

Chúc Mừng Năm Mới

XUÂN GIÁP NGỌ 2014

Thay mặt Phước Huệ Sơn Môn Học Phái chúng tôi trân trọng.

Kính chúc chư Tôn Trưởng Lão Hòa Thượng, chư Thượng Tọa,
Đại Đức Tăng, Ni,

ĐẠO THỂ VĨNH AN

Kính chúc quý vị lãnh đạo tinh thần, quý Nhon sĩ, quý Hội đoàn,
Đoàn thể Tổ chức, Cơ sở thương mại, Truyền thông, Báo giới,

TUẾ VƯỢNG NIÊN PHONG

Kính chúc quý Đồng hương, Phật tử

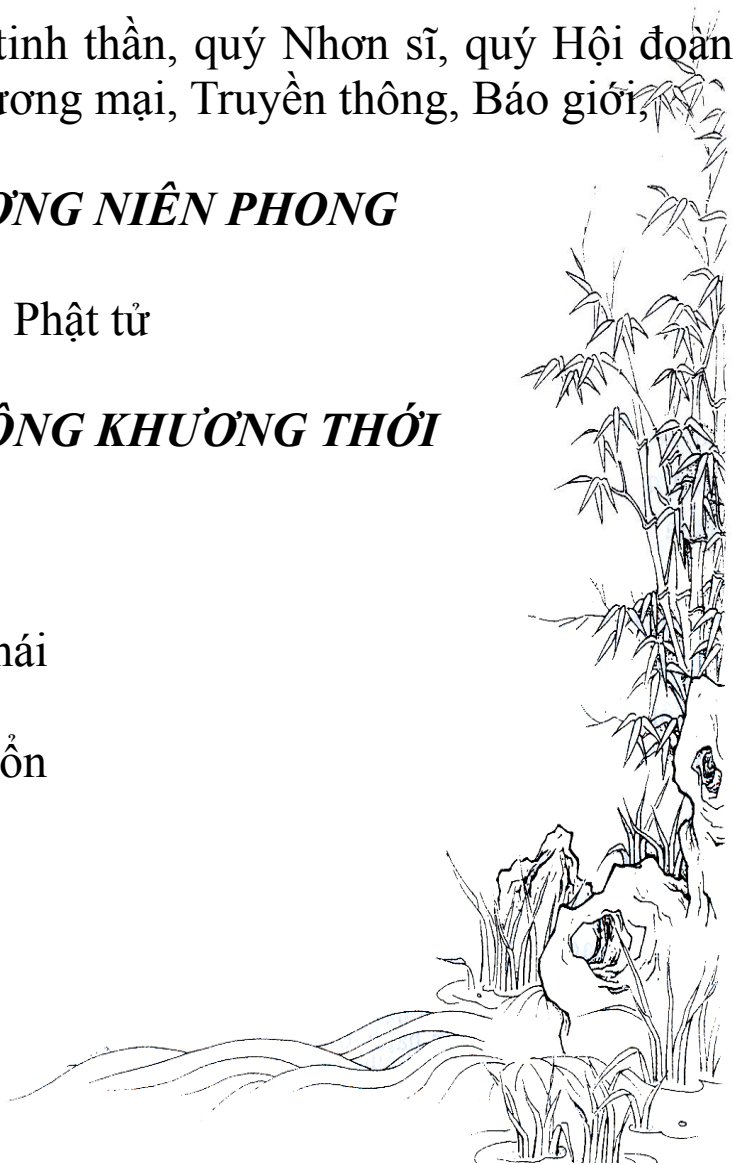
HANH THÔNG KHƯƠNG THỜI

Trân trọng kính chúc,

Phước Huệ Sơn Môn Học Phái

Hòa Thượng Thích Phước Bôn

Tông Trưởng



Kính thưa quý độc giả,

Trong không khí rộn rã vui tươi đón mừng xuân mới Giáp Ngọ 2014, Đặc san Phước Huệ trân kính gửi đến chư Tôn Đức Tăng, Ni, quý độc giả, quý cộng tác viên, quý ân nhân và quý thân hữu bằng tất cả tâm thành với lời cầu chúc một năm mới an khang thịnh vượng, vô lượng cát tường.

Nhìn lại, một năm qua với biết bao biến cố tang thương đã xảy ra. Ngoài những nhơn tai do con người gây ra tàn hại lẫn nhau, còn có những trận thiên tai họa hại luôn phủ lên đầu nhơn loại, gây nên biết bao thảm cảnh thương tâm lâm than đau khổ. Quả đúng như lời Phật dạy trong Kinh Pháp Hoa: "*Tam giới bất an du như hỏa trạch*". Nghĩa là ba cõi không an dường như nhà lửa. Thật vậy, hiện chúng ta đang sống trong một ngôi nhà lửa tam giới. Chúng ta luôn bị các thứ lửa dữ: "*vô thường, tham dục, sân nhuế...*", đang thiêu đốt chúng ta từng giây phút mà chúng ta không hề hay biết. Không riêng gì thế giới loài người mà tất cả chúng sanh trong ba cõi (Dục giới, sắc giới và vô sắc giới) cũng đều bất an như thế. Sự sống chết của con người nó mỏng manh còn hơn là sợi chỉ mảnh treo chuông.

Không ai có thể quên được một trận thiên tai kinh hoàng khủng khiếp, mà cả thế giới đều phải sửng sốt giật mình sợ hãi. Đó là trận siêu bão Haiyan (Hải Yến) đã xảy ra vào ngày 8/11/2013 ở miền Trung Philippine. Đó là trận siêu bão lớn nhất từ trước tới nay. Những nơi mà trận bão đã đi qua đều càn quét sạch hết trở thành bình địa. Trận bão hải hùng đã gây chấn động lương tâm con người và cả thế giới đều nhứt loạt đồng thanh kêu gọi cứu nguy kịp thời. Hậu quả của trận bão lớn nhứt có một không hai này, đã gây ra sự thiệt hại tổn thất cả sinh mạng và tài sản rất nặng nề. Theo giới cảnh sát cho biết, số người chết có thể lên đến

khoảng trên 10.000 người, và số tài sản bị thiệt hại tổn thất rất lớn lao không sao kể xiết.

Đền trận cuồng phong Ingrid và Manued đã xảy ra vào tháng 9/2013 ở Hoa Kỳ. Trận bão đã tràn vào Mexico từ hướng Đông và hướng Tây gây ra nạn lụt lội ở 22 tiểu bang, ít nhất có 157 người bị thiệt mạng và 1,7 triệu người bị ảnh hưởng.

Tại các tỉnh miền Trung Việt Nam cũng đã bị trận lũ lụt gây nên sự thiệt hại cả sinh mạng và tài vật. Theo giới chức chính quyền địa phương cho biết, đây là trận lũ lụt tồi tệ nhất hơn 10 năm qua, gây thiệt hại tổn thất hàng chục triệu đô la. Có khoảng 430.000 ngôi nhà bị ngập hư hỏng hoặc bị phá hủy.

Nêu ra một vài thảm cảnh bi đát đau thương mà do thiên tai gây ra, để chúng ta ý thức đến kiếp sống mỏng manh vô thường của con người. Đời sống của con người luôn bị mọi thứ đe dọa. Quả chúng ta hiện đang đứng trên bờ vực thẳm của sự sống chết. Kiếp sống của con người thật quá ngắn ngủi và không có gì làm bảo đảm. Sống ngày nay mấy ai biết được ngày mai?! Cứ mỗi lần Tết đến như thăm nhắc nhở chúng ta phải nhớ đến lý vô thường Phật dạy. Bởi tuổi đời cứ theo thời gian mà chồng chất thêm lên. Mới ngày nào còn trẻ trung kiêu diễm, mái tóc đen huyền óng ả mượt mà, mà nay đã già nua tiều tụy, tóc trắng, má cốp, da nhăn. Như một thi nhân nào đó nghe xuân đến đã thốt lên lời than thở:

*Xuân đến thì ta cũng muốn cười
Nhưng lòng lại ngại lắm xuân ơi!
Răng long tóc bạc thân cần cõi
Vì bởi xuân sang lắm độ rồi.*

*Vì bởi xuân sang lắm độ rồi
Dấu cười chưa hẳn lại là vui
Trần vui sao lại cho là tục
Mới lọt lòng ra đã khóc rồi.*

*Mới lọt lòng ra đã khóc rồi
Khóc vì thế sự lắm đời đời*



Là
Thi
Tôn
Soạn

*Khóc cho số phận trầm luân mãi
Lăn lộn vào ra mấy kiếp rồi!*

Đó là cả một tâm tư mang nặng nỗi niềm khắc khoải ưu sầu mỗi lần nghe xuân đến. Mùa xuân ngoài ý nghĩa vui xuân, thường xuân theo thể nhơn thường tình, theo tập tục truyền thống nhơn gian, chúng ta còn phải lắng sâu tìm lại những gì cao quý nhất trong biển Xuân lòng của chúng ta. Có nhận diện sâu vào nội tại, chúng ta mới thấy được ý nghĩa của mùa "Xuân" miên viễn. Một mùa Xuân không có hạn cuộc vào thời gian và không gian. Mùa Xuân đó vượt ngoài phạm trù đôi đũa nhị nguyên. Sống được với mùa Xuân chơn như đó, thì lo gì thế giới không hòa bình và nhơn sinh sẽ không còn đau khổ nữa. Chỉ có mùa Xuân đó mới thực sự mang lại chơn hạnh phúc cho con người và vĩnh viễn chấm dứt mọi khổ đau triền phược mà thôi.

Báo Xuân Đặc San Phước Huệ kỳ này ghi nhận hai sự kiện quan trọng của Giáo hội: 1/ Đại hội thường niên của GHPGVNTN tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan. 2/ Tổ chức lễ Đại tưởng cho cố Đại lão Hòa thượng Phước hạ Huệ, nguyên Viện Trưởng VHD của GHPGVNTN tại Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan và nguyên là Tông Trưởng Tổ Đình Phước Huệ.

1. Đại hội đã diễn ra vào ngày 30/11/2013 tại Chánh điện cũ chùa Quang Minh, với hơn 30 đại biểu của các Ban và các Đơn vị về tham dự. Mục đích của Đại hội nhằm vào ba tiêu đích chính:

- Báo cáo những ưu khuyết điểm trong công tác Phật sự của năm qua.
- Dự hướng đề xuất hoạch định cho chương trình hoạt động năm tới.
- Đánh giá, nhận xét và giải quyết các vấn đề cần thiết theo nhu cầu có thể thực hiện được.

Đó là nội dung chính yếu của kỳ Đại hội lần đầu tiên này. Ngoài ra, Đại hội còn thảo luận triển khai những tiêu đề thực tiễn qua bản "Tham luận về đường hướng hoạt động của Giáo Hội trong hiện tại và tương lai". Sự đóng góp ý kiến xây dựng một cách chân thành của các đại biểu, tạo cho bầu không khí của ngày

Đại hội càng thêm phần khởi sôi nổi khởi sắc hơn. Kết quả, Đại hội đã đạt được nhiều thành quả tốt đẹp.

2. Lễ ký giỗ Đại tưởng cho cố Đại lão Hòa thượng Tông Trưởng Tổ Đình Phước Huệ đã diễn ra vào các ngày 3, 4, 5, 6 tháng 1 năm 2014, nhằm các ngày 3, 4, 5, 6 tháng chạp năm Quý Ty, do Giáo Hội và Tổ Đình Phước Huệ hợp lực đứng ra tổ chức. Trong buổi lễ tưởng niệm chính thức vào sáng Chủ Nhật ngày 5/1/14 tại Chánh điện, ngoài chư Tôn Đức Tăng, Ni và quý quan khách Úc, Việt ra, còn có quý đồng hương Phật tử từ các nơi xa xôi về tham dự rất đông. Buổi lễ diễn ra trong bầu không khí thật trang nghiêm và trọng thể.

Cũng trong dịp lễ Đại tưởng này, Tổ Đình còn có tổ chức khóa tu Tịnh nghiệp ba ngày để thành tâm cầu nguyện cho cố Đại lão Hòa thượng Tông Trưởng. Đồng thời còn có một buổi Đại hội Cự lạc liên hữu lòng trong ba ngày tu Tịnh nghiệp này. Quý liên hữu của hai đạo tràng Phước Huệ và Quang Minh về tham dự khá đông đảo. Đây là Đại hội lần thứ 31 dưới sự chứng minh của chư Tôn Đức Tăng Ni.

Bao mùa xuân qua, Đặc San Phước Huệ vẫn kiên trì tiếp tục đóng góp, xây dựng trong tinh thần tương kính, đoàn kết, yêu thương, hiểu biết, hầu đem lại niềm an vui hạnh phúc cho mọi người.

Trong niềm hân hoan đón mừng năm mới, một lần nữa, nhân dịp đầu xuân Giáp Ngọ, tòa soạn xin chân thành tri ân và kính chúc chư Tôn Đức Tăng, Ni, quý đồng hương Phật tử, quý ân nhân mạnh thường quân, quý độc giả xa gần hằng gắn bó ủng hộ và nhứt là đối với quý vị thiện hữu tri thức đã nhiệt tâm đóng góp bài vở từ trước tới nay cho Đặc San Phước Huệ, luôn được dồi dào sức khỏe, bình an hạnh phúc và vạn sự kiết tường như ý.





TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ

365 Victoria Street, Wetherill Park N.S.W. 2164 Australia
Tel: (02) 9725 2324 Fax: (02) 9725 5385 Email: phuochoe@phuochoe.org

THÔNG BẠCH XUÂN GIÁP NGỌ 2014

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch: Chư tôn Hòa thượng, chư Thượng tọa, Đại đức Tăng, Ni.

Kính thưa: Quý đồng hương Phật tử,

Trước thềm năm mới Giáp Ngọ, thay mặt Phước Huệ Sơn Môn Học Phái, chúng tôi trân trọng kính gửi đến chư tôn Hòa thượng, chư Thượng tọa, Đại đức tăng, ni, quý đồng hương Phật tử lời chúc mừng một năm nhiều an lạc.

Kính thưa quý liệt vị,

Ngày xuân là ngày vui đẹp, ngày sum họp gia đình và người thân; đón mừng năm mới, người người đều cầu chúc cho nhau mọi sự an lành, tốt đẹp. Tuy nhiên có không ít gia đình, bà con ngày xuân vẫn không no dạ, đồ mặc không lành lẽ, không chỗ nương thân, không có mái ấm gia đình...

Nghĩ đến nỗi bất hạnh của những gia đình, những bà con trong hoàn cảnh cơ cực lầm than; chúng ta nên mở rộng tấm lòng, bằng tình thương giữa người và người gia tâm giúp đỡ qua mọi hình thức, mọi phương tiện có thể được - một đĩa cơm, một bộ quần áo, một cái mền v..v..., chia sẻ nỗi bất hạnh của đồng nhơn.

Hành động chia sẻ, giúp đỡ, cung hiến là một pháp hạnh (hạnh tu) đối với người Phật tử - pháp hạnh bố thí. Bố thí là sự chia sẻ, giúp đỡ, cung hiến bằng lòng thành, bằng chơn tình, bằng lòng trân trọng, không tiếc kể..., đây mới chính là bố thí theo tinh thần của đạo Phật. “Cách cho quý hơn của cho”. Ngược lại, chia sẻ, giúp đỡ, cung hiến bằng sự thương hại ý của, thiếu sự chơn thành, trân trọng, hay tiếc kể..., hành động như vậy là không đúng với tinh thần bố thí của đạo Phật.

Bố thí đứng đầu trong sáu độ (lục độ) là hạnh tu mà hàng Phật tử cần phải tu tập. Như vậy, chúng ta hãy nỗ lực thường hành bố thí, ngõ hầu đem lại lợi ích cho mình và tha nhơn. Cổ nhơn bảo: “Mình vui người không vui, niềm vui chưa trọn. Người được vui mình mới vui, niềm vui trọn vẹn”. Do đó, vui xuân đón mừng năm mới, chúng ta nên nhớ đến hoàn cảnh không may mắn của đồng nhơn nhằm an ủi và chia sẻ ít nhiều niềm vui trong tình thương giữa đồng nhơn với đồng nhơn, đây chính là tinh thần nhân bản đích thực.

Chúng tôi nhứt tâm cầu nguyện thế giới hòa bình, người người tùy duyên an lạc.

Trong giờ phút trang nghiêm của lễ minh niên, toàn thể pháp chúng Phước Huệ Sơn Môn Học Phái dành một phút, thành kính tưởng niệm đức cố Tông Trưởng Khai Tổ Phước Huệ Sơn Môn Học Phái, và là vị Tổ Sư khai sáng nền Phật giáo Việt Nam tại Úc đại lợi và Tân tây lan, Thượng nhơn thượng Phước hạ Huệ Trưởng lão Hòa thượng Đại Sư, nhơn dịp hai năm ngày thùy Niết Bàn của đức Tông trưởng.

Kính nguyện kiết tường.

Nam mô Đại từ Di Lạc Thế Tôn.

Trân trọng,

Phước Huệ Sơn Môn Học Phái

Tông Trưởng

Hòa Thượng Thích Phước Bôn.

Muôn tâu Ngọc Hoàng
Thần táo Phước Huệ

Hồ quỳ trước bệ
Khải tấu đôi lời
Nỗi khổ khắp nơi
Của người trần thế
Hoàng nghe thần kể
Những trận thiên tai
Đau khổ dài dài
Nói sao cho xiết
Vợ chồng ly biệt
Nhà cửa tiêu tan
Lệ rơi hai hàng
Kêu trời không thấu
Người người phân đầu
Cố gắng vượt qua
Bao nỗi xót xa
Hoàng đâu có biết
Thật là đáng tiếc
Trận bão Haiyan
Dân chúng lâm than
Không còn manh áo
Thần không nói láo
Chết trên mười ngàn
Thế giới kinh hoàng
Kịp lo cứu trợ
Thật là đáng sợ
Bão lụt Hoàng ơi!
Hoàng thì thành thói
Dân tình khôn đoán
Cuộc sống thiếu thốn
Kinh tế khó khăn
Thêm chết nhả răng
Thiên tai giáng xuống

Ngọc Hoàng:
Trầm đây cũng muốn
Trần thế an vui
Huynh đệ ngọt bùi
Thương nhau trợ giúp
Nhưng mà nhiều lúc
Trầm giận tím gan
Thế gian ngang tâng
Khinh thường trời đất
Sát sanh hại vật
Sinh thú bớt dần
Cũng bởi tham sân
Chiến tranh tàn phá
Trầm đây buồn bã
Nhìn thấy cây rừng



Sớ Phước Huệ Táo 2014

Đồn chặt không ngừng
Môi trường dơ bẩn
Con người tàn nhẫn
Đổ tội cho Ta
Đồ thần rên la
Mà không chịu xét
Chỉ biết hò hét
Đấu đá với nhau
Thậm chí đồng bào
Cũng ăn thua đủ
Chuyện mới chuyện cũ
Bảo thủ chấp nê
Ích kỷ muôn bề
Bảo sao không khổ?

Táo:
Lời Hoàng thổ lộ
Dạy dỗ khuyên răn
Thần đây khó ngăn
Đôi dòng lệ thảm
Ngọc Hoàng thương cảm
Nhắc nhở trần gian
Những kẻ ngược ngang
Nên mau thức tỉnh
Ai hay lừa phỉnh
Dối gạt hiền lương
Nên vì tình thương
Tu tâm sửa tánh
Thật là bất hạnh
Lụt lội miền Trung
Giông gió đùng đùng
Nhiều nhà sụp đổ
Dân chúng đói khổ
Chỉ biết than trời
Bao nhiêu cơ ngơi
Toàn tâm xây dựng
Nay phải chịu đựng
Cái cảnh không nhà
Con cái khóc la
Thật là khổ sở
Đồng bào than thở
Tìm cách giúp cho

Xoa dịu bớt lo
Đỡ phần đói khát
Thiên nhiên quở phạt
Dân chúng khổ dài
Bao nhiêu nạn tai
Biết ngày nào hết
Những ngày gần Tết
Cộng số trần gian
Báo cáo Ngọc Hoàng
Tận tường cứu xét

Ngọc Hoàng:
Nam Tào lẻo mép
Đã mách Ta nghe
Trần thế nhiều phe
Đạo đời đều có
Nhiều kẻ hứa gió
Lợi thế bẻ măng
Nói thì một đấng
Làm thì một nẻo
Lắm kẻ phì béo
Hối lộ của dân
Làm ăn trần thân
Thật là vất vả
Nghe qua buồn bã
Sao lắm bất công
Chuyện nhỏ thổi phồng
Chuyện không nói có
Ta nghe việc đó
Phải thế hay không?
Đạo đời đục trong
Ngươi tâu Ta rõ

Táo:
Vật giá đắt đỏ
Tiếp tục leo thang
Lắm kẻ giàu sang
Bạc tiền dư dề
Hối lộ bất kể
Dân chúng kêu la
Mấy chú mấy cha
Mạnh ai nấy hốt

Nhiều người đội lốt
Giả dạng người tu
Làm như kẻ ngu
Tiện bề móc túi
Dân tình chết đuối
Nghèo khổ thiếu ăn
cuộc sống khó khăn
Mấy ai nghĩ đến
Có người lâm bệnh
Đói khát tật nguyên
Ngồi đứng không yên
Tiền đâu uống thuốc?!
Ồm như dây lược
Than khóc đêm ngày
Có kẻ cho vay
ăn lời cắt cổ
Thần đây thổ lộ
Vài việc trần gian
Chẳng dám nói ngang
Mong Hoàng lượng xét

Ngọc Hoàng:

Rượu chè be bét
Hút xách say sưa
Nhiều bệnh dây dưa
Trần gian lắm kẻ
Giữ gìn sức khỏe
Quan trọng đầu tiên
Tốn hao bạc tiền
Chơi bời trác táng
Thật là ngao ngán
Sống cảnh vô minh
Trầm đây thương tình
Mấy điều nhắc nhở
Nếu ai đã lỡ
Hút chích xì ke
Cờ bạc rượu chè
Nên mau cai bỏ
Còn ai giàu có
Bố thí kẻ nghèo
Nhân lành gắng gieo
Ngày sau được hưởng
Kẻ nào ngang bướng
Tạo nghiệp ác nhân
Do bởi tham sân
Ngày sau lãnh đủ
Tà kiến bảo thủ
Cứ mãi chấp nê
Khổ dài lê thê
Nên mau cải hối

Ai mà gian dối
Ta chẳng thương tình
Khổ sở điều linh
Cũng đừng trách cứ
Người nào hung dữ
Ta chẳng dung tha
Lời Ta phán ra
Phải nên gìn giữ

Táo:

Phụng mạng khâm thờ
Lời dạy Ngọc Hoàng
Thần đây tâu sang
Tổ Đình Phước Huệ
Xin nghe thần kể
Những việc xảy ra
Trong một năm qua
Thật là khởi sắc
Thần không thêm thất
Tấu rõ sự tình
Niệm Phật tụng kinh
Tu hành tinh tấn
Tùy duyên an phận
Đạm bạc tu hành
Mặc thế đua tranh
Lợi danh chẳng kể
Giới luật Phật chế
Kiết giới an cư
Chẳng thiếu chẳng dư
Hằng năm giữ đúng
Không ai phóng túng
Gìn giữ chẳng sai
Tăng, Ni miệt mài
Gắng công tu học
Việc làm đôn đốc
Phật sự hoàn thành
Công tác phân ngành
Mỗi người phận sự
Thần không tư lự
Tâu rõ ra đây
Cũng nhờ quý Thầy
Cùng nhau trợ giúp
Phật tử đồng đức
Phật Đản, Vu Lan
Cờ xí trang hoàng
Mừng ngày đại lễ
Chính quyền kính nể
Phật giáo Úc Châu
Thành lập buổi đầu
Tôn Sư Phước Huệ

Vu Lan đại lễ
Truyền thống Mục Liên
Thành kính tổ tiên
Một lòng hiếu đạo
Mọi người xông xáo
Gây quỹ tiệc chay
Dù mệt chẳng nài
Chung lo xây dựng
Tòng Lâm thật xứng
Nỗ lực đắp xây
Nhớ ân bậc Thầy
Dày công khai sáng
Việc làm càng đáng
Nhon lực thiếu người
Vui vẻ tươi cười
Chẳng ai than thở
Tận tình giúp đỡ
Nạn nhân cháy rừng
Gây quỹ tung bùng
Tiệc chay không dờ

Ngọc Hoàng:

Tạo dựng cơ sở
Kiến thiết Tòng Lâm
Trải bao nhiêu năm
Ta đều theo dõi
Một điều cốt lõi
Xây dựng cây cầu
Đó là bước đầu
Công trình kiến thiết
Vậy người có biết
Chuyện gì xảy ra
Người cứ tâu qua
Cho Ta được rõ

Táo:

Hai Thầy làm phó
Quản lý trông nom
Để mắt ngó dòm
Tòng Lâm "Tịnh Xứ"
Được sự công cử
Cố gắng giữ gìn
Sớm tới kệ kinh
Minh Thông, Phước Lạc
Ngày nay có khác
Sạch sẽ khang trang
Tươi tát đàng hoàng
Trong ngoài ngăn nắp
Công việc cần gấp
Thiết lễ Đại tường

Thành tâm cúng dường
Bậc Thầy Tông Trưởng
Nhờ ân giáo dưỡng
Báo đáp thâm sâu
Hoàn tất cây cầu
Thanh Lương rõ thấy
Già trẻ ai nấy
Quyết chí đồng lòng
Nói gương Tổ tông
Khánh thành cầu nguyện
Đó là phương tiện
Xây dựng bước đầu
Công trình mau, lâu
Tùy vào tài chánh
Ngọc Hoàng có cách
Bày vẽ cho Thần
Được Hoàng tỏ phân
Thần về mạch lại

Ngọc Hoàng:
Ta đây rất ngại
Nói cho người nghe
Hành đạo chớ khoe
Âm thầm tiến bước
Việc làm sau trước
Kết quả thành công
Mọi người đồng lòng
Nhiệt tình ủng hộ
Lời Ta thổ lộ
Kiên nhẫn lo tu
Đừng vì lu bu
Mà quên việc chánh
Tiến lên quả Thánh
"Tam Học" giữ gìn
Mấy lời đình ninh
Người nên nhớ kỹ

Táo:
Thần đây thủ thi
Nói nhỏ Hoàng nghe
Thần ghét lập bè
Tạo nên phe nhóm
Bao nhiêu khốn đốn
Vị kỷ mà ra
Bây giờ nói qua
Thường niên Đại hội
Nhớ gốc nguồn cội
Của một bậc Thầy
Nhiều năm đắp xây
Sum vầy hội thảo

Thần không dám láo
Đại hội thành công
Ai nấy đồng lòng
Cùng nhau đóng góp
Việc làm thích hợp
Khế lý khế cơ
Thần đây chẳng ngờ
Thành công đáng kể
Nói về dự lễ
Phật Đản năm qua
Hiệp Quốc mở ra
Sydney thành phố
Ngôi không đủ chỗ
Chật ních đông người
Thần không biếng lười
Cũng đi tham dự

Ngọc Hoàng:
Niệm Phật công cứ
Liên hữu ra sao?
Người nên tâm mau
Ta còn phải nghĩ

Táo:
Vâng theo tôn chỉ
Liên Trưởng đề ra
Suốt mấy năm qua
Đều có Đại hội
Đường xa lận lội
Bất chấp khó khăn
Không gì cản ngăn
Tinh thần liên hữu
Cùng về đông đủ
Tịnh nghiệp dự tu
Công việc lu bu
Ba ngày chẳng mệt
Tuy gần tới Tết
Nhưng chẳng lo toan
Gieo giống Tây phang
Cùng nhau niệm Phật
Thần đây tất bật
Phước Huệ mau về
Ai nấy đề huề
Xuất gia ngắn hạn
Già trẻ làm bạn
tu học nghiêm trang
Hành trì vui vẻ
Bây giờ thần khỏe
Mọi việc đã tâu
Tuy có hơi lâu

Mong Hoàng lượng thứ

Ngọc Hoàng:
Tuy không biết chữ
Ngôn ngữ trần gian
Dù ở thiên đàng
Ta đều biết rõ
Mấy lời người ngỏ
Thứ tự tấu trình
Đời đạo phân minh
Khá khen người đó
Người ráng chịu khó
Theo dõi trần gian
Năm mới bước sang
Cho Ta kính chúc
Mọi người hạnh phúc
Cố gắng lo tu
Sớm tới công phu
Tu hành tinh tấn
Bôn ba thời vận
Phước đức là trên
Tu học vững bền
Thân tâm an lạc
Những ai cờ bạc
Ham đánh đồ đen
Là bác nghèo hèn
Không sao giàu nổi.
Nếu ai có lỗi
Nên tự sửa mình
Ta đây thật tình
Mấy lời nhắn gửi
Bây giờ đã tới
Giờ nghỉ của Ta
Người hãy lui ra
Trở về trần thế

Táo:
Thần không dám trễ
Từ biệt cáo lui
Thần rất ham vui
Phải về ăn Tết
Năm cũ sắp hết
Năm mới bước qua
Trước khi lui ra
Chúc Hoàng vạn tuế
Vạn tuế, vạn vạn tuế.

Việt Táo Phi

Lời Chúc Đầu Xuân



Lê Văn

Vào những ngày đầu năm mới, khi gặp nhau tùy theo đối tượng mà người ta thường có những lời chúc tụng khác nhau. Nào là chúc: sức khỏe dồi dào, làm ăn phát đạt, an khang thịnh vượng, tiền vô như nước, sống lâu trăm tuổi, bình an vô sự, tấn tài tấn lộc, mọi việc hanh thông, thành công vượt bậc, gia đạo bình an, vô lượng cát tường, vạn sự như ý v.v... Đối với tôi, thì tôi thích nhất câu chúc: "vạn sự như ý". Vì lời chúc này hàm chứa nhiều ý nghĩa sâu sắc. Có thể nói, nó là cội gốc bao gồm hết tất cả những lời chúc khác. Những lời chúc khác chỉ là ngọn ngành xuất phát từ cái gốc đó mà ra. Dù có chúc gì thì cũng không ngoài hai chữ "Như Ý". Như ý có nghĩa là mình muốn cái gì thì nó sẽ được toại nguyện theo ý mình cái đó. Mà con người thì có muôn ngàn thứ mong muốn, vì vậy trước hai chữ như ý thì người ta dùng hai chữ vạn sự. Tuy nhiên, cái mà người ta mong muốn nhứt trên đời không phải là tiền tài, danh vọng, địa vị, giàu sang, đẹp đẽ... mà chính là hạnh phúc. Bởi hạnh phúc là mẫu số chung mà ai cũng kỳ vọng mong mỏi tìm kiếm cho bằng được. Thử hỏi trong đời có ai lại không muốn cho mình có được hạnh phúc?

Tuy nhiên, muốn là một chuyện mà có được hay không, lại là một chuyện khác. Hai chữ hạnh phúc thật khó có một định nghĩa chuẩn xác. Tùy theo trình độ nhận thức và quan niệm sống của mỗi người mà hạnh phúc theo đó nó mang ý nghĩa khác nhau. Có người giàu có sang trọng, quyền cao chức lớn, đi ra có kẻ hầu người hạ, tiền hô hậu ủng, nhưng họ không bao giờ có được hạnh phúc. Lúc nào họ cũng nơm nớp lo sợ ăn không ngon, ngủ không an giấc.

Thời Phật còn tại thế, có một thầy Tỳ kheo, trước khi xuất gia ông ta làm quan to có uy quyền rất lớn. Ông cai quản cả một vùng thị trấn rộng lớn. Nhưng sau khi từ bỏ địa vị

quyền uy, tiền tài danh vọng, xuất gia theo Phật tu hành. Một hôm, giữa đêm khuya thanh vắng, trong lúc mọi người đang an giấc, bỗng dung ông ta la lớn lên: " *Thật quá hạnh phúc! Ôi! sung sướng hạnh phúc quá.*" Tiếng la lớn của ông đã làm động chúng. Mọi người giật mình thức giấc than phiền. Sáng ra, họ liền đến trình cho đức Phật biết về việc xảy ra khi hôm. Đức Phật cho gọi ông đến và hỏi:

- Tại sao giữa đêm khuya ông lại la lớn như vậy? Có phải ông không chịu nổi cái đời sống kham khổ của một vị khất sĩ hay không?

Ông từ tốn kính cẩn cúi đầu thưa:

- Bạch Đức Thế Tôn không phải thế?

- Thế thì tại sao ông la?

- Vì con cảm thấy thật quá sung sướng hạnh phúc.

Phật lại hỏi tiếp:

- Ông nói hạnh phúc như thế nào?

- Bạch Đức Thế Tôn, ngày xưa khi con còn đang nắm giữ binh quyền, việc sống chết của người khác do con quyết định. Ngoài quyền hành ra, bên cạnh con còn có mỹ nhân hầu hạ, tiền tài danh vọng cao sang, ăn uống thì cao lương mỹ vị muốn chi cũng được, nhưng lúc nào tâm con cũng bất an, ngày đêm luôn nơm nớp lo sợ. Sợ địa vị của mình sẽ bị lung lay và người ta tìm cách hãm hại. Còn bây giờ tuy đời sống tu hành có kham khổ hơn xưa thật, nhưng tinh thần của con thì lúc nào cũng cảm thấy thoải mái rất an vui hạnh phúc. Vì từ nay con không còn phải phập phồng lo âu sợ hãi người ta hãm hại con như trước kia nữa. Chính vì thế, nên con không thể ngăn được cái cảm xúc hạnh phúc quá lớn lao của mình. Do đó nên con mới la lớn lên như vậy. Cúi mong Đức Thế Tôn và đại chúng từ bi hỷ xả cho con. Con xin thành tâm sám hối việc đó.

Nghe thế, Đức Phật không những không quở trách ông mà Ngài còn tán thán và chúc mừng cho ông đã được sự an lạc chơn hạnh phúc.

Qua câu chuyện đó, cho chúng ta một bài học về đời sống. Đời sống càng đơn giản chừng nào thì người ta càng có sự an lạc hạnh phúc nhiều chừng đó. Ngược lại, nếu chúng ta càng đua đòi ham muốn nhiều chừng nào, thì chúng ta càng đau khổ nhiều chừng nấy. Qua cuộc đời của Đức Phật, là một chứng minh cụ thể cho chúng ta thấy rất rõ điều đó. Đức Phật, từ một con người vương giả, quyền uy tột bậc, địa vị cao sang... thế mà Ngài dám từ bỏ tất cả, chỉ giữ lại bên mình có ba lá y và một cái bình bát. Hằng ngày Đức Phật ôm bình bát đi xin ăn từng nhà. Như vậy, từ cái có tất cả mà Ngài dám bỏ hết tất cả và rồi cuối cùng, Ngài được lại tất cả. Cái hạnh phúc lớn nhất của Ngài là đi từ cái "Có" và trở về lại với cái "Không". Nếu như Ngài hưởng thụ tất cả những gì mà Ngài đã có, thì ngày nay đâu có ai tôn vinh cung kính Ngài là một "Đấng Toàn Giác". Nếu thế, thì Ngài cũng chỉ là một con người tầm thường và không bao giờ có được cái "Chơn Hạnh Phúc". Ngược lại, chúng ta vì muốn ôm cả vũ trụ vào lòng, nhưng cuối cùng rồi thì không được gì cả. Càng muốn "Có" thì lại "Không"; càng muốn "Được" thì lại "Mất". Nguyên lý của cuộc đời là thế đó! Chỉ có những ai ít muốn, biết đủ, khéo biết chế ngự những dục vọng tham lam thấp hèn và tùy duyên an phận sống, thì mới mong có được hạnh phúc chơn thật mà thôi.

Có lần trên bước đường hành hóa, Đức Phật và Tăng đoàn dừng chân ở một nơi vắng vẻ để nghỉ ngơi. Lúc đó có một người đàn ông chạy hắt hơ hắt hải, bỗng gặp Phật, ông ta liền hỏi: Thưa Ngài, Ngài có thấy một đàn bò của tôi chạy ngang qua đây không? Phật nói: Ta không thấy. Thế là ông từ giã Phật và tiếp tục chạy tìm kiếm. Khi ông chạy khuất rồi, bấy giờ, Đức Phật mới nói với các thầy Tỳ kheo: *"các thầy thật là có phước, vì các thầy không có con bò nào để mất"*. Ngẫm lại, chúng ta vì có quá nhiều bò nên chúng ta mới có quá nhiều phiền toái và mất mát đau khổ. Ngoài bản thân ra, còn lại những vật dụng sở hữu liên hệ của ta đều là bò cả. Vì có bò nên người ta phải lo sợ mất bò. Còn không có bò thì có gì phải lo sợ mất mát? Đức Phật và các vị khất sĩ, vì các Ngài không có con bò nào nên đời sống của các Ngài quả thật là thanh thoi, tự do, an lạc và

giải thoát. Vì thế nên có câu nói: "*An bản thủ đạo, duy tuệ thị nghiệp*" là vậy.

Từ nguyên lý sống đó, cho chúng ta thấy nghèo túng chưa hẳn là không có hạnh phúc. Tất một lời, hạnh phúc không thể đi tìm mà có, chỉ biết dừng lại và hài lòng với những gì mà mình đang có thì đó cũng là hạnh phúc. Một thân thể mạnh khỏe thì đó là điều hạnh phúc rất lớn. Người xưa nói: "Một linh hồn minh mẫn trong một thân thể tráng kiện". Nếu nói ngược lại, một linh hồn u tối, trong một thân thể bạc nhược. Cứ kiểm nghiệm lại ở nơi chính bản thân mình, thì ta thấy ta có quá nhiều hạnh phúc. Như đôi mắt còn sáng, đôi tai còn thính v.v... như vậy không phải là hạnh phúc sao? Bởi hạnh phúc có nhiều cấp độ khác nhau. Cấp độ cao nhất của hạnh phúc, theo Phật giáo, đó là Niết bàn. Ở đây, chúng tôi không muốn bàn sâu thêm về vấn đề này.

Trở lại vấn đề trên, theo truyền thống tập tục văn hóa của Đông Phương, thì người ta rất coi trọng ngày đầu năm. Vì người ta tin rằng, ngày đầu năm có thể quyết định cho trọn một năm sau này. Do đó mà người ta kiêng kỵ đủ thứ. Và tập tục ăn Tết thời xưa cũng rườm rà phức tạp không đơn giản như ngày nay. Ngoài việc cúng kiến ông bà theo lễ nghi truyền thống cúng bái gia tiên ra, người ta còn vui chơi ăn uống nhậu nhẹt thỏa thuê trong ba ngày Tết. Đồng thời, người ta cũng rất cẩn thận kiêng cử ở nơi cử chỉ, hành động và nhất là lời nói. Khi phát ngôn thì phải nói những lời lành, lời phải, những lời có lợi ích cho mình và người. Người ta kiêng kỵ nhất là những lời nói không tốt có ảnh hưởng đến đời sống không may cho trọn năm. Thậm chí, người ta còn kiêng kỵ cái tên của người nào đó không tốt mà sáng sớm mồng một Tết đến nhà chúc Tết đầu tiên. Tuy vì lịch sự không nói ra, nhưng trong lòng của họ thực sự không vui chút nào. Thí dụ như người đó có cái tên là Nguyễn Thất Bại hay Trần Thị Mạt hoặc Võ Thị Tàn... mà bước vào nhà đầu năm thì họ cho đó là một điều xui xẻo rất lớn. Vì người đó đem cái điều không may đến cho gia đình của họ. Thế là, họ sẽ bị xui xẻo cả năm. Bởi vậy ai mà có cái tên không mấy tốt đẹp thì ngày mồng một Tết họ không dám tới nhà ai. Vì người ta cần người có cái

tên tốt chẳng hạn như tên Phước, Lộc, Thọ, Tài, Lợi v.v... tới nhà lễ viếng đầu tiên, tục gọi là xông đất, thì họ rất vui mừng tiếp đãi tử tế nồng hậu. Vì người đó đem vận may đến cho họ và họ tin tưởng trọn năm làm ăn sẽ phát tài thịnh đạt. Ngược lại, nếu như anh Bại hay chị Mạt hoặc bà Tàn vào nhà, thì coi như trọn năm đó họ làm ăn thất bại xui xẻo liên miên và nghèo nàn mạt rệp. Đó là một tập tục kiêng kỵ cho đến bây giờ người ta vẫn còn coi đó là điều quan trọng.

Chúc Tết cho nhau, đây là một tập tục xã giao rất trang nhã lịch sự. Điều đó, từ xưa tới nay, Đông hay Tây không ai có thể phủ nhận. Đông, chúc nhau: "Vạn Sự Như Ý", Tây chúc nhau: "Happy New Year". Nếu như trọn năm hay cho đến trọn đời mà người ta kiêng cử những lời nói không hay bất lợi cho mình và người, như kiêng cử của ngày đầu năm mới thì thật là tốt đẹp biết mấy. Nhưng rất tiếc, người ta không gìn giữ được. Do đó, mà bản thân, gia đình và xã hội mới có những điều tệ nạn không hay xảy ra. Lời chúc này, ta thấy có đôi khi chỉ là một thói quen của phép lịch sự xã giao theo lễ nghi truyền thống, nhiều khi nó trở thành như một sáo ngữ trên đầu môi chót lưỡi. Thực chất thì không phải xuất phát từ một tấm lòng chân thật. Nghĩa là đôi lúc người ta chúc nhau bề ngoài cho vui vậy thôi. Nếu là chúc lành thực sự với nhau, thì không những ngày đầu năm mới, người ta mới chúc cho nhau, mà phải thương yêu chúc phúc lành trọn đời cho nhau mới phải. Được vậy thì lời chúc phúc đó mới thực sự có phẩm chất giá trị cao. Đã thế, thì người ta đâu có còn tìm cách tàn hại gây ra đau khổ cho nhau nữa. Như thế thì mới thật là quý giá.

Chính vì chúc giả dối cho nhau, nên xưa kia, cụ Trần Tế Xương đã thốt ra những lời châm biếm mỉa mai bằng những câu thơ cay đắng sau đây:

*Lẳng lẳng mà nghe, nó chúc nhau
Chúc nhau trăm tuổi bạc đầu râu
Phen này ông quyết đi buôn cối
Thiên hạ bao nhiêu đĩa giã trâu*

Lẳng lẳng mà nghe nó chúc sang

*Đưa thời mua tước đưa mua quan
Phen này ông quyết đi buôn lọng
Vừa bán vừa la cũng đắt hàng*

*Nó lại mừng nhau cái sự giàu
Trăm nghìn vạn mở để vào đầu
Phen này ắt hẳn gà ăn bạc
Đồng rụng đồng rơi, lọ phải cầu*

*Nó lại mừng nhau có lắm con
Sinh năm để bầy được vương tròn
Phố phường chật hẹp người đông đúc
Bồng bế nhau lên nó ở non.*

Ngoài những tập tục chúc mừng theo lễ nghi nói trên, ngày đầu năm mới, người ta cũng dễ hài hòa rộng lượng hỷ xả tha thứ cho nhau. Như khi chạy xe trên đường, lỡ bị cọ quẹt, nếu không đến đôi nặng lắm thì người ta cũng dễ bỏ qua, vì không ai muốn ăn thua tranh cãi ngày đầu năm mới cả. Thôi! năm mới hãy bỏ qua đi, một nhin chín lành mà! Nếu như trọn năm hay trọn đời mà người ta cũng dễ cảm thông rộng lượng hỷ xả tha thứ bỏ qua những sai trái lỗi lầm cho nhau như ngày đầu năm, thì thật là tốt đẹp cho hơn loại biết là đường nào! Và việc cư xử trong tình người thăm đượm tốt đẹp biết bao! Điều rất tiếc và đáng buồn là người ta chỉ sợ có một ngày đầu năm thôi, còn lại những ngày khác trong năm thì người ta quyết sống chết ăn thua đủ với nhau không ai nhin ai cả. Ngay những người thân nhất trong gia đình cũng tranh chấp hơn thua với nhau quyết liệt. Và như thế, tạo thành sự mâu thuẫn rất lớn trong lòng của mỗi người. Nếu ai cũng mở rộng cõi lòng thương yêu hoan hỷ và tươi mát như mùa Xuân, thì cõi đời này sẽ bớt đi đau khổ rất nhiều. Tiếc thay! người ta chỉ biết vui Xuân, thương Xuân, chúc Xuân, theo tập tục xưa bày nay làm mà quên đi cái thực chất cao đẹp tuyệt vời của một mùa Xuân an lạc tràn đầy hạnh phúc. Mong sao những lời chúc tụng thanh cao trang nhã đẹp đẽ này sẽ ngự mãi trong trái tim đầy chất liệu tình người của mỗi cá thể và sẽ mãi mãi tốt đẹp như một mùa "Xuân Di Lạc"../.





LỜI CẢM NIỆM ĐỨC TÔNG TRƯỞNG

của Phước Huệ Sơn Môn Học Phái
Cung tuyên trong buổi Lễ Tưởng Niệm
nhơn dịp cung tiến
Đại tượng Đức Tông Trưởng
tại Tổ Đình Phước Huệ
Sydney – Australia.
Chủ Nhật 05/01/2014

Nam mô Thiên Thai đường thượng Úc Đại Lợi Á & Tân Tây Lan, Việt nam Phật giáo Khai Sáng Tổ Sư, Phước Huệ Sơn Môn Học Phái Khai Sơn Tông Trưởng đại vị, Thượng nhơn thượng Phước hạ Huệ Trưởng Lão Hòa Thượng Đại Sư tác đại chứng minh. Ngưỡng bạch Giác linh Đức Tông Trưởng,

Hôm nay, trước Pháp tướng oai nghiêm của Đức Tông Trưởng, chúng con thành kính trang nghiêm pháp sự, cung tiến Giác linh, tưởng niệm; nhơn dịp Lễ đại tượng, ghi dấu hai năm ngày Đức Tông Trưởng Niết bàn nhập diêu. Pháp chúng Phước Huệ Sơn Môn Học Phái, hàng hậu học chúng con, phủ phục đê đầu đánh lễ Đấng nghiêm từ, bực Đạo Sư cao cả.

Chúng con xin mạn phép mạo muội cung kính bệch bạch đôi lời, ôn lại một vài hành trạng của Đức Tông Trưởng với tác dạ chí thành hoài niệm, ngõ hầu khuyến tấn hàng hậu học chúng con trên bước đường tiến tu đạo nghiệp. Ngửa mong Đức Tông Trưởng thù từ ai mẫn.

Ngưỡng bạch Giác linh Đức Tông Trưởng, Nhìn vào công hạnh của Đức Tông Trưởng có thể nhận thức rõ rằng cuộc đời Ngài lấy việc mở rộng Phật pháp làm việc nhà, vận dụng trí huệ làm lợi ích cho đời; đặt trách nhiệm lên trên hết, lấy sự thành công, lợi ích cho tha nhơn, cho tổ chức làm trọng yếu. Đối với Ngài việc làm và phương án làm việc để đạt hiệu quả là điều mà Ngài gia tâm, không nói nhiều, chỉ nói khi cần, không phô trương bản thân, mong ước sự hữu ích khả quan đến với tất cả là điều Ngài ấp ủ kỳ vọng. Hành vi cử chỉ nhẹ

nhàng, khiêm cung, hòa ái. Nhờ có được những đức tánh ấy mà Đức Tông Trưởng được các bực kỳ túc, chư tăng ni, quý nhơn sĩ, phật tử thương mến trân trọng.

Đặc biệt là được sự gia tâm và thương mến của Đức Pháp chủ Giáo hội Tăng già Nam Việt Ngài Trưởng lão Đạt Thanh, Ngài Trưởng lão Huệ Quang, Đức Đại Tăng trưởng Giáo hội Lục Hòa Tăng Ngài Trưởng lão Thiện Tông, Đức Thượng thủ Giáo hội Tăng già Toàn quốc Ngài Trưởng lão Khánh Anh, Ngài Trị sự trưởng Giáo hội Tăng già Nam Việt kiêm trị sự trưởng Giáo hội Tăng già Toàn quốc Đức Trưởng lão Thiện Hòa.

Đức Tông Trưởng cần mẫn tận trọng trong sự sinh hoạt, kê cứu, trình bày các vấn đề..., Ngài đóng góp đắc lực và thành công trong các lãnh vực tổ chức, học thuật, giáo dục văn hóa xã hội...

Năm 1980, vừa định cư nơi đây không bao lâu, không có phương tiện, có thể nói mọi thứ đều không, chỉ bằng vào tâm lực, Ngài dần thân trọng trọng trách Sứ giả Như lai, thực hiện chí nguyện của bực hành giả “Bất thỉnh hữu. Tinh thần giác tha của hàng đại sĩ, làm người bạn không mời mà đến”. Vì lợi ích tha nhơn, vì đạo pháp dân tộc, nhơn sanh mà phụng sự, không quản ngại gian lao khó nhọc; bằng vào sự tinh cần, vượt qua mọi chướng duyên, nỗ lực xây dựng tòa nhà Phật giáo và nền văn hóa đa nguyên trên quê hương thứ hai Úc châu này.

Bước đầu, Ngài khai sơn ngôi Đạo tràng Phước Huệ, kế đó là thành lập Tổng Hội Phật

Giáo Việt Nam, Giáo hội Phật giáo Việt nam Thống nhất Úc đại lợi & Tân tây lan; đồng thời xây dựng các hội Phật giáo địa phương và Giáo hội cấp tiểu bang, Cục lạc Liên hữu. Những ngôi phạm vũ như Tổ đình Phước Huệ, Đại Tông Lâm ở Sydney, Chùa Quang Minh tại Melbourne tiểu bang Victoria, Chùa Thiên Thai ở Tân tây lan.

Ngài chủ giảng Phật pháp tại đạo tràng, dịch thuật kinh luận, tổ chức các lớp giáo lý phổ thông, diễn giảng hàng tuần, chương trình Phật học hàm thụ, Thư viện, Viện nghiên cứu Phật học. Chương trình Việt ngữ, mở các lớp Việt ngữ, thành lập trường Việt ngữ Bồ Đề.

Bằng tâm chơn tình chia sẻ nỗi khó nhọc của đồng hương và tăng ni Phật tử trên đường tìm tự do, Đức Tông Trưởng bảo lãnh số đông tăng, ni và đồng hương trong các trại tỵ nạn ở các quốc gia tạm cư, được định cư tại Úc đại lợi. Và Ngài viếng thăm, tặng phẩm vật, kinh sách đến đồng bào đồng hương, chia sẻ, an ủi khích lệ bà con trong thời gian chờ đợi được định cư chánh thức trên phần đất tự do.

Chương trình xã hội từ thiện được Ngài mở rộng, đặc biệt hội từ thiện VABAT hoạt động một cách đặc lực, không những tại Úc châu mà đã đem lại ánh sáng cho những người mắt bị bệnh, mất thị lực khắp ba miền nam, trung, bắc Việt Nam, thiên tai bão lụt, hiểm nạn nơi quê nhà và những nơi khác hội từ thiện VABAT đều hướng đến. Nhằm chia sẻ bảo vệ quyền lợi của người tỵ nạn, Ngài tổ chức chương trình nhập quốc tịch, được sự trợ giúp của Bộ Di Trú, tạo điều kiện thuận lợi cho đồng hương nhập quốc tịch, trở thành công dân Úc đại lợi.

Trong công nghiệp hoàng dương chánh pháp Ngài không có lúc nào dừng nghỉ. Mặc dù Phật sự tại trụ xứ đa đoan, nhưng Đức Tông Trưởng vẫn phải sắp xếp thời gian để đáp ứng nhu cầu hoàng pháp ở khắp các tiểu bang toàn quốc gia Úc đại lợi, Tân tây lan, Hoa kỳ, Tân đảo...

Với tinh thần huân tu tịnh nghiệp, trang nghiêm phước huệ, Đức Tông Trưởng tổ chức hướng dẫn đại chúng Phật tử tu tập đều đặn thường xuyên, các khóa tụng đọc kinh điển đại thừa, khóa lễ niệm Phật hàng tuần, kết kỳ niệm

Phật, tọa thiền niệm Phật, niệm Phật công cứ, đạo tràng bát quan trai.v.v... các khóa tu tập liên tục không gián đoạn.

Ngoài ra, Đức Tông Trưởng tổ chức các khóa tu xuất gia ngắn hạn nhằm mục đích gieo kết thắng duyên cho người hảo tâm trong mọi thành phần, mọi hạng tuổi. Có người xuất gia để gieo kết duyên lành với Tam bảo, có vị xuất gia để chiêm nghiệm đời sống thoát tục, có người xuất gia để đáp tạ ơn đức sanh thành của cha mẹ (tu để trả hiếu)...

Những vị xuất gia bằng tất cả tấm lòng chơn thành nêu trên, khi thời gian khóa tu xuất gia kết thúc, có một số vị phát tâm tiếp tục học hạnh xuất gia thực thụ, sống đời thoát tục. Những vị phát nguyện xuất gia thực thụ được Đức Tông Trưởng giảng dạy Phật pháp luật nghi, kiến lập Tỳ ni pháp tịch truyền thọ tam đàn đại giới; tổ chức các khóa huấn luyện hành chánh tổ chức diễn giảng. Với tinh thần “Tục diệm truyền đăng” Ngài kỳ vọng hàng hậu học là lớp người thừa tiếp “Pháp đăng”, giữ gìn ngọn đèn chánh pháp luôn luôn xán lạn.

Nhằm mục đích duy trì bản sắc Sơn môn truyền thừa lai thế. Ngài khai sáng Phước Huệ Sơn Môn Học Phái, ngõ hầu làm chỗ qui cảnh cho hậu côn; đồng thời để biết rõ nguồn cội và làm kim chỉ nam kế vãng khai lai báo đáp hồng ân Phật, Tổ. Ngài Sắc chỉ Phước Huệ Công Đức Tông Lâm làm Tổ Đình. - Tổ đình Phước Huệ là trung tâm sinh hoạt của Sơn môn Học phái, là nơi câu hội của pháp chúng môn nhơn.

Phật giáo Việt nam dưới sự lãnh đạo của Đức Tông Trưởng chỉ trong vòng mười năm kể từ năm 1980 đến năm 1990 đã đứng vào hàng thứ ba trong các tôn giáo tại Úc đại lợi.

Ngài đã đưa Phật giáo Úc đại lợi _ Tổng hội Phật giáo Úc đại lợi và Phật giáo Việt nam _ Giáo hội Phật giáo Việt nam Thống nhất Úc đại lợi & Tân tây lan sinh hoạt trong cộng đồng Phật giáo thế giới; hai tổ chức Phật giáo Úc đại lợi và Phật giáo Việt nam là thành viên của Hội Phật Giáo đồ Hữu Nghị Thế Giới; Việt nam thường gọi là Hội Phật Giáo Liên

Hữu Thế Giới, tiếng Anh là World Buddhist Fellowship. Phật giáo Việt nam còn là thành viên Hội Đồng Tăng Già Phật Giáo Thế Giới, tiếng Anh là World Buddhist Sangha Council, riêng cá nhân Đức Tông Trưởng là thành viên của Hội Đồng Trưởng Lão thuộc Hội Đồng Tăng Già Phật Giáo Thế Giới.

Đức Tông Trưởng đã nhiều lần tham dự các hội nghị thế giới về tôn giáo và hòa bình. Ngài tận lực góp phần xây dựng xã hội và nền văn hóa đa nguyên tự chủ nhân bản của nhân loại. Công hạnh hóa duyên, hoằng pháp, mọi Phật sự của Đức Tông Trưởng thành tựu như hiện nay là nhờ Ngài sống bằng tinh thần “Diệu Kham Di Chúc”. Khéo léo chịu đựng, thực hiện lời phó chúc của Đức Như Lai, đem chí nguyện giác hữu tình của hàng đại sĩ mà làm lợi ích cho tha nhân.

Trong giờ phút cuối đời, mặc dù tứ đại phân ly nhưng Đức Tông Trưởng rất mãn huệ, tư duy quán niệm Tam Bảo, Ngài ngưỡng vọng xưng tán hồng danh Đức Bổn Sư Thích Ca Như Lai Thế Tôn; trân kính pháp bảo vô thượng Thủ Lăng Nghiêm Kinh, chỉ hướng Sư tăng, mãn niệm hàng hậu học; chúc nguyện chư tôn đức hành giả và khuyến tấn môn nhơn đệ tử hãy nương nơi Kinh Thủ Lăng Nghiêm, môn học chánh định tối thắng mà tiên thủ, tu tập, thăng hoa trên đường giác ngộ.

Trên giường bệnh, không vì bệnh chướng mà Ngài xa lìa nhiếp niệm quán pháp, bình tâm thanh thản, nhã nhặn vui tươi, tiếp kiến chư tăng, ni và Phật tử trong mỗi dịp viếng thăm Ngài.

Qua các hiện tượng nêu trên có thể chứng minh sự trực tâm của Đức Tông Trưởng, “Trực tâm chính là đạo tràng”; là thành quả một đời tu tập của Ngài, trong công hạnh tự hành và hóa tha, là hiện tượng của sự tu đức có công. Theo kệ kinh: “Tu đức có công, tánh đức hiển lộ”.

Nhơn duyên giáo hóa đã mãn, Đức Tông Trưởng thuận thế vô thường, an tường thị tịch. Niết Bàn Nhập Diệu.

Đức Tông Trưởng là hành giả liễu đạt đạo phương tiện của hàng bồ tát tu tập (Vị bị chư

bồ tát, linh chi phương tiện đạo). Bởi công hạnh của bồ tát trọng yếu là bố thí, nhẫn nhục, tinh tấn, huệ giác. Và căn bản của sự thành tựu lục độ vạn hạnh của bồ tát là thiện căn bồ đề. Hành giả thực hiện bồ tát đạo là phải dần thân, sự hiện hữu qua thật hạnh, minh triết, dũng liệt xả thân giúp đời.

Kết thúc nhơn duyên trụ thế, hóa đạo một đời của Đức Tông Trưởng đã thành tựu công đức “Vạn Hạnh Viên Tu”, hay nói cách khác là hạnh giải trang nghiêm, công viên quả mãn. Cổ đức dạy: Hành giả thành tựu hạnh giải trang nghiêm - hạnh giải trang nghiêm là hạng người hơn người - “Nhơn Siêu Nhơn”; do đó, sự tịch diệt của những hành giả này trở thành điều bất diệt “Tịch Diệt Phi Diệt”.

Đức Tông Trưởng để lại tấm gương trong sáng cho hậu thế, Ngài là bực “Pháp Diên Long Tượng” trong hàng chúng trung tôn, là đáng đạo sư “Ngưỡng Cao Đạo Cảnh” của Phước Huệ Sơn Môn Học Phái, của hàng môn hạ chúng con.

Ngưỡng bạch Giác linh Đức Tông Trưởng, Thời gian đã trải qua hai năm, kể từ ngày Đức Tông Trưởng thùy niết bàn, nhưng hàng hậu học đệ tử chúng con vẫn chưa nguôi niềm thương tiếc, bi hoài; hồi tưởng nghi dung đoan chánh trên bảo tọa của vị Đạo Sư, phương cách cư nhơn xử thế, tiếp đãi hậu côn, tất cả bằng tấm chơn tình, lòng từ ái, thật là “Cư Cao Lâm Hạ” - bực bề trên, ở địa vị cao trọng mà vẫn đoái hoài đến hàng hậu học.

Chúng con một lòng hoài niệm thâm ân pháp nhũ và chí thành khắc ghi tấm gương thân giáo, khẩu giáo, ý giáo, cùng hạnh nguyện xuất trần của bực Đạo Sư; ngõ hầu soi sáng tâm thức, hướng dẫn chúng con tiến bước trên đường tu tập.

Ngửa mong Giác linh Đức Tông Trưởng xót thương nhiếp thọ.

Cung duy thùy niệm.

Trước khi dứt lời, Chúng tôi nhứt tâm cầu nguyện thế giới hòa bình, nhơn sanh an lạc. Chúng tôi kính chúc Chư Tôn Đức Tăng, Ni, và toàn thể Quý liệt vị vô lượng kiết tường.

Trân trọng, Trân trọng.

Hoài Niệm Ân Sư



Nam mô Khai Sơn Viện Chủ Phước Huệ
Tông Lâm Tự Thiên Thai Giáo Quán Tông
Nhị Thập Tam Thế hựu thượng Lăng hạ Điện,
tự Tắc Phước, hiệu Phước Huệ Giác Linh Hòa
Thượng Bồn Sư.

Kính bạch Giác Linh Thầy!

Đệ tử con thành tâm năm vóc chí thành đánh lễ
Thầy. Nhân dịp Lễ Đại Tường Tường Niệm
Thầy. Kính xin Thầy chứng minh và cho phép
con được đôi dòng hoài niệm về Thầy.

Kính bạch Thầy!

Thứ sáu vừa qua, ngày 04.01.2014 (04.12 âm
Quý Tỵ), huynh đệ chúng con, dưới sự hướng
dẫn của Thượng Toạ Trụ trì Thích Phước Tấn,
khai Lễ Tường Niệm Ân Sư hai năm đã Thân
Thần Tịch Diệt. Để cho Ngày Lễ Tường Niệm
Thầy được long trọng uy nghiêm, nên chúng
con đã thiếp lập hương án trên Chánh Điện. Và
chúng con có một nghi lễ ngắn tại bàn Tổ,
đánh lễ chư Tổ và Thầy, sau đó chúng con
thành tâm cung nghinh Long Vị và Pháp
Tướng của Thầy quang lâm Chánh Điện, cung
an trên hương án và bắt đầu bằng nghi lễ Cung
Thỉnh Giác Linh Thầy quang lâm Tổ Đình,
chứng minh lòng hiếu đạo của môn đồ tứ
chúng. Một nghi lễ đơn sơ với tất cả lòng
thành của hiếu đồ, được diễn ra trong không
khí trang nghiêm thành kính xúc cảm nhớ
Thầy của tất cả môn đồ hai chúng xuất gia và
tại gia của chúng con.

Kính bạch Thầy!

Cũng cùng trong thời gian này, cách đây hai
năm, con được gặp Thầy mỗi ngày trong bệnh
viện, được nghe những lời dạy dò dạy bảo,
chan chứa đầy tình thương yêu của Thầy. Cái
tình cảm thiêng liêng ấy, con đã nhận được từ
tấm lòng từ bi của Thầy ban cho, mà suốt mấy
chục năm qua xuất gia tu học, trong cuộc đời
con, chưa bao giờ cảm nhận được tình thương
yêu cao cả như vậy trong cuộc đời. Đến lúc
này con mới cảm thấu được bốn chữ Tình Cảm
Thiên Liêng là như thế nào.

Kính bạch Thầy!

Cái hình ảnh Thầy nằm trên giường bệnh, với
tấm thân gầy guộc, khi con bước vào phòng
bệnh, liền sụp xuống đánh lễ Thầy ba lạy, cùng
với tất cả tấm lòng cảm xúc vô tận. Nhưng khi
Thầy dùng cánh tay yếu đuối, chòang ôm lấy
cổ con và nói với giọng nói trong trẻo nhẹ
nhàng của thuở nào. Thầy nói rằng “Thầy
tưởng không còn gặp được con nữa rồi!” Than
ô! Lúc ấy con không cảm được dòng lệ tuôn
rơi và âm thanh nấc nghẹn ngào trong cổ. Con
tự biết con không còn được gần Thầy bao lâu
thời gian nữa rồi! Con chứng kiến nhiều tang
lễ của chư bậc Tôn Túc, nhưng con không hề
nghĩ rằng Thầy sẽ ra đi như bao nhiêu bậc tôn
túc khác! Cái suy nghĩ thật ngây thơ trẻ con
quá, phải không bạch Thầy? Có lẽ vì cái tình
cảm thiêng liêng thầy trò cha mẹ, đã cho con
người ta cái cảm giác như vậy chăng! Ai chết
thì chết ! Nhưng những người thân yêu của
mình thì bất tử thì phải! Cho nên con cũng
không vượt ra ngoài cái tình cảm thiêng liêng
thường tình của nhân thế. Chính vì lẽ ấy những
nỗi bi ai xót xa tâm cảm trời dậy trong lòng,
như một đứa trẻ thơ bị thất lạc trong bàn tay
ấm áp thương yêu của mẹ hiền.

Kính bạch Thầy!

Nhưng cho dù có suy nghĩ ngây thơ hay
trưởng thành, thì định lý nhân duyên vẫn bất di
bất dịch! Hữu sanh hữu tử! Từ Phụ Thích Ca
cũng phải đến ngày Thị Tịch! Ứng Thân Từ
Phụ hóa thành xá lợi lợi lạc hơn thiên. Hà
huống là Thầy của con! Cũng chính vì lẽ, nghĩ
rằng Thầy của mình không ra đi sớm, cho nên
con trở về lại bồn xứ, để lo đón Tết Nguyên
Đán trên xứ lạnh Na Uy Bắc Âu. Những ngày
đầu năm Nhâm Thìn chưa vội qua đi, thì hung

tin đến với con giữa đêm khuya lạnh buốt của mùa đông giá tuyết Na Uy. Đêm ấy là mừng 5 tháng Giêng âm lịch năm Nhâm Thìn, lúc ấy là mừng 6 tháng Giêng âm lịch của Sydney Úc Đại Lợi. Thầy ơi! Nước mắt cứ tuôn trào giữa đêm khuya! Có lẽ vì tội nghiệp cho thân phận, hay vì bức rức hối hận, sao mình không ở lại với Thầy những ngày cuối đời của ân sư? Bao nhiêu câu hỏi chọt loé lên trong đầu rồi vụt tắt, và hết ý niệm này đến ý niệm khác không dừng lại trong tâm thức của con! Rồi cả một cuộn phim trong đời xuất hiện. Bao nhiêu hình ảnh từ khi con gặp Thầy đến giờ, tất cả đều chiếu hiện ra rõ ràng! Điều mà khiến con đau khổ nhất là không đủ duyên lành được sống bên Thầy, để hầu hạ mong báo đáp ân Thầy trong muôn một.

Kính bạch Thầy!

Con đang ngồi trong thư phòng của Tổ Đình Phước Huệ tại thành phố Sydney Úc Đại Lợi. Một đạo tràng uy nghiêm rực rỡ ở hải ngoại, mà cuộc đời Thầy đã dày công tạo dựng. Nơi mà cuộc đời Thầy đã xiển dương giáo pháp Như Lai và gieo hạt giống Phật vào mảnh đất tâm của bao nhiêu chúng sanh trên xứ này. Từ những tâm hồn lưu lạc tha hương đất khách đồng hương Việt Nam, đến những chính khách quốc gia xứ Úc hiền hoà. Ai ai cũng biết đến Phật Giáo, đặc biệt Phật Giáo Việt Nam. Thầy lại điểm hóa cho nhiều tâm hồn ở mọi thế hệ phát tâm dũng lực xả tục xuất gia tu học, nguyện làm sứ giả Như Lai. Qua cách hành hoạt Phật sự của quý huynh đệ hữu duyên được học nơi Thầy, thì con biết Thầy đã tận tụy hướng dẫn cho đàn hậu học một cách kỹ lưỡng về sứ mệnh của một sứ giả Như Lai. Vậy là Thầy đã kiến lập đạo tràng trên hai mặt là Y Chánh đề huê không thiếu sót.

Khi con trở về Tổ Đình để dự Lễ Đại Tường của Thầy, con chợt ngộ ra một điều rằng như thế nào là Hóa Thân Từ Phụ Thích Ca có thân thần tịch diệt, nhưng Pháp Thân và Báo Thân thì thường hằng bất biến. Vì khi con dạo quanh sân Tổ Đình, bỗng con thấy hình bóng Thầy hiển hiện trên từng cành cây ngọn lá, mà thuở sanh thời Thầy thường sẵn sóc tưới tắm vun trồng. Con lại thấy Thầy ẩn hiện trên từng phiến gạch nền sân Tổ Đình, như là Thầy đang quét từng lá cây đổ xuống sân... Con lên

Chánh Điện thì thấy Thầy đang ngự tọa giữa chánh điện chứng minh cho những ngày Bồ Tát và Đại Lễ uy nghiêm. Con vào giảng đường thì âm thanh nhẹ nhàng đều đều giảng dạy Phật pháp của Thầy vẫn còn vang vọng đâu đây. Và tất cả việc làm của quý huynh đệ vẫn nề nếp như khi Thầy còn tại thế... Do đó, con cảm nhận được rằng Pháp Thân Thầy thường trụ tại Tổ Đình để gia hộ cho đàn con và nhìn đàn con thơ của ngày nào, giờ đây từ từ trưởng thành trong sự nghiệp sứ giả Như Lai. Con đã thấy Pháp Thân Thầy thường tại khắp xứ trong Tổ Đình, bất cứ chỗ nào, nơi nào, con cũng nhận được nụ cười hiền hòa của Thầy.

Kính bạch Thầy!

Thứ bảy, ngày 04.01.2014 (04.12 âm Quý Tị) vừa qua, quý huynh đệ anh em chúng con cùng đạo tràng Cực Lạc Liên Hữu và tu sinh khoá tu xuất gia ngắn hạn, đều trở về Đại Tông Lâm để làm Lễ Thầy và thăm Tịnh Xứ của Thầy. Nhân dịp ngày ấy tưởng nhớ ân đức cao dày của Thầy, Thượng Tọa trụ trì Thích Phước Tấn, cùng quý huynh đệ tổ chức Lễ Khánh Thành Chiếu Cầu Thanh Lương. Chiếu cầu tương lai được chuyên chở vật liệu xây dựng Đạo Tràng và Tháp an trí nhục thân của Thầy. Thêm một lần nữa, Con được trải nghiệm sự hiển hiện Pháp Thân Thầy trên Đại Tông Lâm. Từng tác đất lưu dấu chân Thầy, từng cành cây ngọn cỏ v.v... đều in hình bóng Thầy trên đó. Đi đến đâu lòng con xúc cảm vô vàn đến đó, vì biết được rằng Thầy mình đang hiện hữu nơi đây, để chứng kiến, để gia hộ cho đàn con từng bước chậm rãi mà vững chắc thành tựu những công trình, những ước vọng của Ân Sư để lại. Nhớ lại mỗi lần con qua thăm Thầy, là lần nào Thầy cũng dắt con đi thăm Đại Tông Lâm. Mà thật sự lòng con không muốn, vì vừa xa mà vừa nhìn cảnh vật buồn quá đi thôi! Nhưng con cũng phải lui thủi theo Thầy mà đi, không dám cãi lời Thầy. Khi đến nơi con thấy Thầy thật là vui với cảnh vật Tông Lâm. Lúc ấy con nhận biết Thầy đã đặt hết tâm huyết lên Đại Tông Lâm này rất sâu xa. Và rồi theo đó con bắt đầu có tình cảm với Đại Tông Lâm, hy vọng có một ngày con được hầu Thầy tại đất ấy một thời gian ngắn ngủi nào đó ở tương lai.

Kính bạch Thầy!

Chủ Nhật, ngày 05.01.2014 (05.12 âm Quý Tỵ),

Đại Lễ được chính thức diễn ra tại Đại Hùng Bảo Điện Tổ Đình Phước Huệ với sự quang lâm của Chư Tôn Đức Tăng Ni, cũng như sự tham dự đầy đủ của quan khách chính quyền các cấp và bà con Phật tử đồng hương.

Nhìn quang cảnh xung quanh chánh điện con chợt nhớ đến bài vịnh khai diên của Đức Đại Lão Hòa Thượng Đệ Tứ Tăng Thống soạn trong nghi thức Lễ những bậc tôn túc viên tịch như sau:

*Niết bàn một thuở ra đi,
Cân bình nửa gánh, Tây qui nhẹ nhàng
Rừng thiên vắng bóng hạc vàng,
Biển trần vượt khỏi muôn ngàn phong ba.
Người đi dấu vết chưa nhòa,
Bát y truyền lại sương pha lạnh lùng,
Tam sanh hẹn kiếp tao phùng,
Tôn phong Tổ ấn gửi cùng non sông.*

Đúng là:

*Rừng Thiên Vắng Bóng Hạc Vàng,
Biển Trần Vượt Khỏi Muôn Ngàn Phong Ba.*

Tổ Đình Phước Huệ hai năm vắng bóng Thầy, bao ngậm ngùi nuối tiếc, bao tủi phận ngập lòng đàn con dại. Nhưng biển trần khổ ải Thầy đã qua, hạnh nguyện độ sanh đã mãn, Thầy đã thông dong nhẹ gót quảy về Tây. Thôi từ đây Thầy hết não phiền theo trần thế. Chín mươi một năm trụ thế ta bà, Thầy đã hết mực từ bi với cõi trần. Vì chúng sanh mà Thầy phải lặn hụp trong vũng bùn cấu uế, dùng phương tiện khai mở tâm thức, nhưng tùy duyên bất biến. Vì Phật pháp mà Thầy phải vận dụng bi trí. Phi pháp phục hưng sùng chánh pháp đại thừa. Chính hạnh nguyện ấy mà Thầy kiến pháp tràng ư xứ xứ, phá tất cả những lưới nghi tà kiến trùng trùng.

Hạnh nguyện của Thầy, việc làm của Thầy, phải khiến quan khách khi lên phát biểu cảm tưởng, bằng những ngôn từ tán dương đầy cảm kích và thán phục. Theo thiên kiến của con, chính quyền tại đây, xem Thầy là một công dân xứ Úc, đã đóng góp rất nhiều trong sự xây dựng tích cực xã hội qua những người con Phật. Cũng như phát triển và duy trì văn hóa Phật Giáo Việt Nam tại xứ Úc Đại Lợi này. Những quy cách thiền môn, nghi lễ nhứt dụng của tu sĩ, cư sĩ... đều được Thầy trao truyền và duy trì không khiếm khuyết ở xứ người. Có thể nói Tổ Đình Phước Huệ là một trong những

ngôi Già Lam ở hải ngoại, đã duy trì được quy cách thiền môn như những Phật học viện, hay những ngôi đại Già Lam tại Việt Nam. Đúng như câu:

*Người đi dấu vết chưa nhòa,
Bát y truyền lại sương pha lạnh lùng.*

Thầy đi rồi, nhưng tất cả dấu vết Thầy để lại, còn in đậm trên các pháp hữu vi, đang hiện hữu trong khuôn viên Tổ Đình Phước Huệ. Bao âm thanh của tiếng chuông, tiếng mõ, tiếng khánh hòa lẫn âm vang kinh tụng của người con Phật chậm rãi đều đều trên đại hùng bảo điện. Chỉ có điều khi tiếp xúc với các pháp hiện hành như vậy, cõi lòng thật xôn xao, vì sự ẩn hiện Pháp Thân Thầy trên các pháp ấy, khiến cho lòng phàm khí va chạm như sương pha lạnh lùng.

Kính bạch Thầy! Tâm con thật mông lung, cứ mãi trôi chảy theo những dòng tư tưởng mênh mang, khi chuông trống vang lên, cung tiễn chư tôn đức và quan khách hồi quy trai đường, thì lòng con chợt trở về thực tại với khoé mắt cay xòe giọt lệ của phàm tục nhân thế. Có lẽ trên tòa cao, Thầy đã cười con, cái thằng nhỏ thuở nào của mấy mươi năm trước, giờ đây cũng không thay đổi tánh giao động cảm xúc như vậy. Con kính lạy Thầy tha thứ cho tâm vọng động nổi trôi của con.

Kính bạch Thầy!

Đúng như lời Ngài Quy Sơn Linh Hựu đã cảnh tỉnh rằng vô thường tấn tốc, như sét na gian, chuyển tức tức thị lai sanh... Giờ đây, Thầy ngự tòa thượng liên đài chín phẩm, hoặc Thầy đã bắt vi an dưỡng, hồi nhập ta bà, phân thân vô số, tiếp tục hạnh nguyện bồ tát, hoằng pháp độ sanh. Cho dù Thầy ứng thân bất cứ nơi đâu, con cũng cúi đầu đánh lễ, kính xin Thầy từ bi nhiếp thọ độ hàng đệ tử chúng con, được chân cứng đá mềm và tiếp nối duy trì hạnh nguyện tự lợi lợi tha của Thầy, để chúng con ngõ hầu báo đáp ân sư trong muôn một.

Nam mô Khai Sơn Viện Chủ Công Đức Phước Huệ Tông Lâm, tiếp nối dòng Thiên Thai Giáo Quán đời thứ hai mươi ba, huý thượng Lăng hạ Điền, tự Tác Phước, hiệu Phước Huệ Hòa thượng Bôn Sư.

Kính Niệm

Đệ tử An Chí

Lễ Đại Tường Đức Tông Trưởng Phước Huệ Sơn Môn Học Phái

Cố Hòa Thượng Trưởng Lão Thượng Phước Hạ Huệ

Thời gian thấm thoát thoi đưa
Xuân qua, Hè đến, Thu sang, Đông
tàn...

Mới đó mới đây mà đã tròn hai năm kể từ ngày
Hòa Thượng Trưởng Lão viên tịch.

Hôm nay, ngày 5/1/2014, chư Tăng Ni, Môn Đồ
Pháp Quyển và Phật tử thuộc Tổ đình Phước
Huệ đã long trọng tổ chức Lễ Đại Tường cho Cố
Hòa Thượng Trưởng Lão thượng Phước hạ Huệ,
nguyên Viện Trưởng Viện Hoàng Đạo, Giáo Hội
Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Úc Đại Lợi -
Tân Tây Lan tại chánh điện Tổ đình Phước Huệ.
Bàn tường niệm Đức Tông Trưởng được thiết kế
ngay giữa lễ đài, trước bệ thờ Đức Bổn Sư Thích
Ca Mâu Ni Phật. Hương trầm nhẹ nhàng tỏa lan
trên những hoa trái lung linh sắc màu - được
bày biện rất đơn sơ và trang trọng - Bức chân
dung quen thuộc của Hòa Thượng được viền
quanh bởi những đóa hoa vàng trang nhã chen
giữa những chiếc lá non màu lục biếc.

10g15

Luật sư Lưu Tường Quang và cô Ngọc Hân –
điều khiển chương trình - bắt đầu đón tiếp quan
khách, chư Tăng Ni và Phật tử của Tổ đình
Phước Huệ.

10g30

Thay mặt BTC, cô Ngọc Hân điểm lại những
công đức mà Cố Hòa Thượng Tông Trưởng đã
để lại cho hàng hậu học. Đồng thời cảm ơn chư
Tăng-Ni, quan khách và Phật tử đã đến tham dự
lễ Đại Tường hôm nay.

10g40

Ba hồi chuông trống Bát Nhã ngân vang ...cung
nghinh chư Tôn Đức Tăng Ni thuộc Tổ đình, từ
các chùa và tự viện tại Sydney, Canberra,
Melbourne... quang lâm chánh điện.

10g45

- Giới thiệu chương trình lễ Đại Tường.
- Niệm Phật cầu gia bị.

- Cảm niệm của Thượng Tọa Thích Phước Tấn:
 - ♦ Hai năm đã trôi qua, hình bóng của Tôn Sư luôn được nhớ mãi trong lòng của quý môn đồ pháp quyến.
 - ♦ Nguyên theo gương Cố Hòa Thượng Trưởng Lão trong hành trình hoằng dương Phật Pháp.
 - ♦ Nguyên tiếp tục hoàn tất những công trình còn dang dở sau khi Tôn Sư viên tịch.
 - ♦ Chân thành cảm tạ quý Tăng-Ni, quý quan khách và quý đồng hương Phật tử đã bỏ thời gian quý báu để đến tham dự lễ Đại Tường của cố Hòa Thượng Tông Trưởng hôm nay.

11g00

Giới thiệu chư Tăng-Ni và quan khách tham dự:

- Hòa Thượng Sudhamo Tiravanich, Chủ tịch Tổng Hội Phật giáo Úc châu.
- Hòa Thượng Thích Minh Trí, Viện chủ chùa Phước Tường, Melbourne, VIC.
- Hòa Thượng Thích Quảng Ba, Viện chủ Tu viện Vạn Hạnh, Canberra.
- Thượng Tọa Thích An Chí, Trưởng Ban Điều Hành GHPGVNTN Na Uy.
- Thượng Tọa Thích Thiện Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan, Trụ trì chùa Hoa Nghiêm, Melbourne VIC.
- Thượng Tọa Thích Phước Tấn, Phó chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan, Trụ trì chùa Quang Minh, Tổ Đình Phước Huệ và Đại Tông Lâm Phật Giáo
- Thượng Tọa Thích Tâm Phương, Viện chủ Tu viện Quảng Đức, Melbourne VIC.
- Thượng Tọa Thích Bổn Điền, Trụ trì chùa Huyền Quang, Sydney NSW.
- Thượng Tọa Thích Tâm Minh, Trụ trì chùa Trúc Lâm, Sydney NSW.
- Thượng Tọa Thích Như Định, Trụ trì chùa Thiên Ân, Sydney NSW
- Đại Đức Thích Thiện Hữu, Trụ trì chùa Phật Đà, Brisbane Queensland.

- Đại Đức Thích Phước Thái, Chánh Thư ký Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan.
- Đại Đức Thích Phước Đạt, Phó Trụ Trì Tổ đình Phước Huệ.
- Sư cô Thích Phước Duyên, Trụ trì chùa Phước Huệ Wolongong NSW.
- Sư cô Thích Phước Hoàn, Trụ trì Ni viện Thiện Hòa, Sydney NSW.
- Chư Tôn Đức Tăng Ni các chùa, Tự viện, Ni viện thuộc GHPGVNTN Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan.
- Chư Tôn Đức Tăng Ni các chùa, Tự viện, Ni viện thuộc GHPGVNTN Hải Ngoại Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan.

Về phía chính quyền địa phương, có sự tham dự của:

- Ông Laurie Ferguson, Nghị viên Quốc Hội Liên Bang vùng Werriwa.
- Ông Chris Hayes, Nghị viên Quốc Hội Liên Bang vùng Fowler.
- Ông Nick Lalich, Dân biểu Cabramatta.
- Ông Guy Zangari, Dân biểu Fairfield.
- Ông George Barche, Phó thị Trưởng thành phố Fairfield.
- Quý vị đại diện các cơ sở hành chính, xã hội và tôn giáo địa phương.
- Quý thân hào nhân sĩ.
- Quý đồng hương Phật tử.
- Cùng Môn Đồ Pháp Quyển thuộc Tổ Đình Phước Huệ.

11g05

Đại Đức Thích Phước Thái - thay mặt Hòa Thượng Trưởng Tử Thích Phước Bôn - đọc lời Cảm Niệm Công Đức đối với Cố Hòa Thượng Trưởng lão Thích Phước Huệ:

- Điềm lại tất cả những thành quả đã (và đang được tiếp tục) thực hiện được của Cố Đại lão Hòa Thượng đối với Phật Giáo và xã hội.
- Công đức cao dày của Cố Hòa Thượng Trưởng lão - từ lúc bắt đầu xuất gia đến lúc viên tịch, từ quê nhà đến hải ngoại xa xôi... - trong công cuộc hoằng dương chánh pháp sẽ mãi mãi in sâu vào lòng hậu thế.

11g25

Hòa Thượng Sudhamo Tiravanich:

- Chúng ta luôn giữ đức tính cao quý của nhà

Phật là tri ân và báo ân.

- Ca ngợi cuộc sống đơn giản của Cố Hòa Thượng.
- Những đóng góp lớn lao của Ngài trong công cuộc xây dựng Phật Giáo Úc châu.
- Nhớ ơn Cố Hòa Thượng, chúng ta nên sống một đời sống đơn giản từ thể chất đến tâm hồn theo đúng lời Phật dạy.

11g35 Phát biểu của quý nghị viên và dân biểu địa phương:

1) Ông Laurie Ferguson:

- Không bao giờ quên mình là một người tỵ nạn, Ngài đã quay lại Đông Nam Á để tiếp tục giúp đỡ những đồng hương cùng cảnh ngộ...
- Đóng góp nhiều công sức cho việc xây dựng quốc gia đa văn hoá Úc Đại Lợi.

2) Ông Chris Hayes:

- Rất kính trọng Cố Hòa Thượng vì những đóng góp tinh thần và vật chất cho nước Úc mà đặc biệt là cộng đồng tỵ nạn Việt Nam.
- Tấm gương sáng trong quá trình giúp đỡ người Việt định cư một cách thành công.
- Ngài đã nêu cao tinh thần “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”...và cộng đồng Việt Nam cũng vậy: Luôn sẵn sàng giúp đỡ xã hội Úc trong các biến cố do thiên nhiên hoặc xã hội.

3) Ông Nick Lalich:

- Thành phố Cabramatta ngày càng phát triển với sự xây dựng liên tục của cộng đồng Việt Nam mà trong đó tỉ lệ Phật tử - với ảnh hưởng của Hòa Thượng - chiếm tỉ lệ không nhỏ.
- Hi vọng là thế hệ tiếp theo của Cố Hòa Thượng sẽ tiếp tục đóng góp xây dựng.

4) Ông George Barche:

- Chính Đại Lão Hòa Thượng là người đã đóng góp rất nhiều cho cộng đồng Phật Giáo nói riêng và xã hội Úc nói chung.

11g55

Lễ Cung Tiến Giác Linh được cung kính thực hiện bởi ban Kinh Sư, chư Tôn Đức Tăng Ni và môn đồ pháp quyến trong không khí vô cùng trang nghiêm.

Những lời kinh, tiếng kệ được tán tụng thay lời bày tỏ của hàng hậu học cùng dâng lên Giác Linh của Cố Đại Lão Hòa Thượng như một sự

hoài niệm đồng thời cũng bao hàm lời hứa tiếp tục theo bước chân Người trong sự nghiệp hoằng dương Phật Pháp nơi đây.

12g40

Đại Đức Thích Phước Đạt, thay mặt Ban tổ chức, nói lời cảm tạ:

- Kính cảm tạ chư Hoà Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni và Ban Kinh Sư đã quang lâm hôm nay, để cho buổi lễ thật sự long trọng, viên mãn.
- Cảm niệm chân thành về sự hiện diện của quý thân hào nhân sĩ.
- Cảm niệm công đức quý báo, đài... đã truyền thông cho buổi lễ.
- Cảm niệm công đức của các anh chị em thiện nguyện trong suốt thời gian chuẩn bị cho đến hôm nay.

- Chân thành cảm ơn sự hiện diện của quý vị quan khách, quý đồng hương Phật tử.

- Kính chúc chư Tôn Đức Tăng-Ni, quý vị quan khách và quý đồng hương Phật tử... sang năm mới Dương lịch 2014 được dồi dào sức khỏe và an khang thịnh vượng.

12g45

Lễ Đại Tường Đức Tông Trưởng Phước Huệ Sơn Môn Học Phái, cố Hòa Thượng Trưởng lão thượng Phước hạ Huệ đã hoàn mãn.

Chư Tăng Ni, quan khách và Phật tử cùng chụp ảnh lưu niệm trước thềm chánh điện và thọ trai sau đó.

Ban Tin Tức



TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ

CHƯƠNG TRÌNH TẾT GIÁP NGỌ 2014

Chủ Nhật 26/01/14 (ngày 26 tháng Chạp Quý Tỵ)

11.30 Tiệc Tất niên

Thứ Tư 29/01/14 (ngày 29 Tết)

18.30 - Khóa Lễ Sám hối
20.00 - Kiểm giới cho Phật tử tại gia
- Bồ tát và tụng giới cho Bồ tát tại gia

Thứ Năm 30/01/14 (ngày 30 Tết)

05.00 - Bồ tát, tụng giới cho hàng xuất gia
10.30 - Khóa lễ Cầu siêu & Cúng Ngọ
19.00 - Văn nghệ Mừng Năm Mới
22.30 - Múa lân Ngũ phúc lâm môn
23.15 - Rước giao thừa:
- Chúc Tết của các cấp chánh quyền
- Thông bạch Xuân Giáp Ngọ của HT. Tông Trưởng Tổ đình Phước Huệ
- Tụng kinh Phước Đức
- Đốt pháo - Bắn pháo bông.
- Lễ Cầu An đầu năm

Thứ Sáu 31/01/14 (mùng 1 Tết)

06.00 - Lễ Vía Đức Di Lạc Tôn Phật
- Lễ Chúc tán, lạy thù ân
10.30 - Lễ Kỵ giỗ cố Hòa Thượng thượng Thiện hạ Hòa Viện Chủ Tổ Đình Ấn Quang.
- Cúng chư hương linh thờ tại chùa
18.30 - Khai Kinh Pháp Hoa

Thứ Hai 03/02/14 (mùng 4 Tết)

20.00 - Chúc Tết Chư Tôn Đức Tăng Ni

Thứ Ba 04/02/14 (mùng 5 Tết)

08.00 - Xe bus Khởi hành đi Đại Tòng Lâm PG
- Lễ Cầu an đầu năm tại Đại Tòng Lâm PG
- Viếng thăm Tịnh xứ Hòa Thượng

Thứ Sáu 07/02/14 (mùng 8 Tết)

19.30 - Lễ Cúng Sao Hội (dâng sớ cầu an)
(mỗi chiều tụng kinh Dược Sư cầu an đến ngày 13 tháng Giêng hoàn kinh).

Thứ Bảy 08/02/14 (mùng 9 Tết)

06.30 - Hành hương các Chùa Sắc Tộc
18:30 - Khóa lễ Tịnh độ

Chủ Nhật 09/02/14 (mùng 10 Tết)

09.30 - **Khai Kinh Dược Sư cầu quốc thái dân an** (mỗi tối tụng kinh Dược Sư cầu an đến ngày 13 tháng Giêng hoàn kinh)

Thứ Năm 13/02/14 (14 tháng Giêng)

18.30 - Khóa Lễ Sám hối
20.00 - Kiểm giới cho Phật tử tại gia
- Bồ tát và tụng giới cho Bồ tát tại gia

Chủ Nhật 16/02/14 (17 tháng Giêng)

09.00 - Khóa tu Bát Quan Trai đầu năm
10.00 - Khóa lễ cầu an - Cúng ngo
- Cúng chư hương linh thờ tại chùa
12.00 - Dùng cơm chay đạo vị
16.30 - Cúng thí thực thập loại cô hồn

* Ghi danh Cúng Sao Hội ngày Thứ Sáu 07/02/2014 xin liên lạc văn phòng Tổ đình Phước điện thoại 02 9725 2324.



安香 - 诗林

An Khang - Thỉnh Vương

Mùa Xuân Đạo Hạnh

Văn Thân

Thời gian thấm thoát trôi qua, mùa Xuân lại trở về mang theo niềm hy vọng cho mọi người. Vạn vật như bừng sống dậy sau những ngày Đông hàn giá rét. Bầu trời trong sáng, chim chóc hót ca trong nắng ấm, khí trời mát mẻ, cây cỏ xanh tươi, đơm hoa kết nụ tỏa hương thơm, khiến bướm ong dập dìu bay lượn. Người người nhộn nhịp đón xuân ăn Tết.

Đối với những người giàu có, may mắn trên đường đời, làm ăn phát đạt, tiến chức thăng quan, thì mỗi lần xuân đến là cơ hội tốt để họ ăn chơi hưởng thụ, khoe khoang, chưng diện áo quần, đồ nữ trang và trang hoàng nhà cửa hoa đèn như một thi sĩ đã viết:

*“Xuân đã đến, xin nàng Xuân ở lại,
Để cho ta thoải mái được những ngày.
Nàng ra đi ta chua xót đắng cay,
Đâu còn dịp để phô bày hạnh phúc....”*

Nhưng đối với những kẻ bất hạnh nghèo khó thì mỗi lần xuân đến là làm cho họ thêm buồn tủi, xót xa cay đắng, không chút hy vọng sáng sủa nào cho bản thân và gia đình con cái họ, nên họ thấy chán chường vô nghĩa, không tha thiết gì đến xuân:

*“Tôi có chờ đâu có đợi đâu,
Dem chi xuân đến gọi thêm sầu.
Với tôi tất cả là vô nghĩa,
Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau.”*

Nhà thơ Trần Tế Xương cũng đã xót xa cho thân phận nghèo đói của mình, bởi lẽ Tết đến không biết lấy tiền đâu để mua sắm cho mình và con cái, nên cụ than thở:

*“Một phường rách rưới con như bố,
Ba chữ nghèo ngao vợ chán chồng!”*

Ngày nay, ở Việt Nam, nhà nước tịch thu ruộng đất và bọn cướp biển Trung cộng bắn giết trên biển đông, khiến nông dân và ngư dân đói khổ, đồng thời tại các thành phố, sinh viên tốt nghiệp ra trường, không tiền lo lót vào các công sở, nên phải làm những việc nặng nhọc trái với nghề học của mình để có tiền ăn Tết, sống qua ngày, Như bài thơ “Thực trạng sinh viên ra trường” của H.M.N. gồm có 32 câu, xin trích một số câu sau đây:

*“Đầu đường Xây dựng bom xe,
Cuối đường Kinh tế bán chè đậu đen.
Ngoại thương mời khách ăn kem
Các anh Nhạc viện thổi kèn đám ma.
Ngân hàng ngồi dập đô la
In giấy vàng mã, sống qua từng ngày....
Bác sĩ, y tá có thời,
Học xong về huyện được mời thiến heo.”*

Những câu thơ phản ánh một thực trạng xã hội hết sức bi đát không còn thời nào tệ hơn. Người trí thức được đào tạo nghề nghiệp từ Đại học, thế mà khi ra trường lại không kiếm được việc làm đúng với khả năng mình mà lại phải giành lấy công việc cực nhọc của công nhân, tạo ra sự xáo trộn giai tầng xã hội. Một ông bác sĩ, một cô y tá bỏ công sức học hành nhiều năm lại làm công việc của anh thợ thiến heo thì thật quá phí phạm nhân tài vậy:

*“Bác sĩ, Y tá có thời,
Học xong về huyện được mời thiến heo.”*

Đối với người đệ tử Phật, mỗi lần xuân đến là dịp để chúng ta xem xét lại bản thân mình một năm qua có tiến bộ chút nào trên đường tu tập, giúp người, cứu vật, hay chỉ để đời ta chắt chõng thêm nghiệp chướng tham, sân, si, đồng tình với kẻ ác phá đạo, hại đời. Chúng ta

không nên bắt chước người đời đón xuân bằng lon bia, ly rượu, ăn nhậu, đốt pháo đầy nhà, mà phải đón xuân trong tinh thần giác ngộ như thiền sư Thiên Lão trả lời vua Lý Thái Tôn đến thăm hỏi Sư như sau:

Hòa thượng năm nay bao nhiêu tuổi? Sư liền đáp: “Đản tri kim nhật nguyệt, thù thức cự xuân, thu” nghĩa là “chỉ biết có ngày tháng này, ai đâu nhớ xuân thu trước”. Như vậy câu trả lời đã cho thấy Sư chỉ sống với tâm thanh tịnh hiện tại mà thôi, không cần để ý đến cái tâm quá khứ và tương lai. Sống như Sư mới thật sự sống, bởi vì lòng Ngài lúc nào cũng lặng lẽ, trống không, không vương bận, như như, không có gì sanh diệt như mùa xuân bất diệt vậy.

Thiền sư Thiên Tùng đã làm bài “Tuế triêu” trong ngày đầu năm để tặng tặng chúng, nhằm khuyên tất cả mọi người tinh tấn tu hành. Theo Sư thì mỗi năm Tết đến là chúng ta bị mất một tuổi thọ, chớ không phải thêm được một tuổi như người đời thường chúc nhau và chúng ta đang tiến dần đến chỗ chết, nhưng ít có ai thấy được sự thật đó. Điều quan trọng ở đây là phải dứt sạch hết mọi trần duyên, thấy được Phật tánh của mình, dù phải trải qua trăm ngàn kiếp vẫn được an nhiên tự tại, đó chính là mùa xuân đạo hạnh bất diệt vậy:

*“Kim triêu tân đạo thêm nhất tuế,
Ngô đạo như kim giảm nhất niên.
Tặng giảm khứ lai vô định số,
Duy năng tiêu tán thế gian duyên.
Tất tu thức đắc duyên trung chủ,
Bá thiên vạn kiếp thường như nhiên.
Vô tặng vô giảm như hà đạo,
Nhất cú hà tu dụng khẩu truyền.”*

Nghĩa là:

*“Năm mới một tuổi tăng lên,
Ta nói giảm một, chẳng thêm chút nào.
Thêm bớt con số không sao,
Chỉ cần dứt sạch trần lao trước phiên.
Nhận ra Phật tánh mình liền,
Dù trải nhiều kiếp an nhiên thường hằng.
Không thêm bớt, khó nói năng,
Câu nào truyền được? Chỉ bằng lặng yên”.*
(Đồng Minh dịch)

Vậy thì muốn có được mùa xuân bất diệt, phải

bất sanh, nghĩa là không chạy theo sanh diệt của thế gian, lúc ấy tâm ta vắng lặng rỗng không. Trong bài “Thị Đệ Tử”, Sư Vạn Hạnh cũng đã chỉ cho đệ tử thấy rõ cuộc đời và mọi vật trong vũ trụ đều là hư ảo, vô thường, kiếp người ngắn ngủi, giả tạm chẳng khác nào ánh chớp trên không, như sương rơi, như cây cỏ theo thời tiết bốn mùa thay đổi héo tàn. Sự thịnh suy chỉ là luật tuần hoàn của trời đất trong vũ trụ không có gì phải lo sợ. Sư luôn nhắc nhở đệ tử phải có tinh thần vô úy, vô cầu, vô ngã và vô trụ vậy:

*“Thân như bóng chớp chiều tà,
Cỏ xuân tươi tốt thu qua rụng ròi.
Sá chi suy thanh việc đời,
Thanh suy như hạt sương rơi đầu cành.”*
(Mật Thế dịch)

Một khi thấy được sự biến dịch vô thường, tâm ta yên tĩnh, lúc ấy là ta phát tâm Bồ đề, tu Bồ tát hạnh, vun bồi phước đức, cứu độ chúng sanh, nhất là giữ gìn giới luật của Phật. Bởi vì giới luật như ngọn đuốc soi đường cho người đi đêm, như thuyền bè đưa khách qua sông và là tuệ mạng của người Phật tử. Người có giới luật đi đâu cũng được mọi người kính mến giúp đỡ, thánh thần ủng hộ và các loài ma quỷ tránh xa, nên cô nhân đã dạy: Đức trọng quý thân kinh vậy.

Nhờ có giữ giới luật, nên ta được nhiều phước đức và tiến lên ở bậc cao hơn là thánh pháp, văn kinh, tức là trau dồi trí tuệ. Một khi trí tuệ đạt đến đỉnh cao thì dễ đi sâu vào thiền định và nhập vào pháp giới tánh, lúc ấy ta sẽ thấy mình với vạn vật chỉ là một, đó là mùa xuân thường hằng miên viễn:

*“Tâm xuân vũ trụ đều xuân,
Tâm cười vạn loại nơi nơi đều cười”.*

Thiền sư Chân Không cho rằng sự chết đi không có nghĩa là mất hẳn, mà chỉ là một sự thay đổi hình dạng và linh hồn hay thần thức con người vẫn tồn tại. “Mất là thể xác, còn là tinh anh”, cho đến khi đủ duyên rồi theo nghiệp lực thúc đẩy chuyển sang một thân khác ở kiếp sau cũng như mùa xuân đến, mùa xuân đi, người ta cho rằng mùa xuân hết, còn hoa xuân dù có hai thời nở, tàn vẫn ở trong một mùa

xuân thôi. Hơn nữa, đối với người hiểu đạo, thì sự sống chết giống như hòn bọt trong biển hợp tan, cũng đều nằm trong biển và không làm cho nước biển tăng hay giảm chút nào cả:

*“Xuân khứ xuân lai nghi xuân tận,
Hoa lạc, hoa khai chỉ thị xuân.”*

Thiền sư Giác Hải trong bài “Thị Tật” đã mượn bướm và hoa để chỉ ngã và pháp chấp mà con người luôn bám vào, nên rơi vào nhị nguyên, dễ sanh ra phiền não, do đó mà mãi sanh tử luân hồi. Hơn nữa, theo thiền sư thì bướm, hoa, không hẹn trước để gặp nhau, nhưng mỗi lần xuân đến, hoa xuân nở thì bướm hiện ra nhón như bay lượn. Khi mùa xuân đi rồi, hoa xuân héo tàn và bướm cũng theo đó mà biến mất. Đời người chẳng khác nào hoa bướm hợp tan, tan hợp theo định luật tuần hoàn trong vũ trụ. Nhận rõ được điều đó tâm ta an nhiên tự tại trước sự đổi thay của cuộc đời:

*“Xuân sang hoa bướm khéo quen thì,
Bướm lượn hoa cười vẫn đúng kỳ.
Nên biết bướm hoa đều huyễn ảo,
Thấy hoa, mặc bướm để lòng chi.”
(Ngô Tất Tố dịch)*

Mùa xuân lại trở về, hoa xuân khoe sắc phô hương, người đệ tử Phật phải đón xuân trong tinh thần tỉnh thức. Đó là xuân tâm, xuân từ bi, hỷ xả, xuân đạo hạnh miên viễn, xuân thanh tịnh lợi tha. Ngày đầu năm ta kính cẩn quỳ trước tượng Phật, phát nguyện tu hành hạnh Bồ Tát không sợ gian khổ, không tiếc thân mạng đi vào đời độ người cứu vật, như Ngài A Nan phát nguyện vào đời ác trược nhất để cứu độ chúng sanh:

*“Kính xin Đức Phật chứng minh,
Đời ác năm trước con tình nguyện vô.
Độ hết chúng sanh tam đồ,
Bấy giờ con mới chịu vô Niết bàn”.*

Là đệ tử Phật tu theo đại thừa, hành Bồ tát đạo, phải lo cứu giúp người, chớ không phải ngồi đợi người cứu giúp ta, như Bồ tát Đông Thi đem hết tài sản của mình ra giúp người. Bồ tát Trì Địa đắp đường, làm cầu, cất nhà cho chúng sanh, Bồ tát Dược Vương thì chữa bệnh cho

thuốc, Bồ tát Quán Thế Âm làm cho chúng sanh thoát khỏi khổ nạn, sợ hãi và Bồ tát Địa Tạng cứu giúp chúng sanh thoát khỏi chốn U minh đen tối. Điều cần nhất là dù ở trong trường hợp nào và đang làm gì ta phải luôn giữ chánh niệm sao cho tâm ta thanh tịnh như hoa mai dưới trăng tỏa hương thơm thanh khiết giữa Đông hàn:

*“Cửa thiền đã khép lại rồi,
Trước sân từng cánh mai rơi ngập ngừng.
Hoa vàng quện lấy gió xuân,
Hương thơm tỏa khắp chín tầng trời cao.
Ngôi chùa tắm ánh trăng sao,
Chuông ngân chậm chậm tan vào hư không
Vàng trăng chênh chếch dòm song,
Khách trần ngồi ngắm trong lòng lặng yên.
Bao nhiêu triền phược nào phiền,
Thảy đều dứt sạch tâm liền sáng ra.
Chợt nghe trong cõi Ta bà,
Khắp nơi vang tiếng Thích Ca nhiệm mầu. »*

Tư Mã Đầu Đà

*Gió mát trời trong lòng an tịnh
Cá lội biển xanh dạ thanh thoi
Người từ muôn kiếp về đây lại
Chan hòa chánh pháp tâm Như Lai.*

*Phá rừng bạt núi dựng thành quách
Vét sông lấp biển xây đền đài
Máu lệ như biển, xương như núi
Mỗi công trình là một nỗi đau.*

*Cảnh đẹp nhưng sẽ không tồn tại
Vô thường đến phút chốc tiêu tan
Chỉ có Phật tâm là bất diệt
Vì không sanh nên mãi trường tồn.*

Trí Lạc



Tham Luận Về Đường Hướng Hoạt Động Của Giáo Hội



I. Một Hướng Đi

Nêu ra đường hướng hoạt động nhằm phát họa tìm ra một hướng đi đích thực rõ nét sao cho phù hợp với nhơn sự và nội tình hoàn cảnh của Giáo Hội (GH) hiện nay. Đó là chủ đề lớn mà Đại hội cần được nghiên cứu thảo luận một cách nghiêm túc. Từ đó, chúng ta mới có thể tìm ra một hướng hoạt động khả thi theo nhu cầu Phật sự quan yếu của GH trong hiện tại và tương lai. Bất cứ hướng hoạt động nào cũng phải dựa vào những điều khoản trong Hiến chương làm nền tảng. Bởi Hiến chương đã quy định rất rõ trong mọi lĩnh vực hoạt động của GH. Tuy nhiên, điều này chúng ta cũng cần phải có sự linh động sáng tạo cho thích nghi với hoàn cảnh thực tế của xã hội hiện tại, để không đánh mất vị thế căn bản của nó. Nếu không, thì sự phát họa con đường hành hoạt của chúng ta rốt lại chỉ là cái bánh vẽ không tưởng mà thôi.

Đánh giá được tình hình một cách cụ thể, thì hướng tiến hoạt động của chúng ta mới có sự đồng bộ nhịp nhàng. Kinh nghiệm những hoạt động thành công trong quá khứ, mà đã hơn một thời, dưới sự lãnh đạo tiên phong của cố Đại Lão Hòa thượng thượng Phước hạ Huệ, nguyên Viện Trưởng VHD GHPGVNTN tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan, mà tiền thân của nó là Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam, đã được thành lập khai sáng vào năm 1981. Từ đó đã trải qua hơn ba thập niên, GH đã từng bước trưởng thành trong bối cảnh của một xã hội đa văn hóa Úc. Dù đã gặp phải nhiều trở ngại khó khăn từ mọi hướng: "*nội và ngoại tại*" gây ra, nhưng người "Thủy Thủ" vẫn cương quyết giữ vững lập trường kiên định lèo lái con thuyền GH vượt qua mọi phong ba bão táp. Đó là nhờ vào tài đức cao minh của vị lãnh đạo, khéo biết ứng dụng phương pháp: "*khế lý và khế cơ*".

Khế lý là trung thành khế hợp với chân lý hướng thượng bất biến trong mọi hoàn cảnh. Khế cơ là khéo biết quyền biến linh động thích nghi theo mỗi trào lưu tiến hóa biến chuyển của xã hội. Đó là ý hướng nêu cao tôn chỉ của

người lãnh đạo nhằm mục đích để đưa GH vượt qua mọi chướng duyên thử thách. Nhờ thế, mà chúng ta mới thừa hưởng được cái di sản thành quả tốt đẹp đó như ngày hôm nay.

Chúng ta là hàng đệ tử hậu duệ của Ngài, thiết nghĩ, ít nhiều gì chúng ta cũng có sự tham gia đóng góp phần nào vào những công việc Phật sự nhằm đem lại lợi ích chung cho GH. Đó là một cơ duyên thuận lợi mà chúng ta đã có dịp học hỏi và có thêm được chút ít kinh nghiệm trong việc điều hành GH hiện nay. Nói thế, để chúng ta suy niệm tôn vinh công đức lớn lao của một bậc Thầy đã hơn một thời dày công tạo dựng hình thành cho ngôi nhà Phật pháp tại xứ sở Úc Châu này. Đồng thời, cũng để lấy cái mốc thời gian quá khứ thành tựu vẻ vang đó, để làm nền tảng cho hướng tiến hoạt động hiện tại và tương lai của chúng ta.

Dựa trên ý niệm xây dựng căn bản thiết thực đó, chúng tôi xin được nêu ra đây một vài ý kiến và đề nghị thô thiển của mình, để tạm gọi là chia sẻ chút ít kinh nghiệm trong niềm hoài bão ưu tư chung cùng với Đại hội. Kính mong Đại hội có thể duyệt xét tham luận, để từ đó có thể tìm ra một đường hướng hoạt động thích nghi, cải tiến, khả thi, tốt đẹp, nhằm đem lại sự lợi ích chung cho GH. Những ý kiến đề nghị của chúng tôi, chỉ mang tính gợi ý, chứ tuyệt nhiên, chúng tôi không dám có cái ý bảo thủ những định kiến của mình. Vì chúng tôi luôn luôn tôn trọng ý kiến và sự quyết định chung của Đại hội. Mong Đại hội hiểu và thông cảm cho.

II. Những khó khăn

Trong hoàn cảnh GH hiện nay, không ai lại không thừa nhận có rất nhiều điểm khó khăn. Khó khăn về khả năng lãnh đạo, về tổ chức điều hành, về nhơn sự, và nhất là hoàn cảnh điều kiện sinh hoạt của mỗi cá nhân. Dù hiện tại, GH đã có hai bộ phận chủ yếu trong hàng ngũ GH: xuất gia và tại gia. Riêng về bộ phận xuất gia, thì phải nói không đủ nhơn sự để đáp ứng theo nhu cầu cấp thiết của GH cần đến.

Những vị tương đối có chút ít khả năng trong vai trò lãnh đạo điều hành, thì lại vướng bận rất nhiều vào những công việc đối nội, đối ngoại của một ngôi Chùa. Thời gian còn lại quá ít ỏi để lo điều nghiên xúc tiến hành hoạt những công việc chung của GH. Có chăng cũng chỉ là làm cho có lệ theo nhu cầu giải quyết cấp thời mà thôi. Còn lại phần lớn thời gian là phải dồn hết mọi nỗ lực vào những công việc cần phải giải quyết cho Chùa. Như đám sám, lễ lộc, cầu an, cầu siêu, quan hôn tang tế, nói chung là các việc ứng phó đạo tràng đã chiếm rất nhiều thời giờ. Điều bận rộn nhứt, phải nói là phần tạo dựng xây cất cơ sở. Tuy phần này hiện nay các cơ sở lớn của GH như Phước Huệ, Quang Minh, Đại Tông Lâm và Hoa Nghiêm, có phần nào đã tạm ổn định, nhưng những công trình còn lại, tất nhiên, là vẫn còn cần phải xúc tiến thực hiện. Do đó, mà công việc của GH, phần lớn đều bị trì trệ và chưa có hướng hoạt động rõ rệt. Vì giữa công việc Chùa và công việc của GH, chưa phân định vạch ra ranh giới hoạt động cho rõ ràng. Vì vậy, chúng tôi thiết nghĩ, chúng ta nên vạch ra ranh giới phạm vi hoạt động giữa công việc Chùa và công việc của GH cho rõ ràng, thì GH mới có công việc để làm.

III. Phân Định Công Việc:

1. Các Ngày Đại Lễ

Ai cũng biết, công việc của GH là đặt nặng về phần hành chánh lễ nghi hơn là những công việc phục vụ tín ngưỡng cục bộ trong phạm vi của một ngôi Chùa. Chùa chỉ là một cơ sở để GH lấy đó làm cơ sở hoạt động mang tính rộng rãi về mặt hành chánh giao tiếp đối ngoại bao trùm hơn. Tôi xin đơn cử ra đây một vài công việc, thay vì lâu nay chỉ do Chùa thực hiện, thì nay nên giao lại phần vụ đó cho GH đảm trách. Như trường hợp Đại Lễ Phật Đản hay Vu Lan chẳng hạn. Chúng ta nên lấy danh nghĩa của GH để đứng ra tổ chức. Như Chùa Quang Minh tổ chức, dĩ nhiên, vị Trưởng Ban tổ chức phải là vị Giáo Hội Trưởng và các Ban khác của GH cùng hợp tác để hỗ trợ. Và trong buổi lễ phải có sự chứng minh của vị Chủ tịch HĐĐH của GH. Và các Ban hay các Đơn vị khác cũng có mặt trong buổi đại lễ. Điều quan trọng là nên chọn thời gian hành lễ tránh sự trùng hợp. Nhân dịp này, Ban Hoàng Pháp

cũng có thể cử một vị giảng sư đến để thuyết giảng trước ngày Đại lễ Phật Đản chính thức diễn ra, nếu có sự yêu cầu của Ban tổ chức Đại lễ.

2. Về Các Khóa Tu Học

a. Về các khóa tu học cũng thế, mỗi năm GH sẽ đứng ra tổ chức một khóa tu học, đặc biệt dành cho bộ phận của những vị xuất gia vào những ngày đầu của mỗi mùa an cư. Phần vụ này GH sẽ giao trách nhiệm cho Ban Tăng Sự đứng ra tổ chức lo hết mọi việc. Riêng bộ phận các vị cư sĩ tại gia cũng có thể tham dự xuất gia ngắn hạn vào khóa tu học này.

b. Khóa tu cuối năm vào dịp holiday hằng năm, GH có thể tổ chức mở rộng khóa tu học cho Tăng, Ni và cư sĩ quy tụ về một trú xứ để tham dự tu học. Phần vụ này GH nên giao trách nhiệm cho Ban Cư Sĩ đứng ra tổ chức và được sự hỗ trợ của các Ban. Ban Cư Sĩ chọn địa điểm thích hợp và sau đó trình cho GH biết. Phần soạn thảo chương trình giảng dạy sẽ do Ban Hoàng Pháp phụ trách. Về chi thu tài chánh cho khóa tu học sẽ do Ban Xã Hội - Tài Chánh (BTCXH) lo về phần vụ này. Mọi chi phí thiếu đủ, sau đó Ban này sẽ trình lên cho HĐĐH biết rõ mọi chi tiết. Nếu phần tài chánh đóng góp của các Phật tử còn dư lại, sau khi chi phí hết mọi việc, thì sẽ giao cho thủ quỹ bỏ vào ngân quỹ tài chánh của GH.

3. Các Trường Việt Ngữ Bồ Đề

Các trường Việt Ngữ Bồ Đề, từ trước tới nay đều do các chùa điều hành, quản lý công việc ở mỗi địa phương. Các cơ sở giáo dục này chưa có được hệ thống hóa trở thành một tổ chức chung của GH. Muốn có một tiềm năng thực dụng hoạt động hữu hiệu hơn, theo thiện nghĩ của chúng tôi thì, GH nên hệ thống hóa các trường ở các cơ sở: Phước Huệ, Quang Minh và Hoa Nghiêm... thành một bộ phận dưới sự hướng dẫn và điều hành chung của Ban Văn Hóa Giáo Dục (BVHGD). Tuy nhiên, nói thế không có nghĩa là mọi hoạt động điều hành của mỗi địa phương đều do BVHGD cáng đáng sắp đặt hết. Ít ra, trên danh nghĩa và tổ chức phải nằm trong một cơ cấu chung của GH. Từ đó, BVHGD mới có cơ hội hoạt động giúp cho các trường theo nhu cầu cần thiết sở tại và có sự yểm trợ tích cực chung của GH.

Đơn cử một vài hoạt động có thể thực hiện chung được như sau:

a. Hằng năm BVHGD có thể tạo điều kiện tổ chức một đại hội vào một thời điểm thích hợp nào đó, để quy tụ thành phần các giáo viên về tham dự, để họ có cơ hội cùng nhau trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và đồng thời có thể vạch ra hướng hoạt động hữu hiệu khởi sắc hơn. Việc này tùy BVHGD đề ra một phương án chương trình sinh hoạt thích nghi nhằm đem lại lợi ích chung. Và GH sẽ cực lực tích cực yểm trợ cho việc làm này.

b. Thỉnh thoảng, BVHGD cũng có thể mở ra những kỳ trại hè để cho các em học sinh gặp gỡ sinh hoạt vui chung. Tạo thành một mối dây liên kết chặt chẽ để các em có dịp trao đổi vui chơi. Đó cũng là gây một ấn tượng sâu đậm trong tình bạn học cho các em ở hiện tại và tương lai.

c. BVHGD có thể hội thảo cùng với các giáo viên và nói với các phụ huynh có thể khuyến khích cho các con em của mình nên mặc đồng phục khi đến trường học. Về sắc phục sẽ do BVHGD hội ý cùng với các giáo viên để quyết định. Như vậy, sẽ tạo thành một đoàn thể có tổ chức quy củ nề nếp tốt đẹp hơn.

d. BVHGD có thể phối hợp cùng Ban Hoàng Pháp mở ra các khóa tu nghiệp về Phật pháp vào những kỳ nghỉ hè để quy tụ các giáo viên về một trú xứ tham dự khóa học. Dịp này, có thể cung thỉnh chư Tôn Đức Tăng, Ni, những vị có khả năng trình độ Phật học căn bản để trực tiếp hướng dẫn cho khóa học. Thời gian và địa điểm tùy BVHGD chọn lựa và luân phiên thích hợp ở các cơ sở lớn của GH như: Phước Huệ, Đại Tông Lâm, Quang Minh và Hoa Nghiêm.

đ. Trường hợp như có cấp phát chứng chỉ hay phần thưởng danh dự xuất sắc cho các em, thì BVHGD có thể cung thỉnh vị Chủ Tịch của HĐĐH đến chứng minh trao tặng quà thưởng và tán thán khích lệ cho các em. Nếu cần, cũng nên tưởng thưởng phần quà cho các giáo viên nào xuất sắc.

4. Thành Lập Một Viện Phật Học

Theo nhu cầu học Phật của giới cư sĩ hiện nay, BVHGD có thể phối hợp cùng với Ban Hoàng Pháp để mở ra những khóa giáo lý căn bản,

hoặc có thể thành lập một "**Viện Phật Học**" như Viện Phật Học A Dục trước kia. Điều này, kết quả đã đem lại sự lợi ích thiết thực trong việc học Phật. Vì các vị này đã có một trình độ học Phật căn bản khá và có những vị đã thể phát xuất gia trở thành tăng sĩ trong Tăng đoàn. Trường hợp như: Thầy Linh Tấn, Sư Cô Phước Sinh, Sư Cô Huệ Thanh v.v... Những vị tuy chưa đủ cơ duyên xuất gia, nhưng cũng đã trở thành những vị Ưu bà tắc, Ưu bà di hộ pháp tích cực đặc lực như các Phật tử: Thiên Đức, Diệu Tuyết, Nguyên Dục v.v...

5. Thành Lập Một Đại Học Phật Giáo

Việc này mới nghe qua, chúng ta có thể cho là rất khó khăn hay là một đề nghị thật hoang tưởng làm sao có thể thực hiện được. Người xưa có câu nói: "**Vạn sự khởi đầu nan**", chưa vào hang cọp mà đã khiếp đảm run sợ rồi. Không vào hang hùm thì làm sao bắt được cọp? Theo thiên nghĩ của chúng tôi, việc làm này tuy có khó khăn, nhưng không phải là không thể thực hiện được. Hiện nay, trong hàng ngũ xuất gia, chúng ta cũng đã có một vài vị Tăng, Ni trẻ, có văn bằng học vị cao, các vị đó có khả năng và có thể đứng ra vận động thành lập được. Bởi vì bên cạnh các vị đó, còn có một đội ngũ trong hàng ngũ cư sĩ Phật tử trẻ, cũng có văn bằng học vị tiến sĩ, nếu như các vị đó chịu khó kết hợp lại với nhau và được sự hỗ trợ mạnh mẽ của GH, thì chúng tôi nghĩ rằng chúng ta cũng có thể thực hiện được. Đề nghị này, cũng chỉ là một gợi ý để cho quý Tăng, Ni hiện có văn bằng tiến sĩ về ngành giáo dục nước ngoài, hoặc những vị đã có văn bằng tiến sĩ tại Úc, nên ngồi lại cùng nhau điều nghiên, hội thảo, góp ý tìm phương cách để có thể thực hiện thành lập một Trường Đại Học Phật Giáo hoặc Trường Cao Đẳng Phật Học tùy theo sự chọn lựa cho thích hợp theo nhu cầu môi trường, hoàn cảnh và nhơn sự.

Được thế, thì đây là một việc làm chẳng những nó mang lại danh dự lớn lao cho GH, mà nó còn đóng góp một cách thực tiễn lớn lao cho nước Úc và mang lại danh dự chung cho cả cộng đồng Phật tử Việt Nam. Vì nghĩ đến tiền đồ của đạo pháp và nhất là các thế hệ tiếp nối của con em chúng ta về mặt đạo đức ở xứ sở này, nên chúng tôi mạo muội nêu ra ý kiến đề nghị này. Chúng tôi vẫn biết đề nghị này mang

tính lớn lao, không thể nào giải quyết cấp thời được mà cần phải có thời gian để suy tư nghiên cứu kỹ càng. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn có niềm tin ở nơi các vị Tăng, Ni trẻ cũng như các Phật tử trẻ, những vị đã có văn bằng học vị cao như đã nói ở trên, nếu quý vị đó chịu khó quyết tâm kết hợp lại với nhau và được sự hỗ trợ khuyến khích mạnh mẽ của GH, cũng như của các bậc phụ huynh, thì việc làm này cũng có thể thực hiện được, không đến nỗi chỉ là chiếc bánh vẽ. Vấn đề còn lại chỉ là sự "**Quyết Tâm**" mà thôi.

6. Vấn Đề Từ Thiện

Việc làm từ thiện phát nguyên từ lòng từ bi của người Phật tử. Xã hội loài người của chúng ta hiện nay có lắm nhiều tai ương họa hại. Nhất là tình trạng thiên tai ách nạn đã thường xuyên xảy ra khắp nơi trên thế giới. Do đó, Ban Xã Hội Tài Chánh (BXHTC) cũng có thể nhân danh GH đứng ra tổ chức các buổi tiệc cơm chay gây quỹ để cứu trợ. Không riêng gì thiên tai, mà có thể cứu giúp cho các nơi như: bệnh viện, trại mồ côi, trại cùi v.v... Đây cũng là một việc làm mà BXHTC cần nghiên cứu thực hiện. Dĩ nhiên là phải có sự hỗ trợ tích cực của GH. Ngoài ra, cũng có thể tổ chức những buổi học tập cho các vị cao niên do bộ An Sinh Xã Hội hướng dẫn. Thay vì chùa tổ chức, thì nay BXHTC đứng ra tổ chức.

IV. Phần Yêu Cầu

Kính thưa Đại Hội,

Trên đây chỉ là tạm nêu ra một vài nét sinh hoạt theo đường hướng hoạt động mà GH cần có sự góp ý thảo luận chung, hầu tìm ra một phương hướng hoạt động thích nghi cho hiện tại và tương lai. Ngoài ra, dĩ nhiên là quý vị sẽ có những đề nghị khác thích nghi phù hợp và hay hơn chúng tôi. Sau đây, thay mặt cho văn phòng của HĐĐH, chúng tôi xin được phép nêu ra một vài yêu cầu thiết yếu như sau:

1. Trong những kỳ "**Đại Hội Thường Niên**" hoặc "**Khoảng Đại**", khi văn phòng đặt thư mời bằng đường bưu điện hoặc email, nếu có tham dự hay không, thì xin quý vị hoan hỷ hồi đáp cho văn phòng biết ít nhất là trước 2 tuần lễ, để văn phòng tiện bề ghi vào hồ sơ danh sách cũng như vấn đề di chuyển (nếu ở xa đến tiện việc đưa đón) và ăn uống.

2. Mọi báo cáo hoặc phúc trình, xin tất cả hãy gửi về văn phòng Giáo Hội Trung Ương bằng phương tiện email hay thư gửi bằng hệ thống bưu điện trước ngày ấn định Đại hội, thời gian ít nhất là 3 tuần lễ, để cho văn phòng tiện bề đúc kết các báo cáo phúc trình Đại hội bằng văn kiện.

3. Vì đây là Đại Hội Thường Niên lần đầu tiên, nên văn phòng đặt thư mời rộng rãi đến mỗi thành viên trong các Ban và các đơn vị tự viện trực thuộc GH, với mục đích là để cùng nhau hội thảo góp ý về "Đường Hướng Hoạt Động" cũng như biết qua một vài nét sinh hoạt của GH. Tuy nhiên, những kỳ Đại hội thường niên tới, thì văn phòng chỉ đặt thư mời đến các vị Trưởng Ban của mỗi Ban cũng như các vị lãnh đạo của các cơ sở tự viện và các đơn vị GH địa phương. Từ đó, các vị Trưởng Ban hoặc các vị lãnh đạo của các cơ sở sẽ thông tin đến các thành viên trong phạm vi của Ban mình. Văn phòng sẽ không đặt thư mời từng thành viên nữa.

4. Sau mỗi mùa an cư đến ngày mãn an cư Tự tứ, yêu cầu Ban Tăng Sự nên làm tờ chứng điệp An Cư để cấp phát cho chư Tăng, Ni đã tham dự tác pháp an cư. Mục đích là để ghi nhận công đức và khuyến tấn tán dương công đức của đương sự. Việc làm này, ngoài việc tường lệ khuyến tấn trong việc tu học ra, nó còn đánh giá được vị Tăng hay Ni đó có bao nhiêu hạ lạp để tấn phong phẩm vị hoặc khi viên tịch.

5. Những sinh hoạt Phật sự mang tính GH của các cơ sở hoặc các đơn vị tự viện, xin quý vị hãy gửi những thông tin Phật sự đó về cho văn phòng Giáo Hội Trung Ương, để văn phòng tiện bề cập nhật hóa những thông tin trên trang mạng chung của GH. Việc làm này rất hữu ích cho việc truyền thông tin tức Phật sự phổ cập đến các nơi đều biết.

Chân thành cảm ơn Đại hội và kính chúc Đại Hội Thường Niên lần đầu tiên này sẽ gặt hái đạt được nhiều thành quả viên mãn tốt đẹp.

Trân trọng kính chào

TM. Văn Phòng HĐĐH

Chánh Thư Ký

Thích Phước Thái



NGÀY XUÂN *Ngồi đọc Kinh Pháp Hoa*

PHẨM ĐÀ LA NI THỨ 26

Phẩm Đà la ni là một trong sáu phẩm cuối của kinh Pháp Hoa, thuộc phần Nhập Phật Tri Kiến, tức là phần thực hành để thể nhập vào Phật tánh.

Đà la ni dịch âm của tiếng Phạn Dharani có nghĩa là Tổng trì tức là gom lại tất cả để nắm giữ, duy trì và ngăn ngừa. Theo Ngài Long Thọ đã nói trong sách Đại Trí Độ Luận ở thế kỷ thứ 11 thì Đà la ni có nghĩa là duy trì và ngăn ngừa: Duy trì là duy trì những thiện pháp, không để cho tiêu tán thất lạc. Ví như một cái bình mới đựng nước không cho rỉ ra ngoài; ngăn ngừa là ngăn ngừa những ác pháp không cho phát sinh bất cứ một ý niệm ác nhỏ nào như Đức Phật đã dạy: « Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành » có nghĩa là mọi việc ác chớ làm, hãy làm các điều lành. Có bốn loại Đà la ni: Pháp, Nghĩa, Chú và Nhẫn.

Pháp Đà la ni là duy trì những điều học hỏi Phật pháp, không cho tán thất. Nghĩa Đà la ni là duy trì yếu nghĩa của các giáo pháp không cho quên mất. Chú Đà la ni là duy trì các thần chú không được quên mất. Thần chú là những lời nói bí mật được phát sinh trong lúc ngồi thiền, những mật ngữ này có những hiệu lực linh nghiệm không thể nghĩ bàn được. Nhẫn Đà la ni là an trụ trong thật tướng của vạn pháp không để tán loạn.

Mật tông hay chơn ngôn tông xem Đà la ni như ngôn ngữ của Phật hay chính tâm của Phật vậy. Chủ yếu của phẩm này là phá trừ Hành ám vào Thất địa và Bát địa. Hành ám là lối suy tư thâm lặng vừa tế nhị, vừa sâu kín, nói cách khác là ý chí rất vi tế, những tập khí nhiều đời lưu chuyển vi tế không ngừng, nên gọi là Uẩn vọng tưởng không hiện rõ như Tướng ám và phải dùng thần chú để phá trừ nó. Người phá được Hành ám liền thấy quá tịch tịnh lầm tưởng là niết bàn, lạc vào ngoại đạo, hoặc rơi

vào trầm không trệ tịch của Thanh văn. Muốn diệt Hành ám người tu cần phải niệm thần chú, buông sạch mọi xao xuyến thâm lặng, vi tế, bởi vì khi đọc thần chú tâm ta không khởi niệm suy tư về ý nghĩa của nó được. Người tu khi phá được Tướng ám cứ cho tâm mình đã thanh tịnh rồi, an trụ ở đó, không cần tiến nữa, Hàng nhị thừa cho đó là Niết bàn, còn Thiền tông biểu trưng cho bức tranh chẵn trâu thứ tám: người và trâu đều mất, gọi là đầu sào trăm thước, mút đầu sào phải nhảy qua, nếu không sẽ bị kẹt, chìm trong cái lặng lẽ, không biết làm sao tiến nữa, nên phải nhờ sức gia trì của Phật và Bồ Tát để vượt qua.

Ngài Trường Sa đã hiểu được lý vô trụ đó, nên có làm bài kệ như sau:

*« Bách xích can đầu bất động nhơn,
Tuy nhiên đắc nhập vị vi chơn.
Bách xích can đầu tu tấn bộ,
Thập phương thế giới hiện toàn thân. »*

Dịch nghĩa:

*« Đầu sào trăm thước đứng lâu hơn,
Tuy ngộ nhưng chưa đúng lý chơn.
Trăm bước đầu sào thêm một bước,
Mười phương thế giới hiện toàn thân. »*
(Ngài Thiện Hoa dịch)

Theo bài kệ này thì người tu hành dù đã đạt đến chỗ cao siêu rồi, nhưng còn một tí chấp thì chưa phải là thật tu thật chứng, cũng như người đứng trên đầu sào cao trăm thước, nhưng vẫn không ra khỏi đầu sào. Vì vậy, cần phải nhảy thêm một bước nữa, khỏi đầu sào trăm thước, lúc ấy mới thật sự rời khỏi ngã và pháp chấp, mới nhập được pháp giới tánh, bây giờ thân mình hiện khắp cả mười phương, như con chim rời khỏi đầu sào ung dung tự tại tự do bay trong hư không vậy.

Trong bức tranh chẵn trâu thứ tám của Thiền

tông cho thấy trâu đã mất và người cũng không còn, tất cả đều trống rỗng, lúc này trâu và người đều hợp nhất, cho nên những dụng cụ như dây và roi chế ngự trâu không cần nữa, đó là ngã và pháp đều không vậy.

Cổ nhân ngày xưa đã hiểu được lẽ đó nên có làm bài kệ:

Nhợ trăm thước trên đầu cần câu thả xuống nước, gợn lên một lượn sóng, liền sau đó có muôn ngàn lượn sóng nhấp nhô nối theo, ý nói tâm chúng ta mỗi khi nổi lên một vọng niệm thì sẽ có muôn ngàn vọng niệm khác dấy theo. Vì vậy, khi hạ thủ công phu lúc đầu tiên, thuộc về hữu tướng tu, còn phải dụng công có tu và có chứng. Rồi đêm khuya thanh vắng, nước đông lạnh khiến cá không ăn mồi, lúc này người tu đạt đến chỗ tâm cảnh như như, ngã, pháp đều không, thuộc về vô tướng tu và vô công dụng hạnh. Chỉ có chiếc thuyền trống rỗng chở ánh trăng đi về, ý cho thấy không tâm tải đạo, nghĩa là tâm rỗng không chứa đạo lý, người tu bây giờ tâm thể sáng suốt, hiện khắp mười phương, giống như có chứng, có đắc mà thấy không chứng và không đắc.

*“Bách xích cần đầu trực hạ thùy,
Nhứt ba tài động vạn ba tùy.
Dạ tịnh thủy hàn, ngư bất thực,
Mản thuyền không tải nguyệt minh quy.”*

Nghĩa là:

*“Đầu cần trăm thước buông câu,
Một làn sóng gợn, nối nhau muôn làn.
Đêm nước lạnh, cá không ăn,
Con thuyền trống rỗng chở trăng đi về.”*
(Đông Minh dịch)

Theo Ngài Hải Ấn thì Đà la ni là tâm ấn của Phật, có một thần lực gia trì màu nhiệm không thể nghĩ bàn, giống như bí phù của nhà vua. Một khi vua trao cho vị đại tướng nào thì mọi kẻ nghịch đều bị khắc phục một cách dễ dàng. Người tu hành tuy đã tập diệu hạnh như chỉ quán, Diệu âm và Quán thế âm vẫn chưa đầy đủ năng lực để giữ vững định huệ, bởi vì tàng thức sâu kín của ta hay tiềm thức huân tập tạp nhiễm nhiều đời, tập khí tiềm phục nhiều kiếp, do đó nếu ta không có một định lực kiên cố thì khó mà khắc phục được những chủng tử ác đã

tiềm phục trong tàng thức hay A lại da thức. Vậy, trì chú là một phương pháp chỉ quán vô phân biệt.

Theo Ngài Minh Chánh thì người tu thấy được bản lai thanh tịnh tâm thể và nên biết rằng tâm ấy vốn có đầy đủ hằng sa công đức vô lượng pháp môn, y theo đó mà tu hành, sẽ được tròn đầy lục độ và vạn hạnh. Bây giờ đọc thêm thần chú sẽ có thần lực của chư Phật và Bồ tát giúp thêm sức nhờ đó mau chóng thành Phật quả như người lực sĩ chạy bộ uống thêm thuốc bổ tăng sức sẽ chạy nhanh đến đích hơn các lực sĩ khác đã không uống thuốc bổ trợ lực.

Một khi ta trì Đà la ni thì tâm vô phân biệt, tức là bỏ vọng về chân hay không còn vọng tưởng, mà đã là chân thì vốn vắng lặng, cho nên không còn thấy có ba cõi, bảy thú và tất cả những tướng hữu vi nữa. Vì vậy, chư Thiên, chư Bồ tát, chư Quỷ thần đều đọc Đà la ni.

Vậy thì chúng ta trì Đà la ni là để đạt đến cái tâm vô phân biệt, đó là cái tâm không thể đo lường, so sánh và bàn luận được bởi vì nó đã vượt khỏi vòng ngũ ngôn, văn tự, nghĩa lý.

Trong Kinh Kim Cang, đức Phật đã dạy: “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng”, duy linh linh yên, tịch tịch yên, đà đà bất biến, Cổ vô năng diễn giải chú trung chi nghĩa giả. Dẫn tín thọ trì thần lực mạc trắc. Nghĩa là: “Hễ cái gì có hình tướng, đều là không thật”, chỉ có cái tinh anh, cái vắng lặng, cái ung dung tự tại không thay đổi, cho nên không thể giải nghĩa trong câu thần chú được. Chỉ có tin mà thọ trì mới được thần lực mà thôi.

Trong kinh Đức Phật nói thần chú Lăng Nghiêm rồi, sai Bồ tát Văn Thù đem đến nhà dâm nữ Ma Đăng Già phá tà chú của ngoại đạo, cứu Ông A Nan về và độ cho Ma Đăng Già xuất gia tu đắc quả A la hán. Đức Phật khuyên các đệ tử muốn mau thành đạo cần phải trì thần chú Lăng Nghiêm, công năng của chú này trừ được các tội như: Ngũ vô gián, phá giới phạm trai, tội Tứ khí, Bát khí của Tỳ kheo, Tỳ kheo ni và các tội nặng nhẹ khác. Người không con muốn cầu con, thì tụng chú này sẽ sanh con trai hay gái tùy theo ý mình,

có đầy đủ phước đức trí tuệ. Chú này còn tiêu trừ được tám vạn bốn ngàn ác tinh thường gây tai họa cho chúng sanh ở cõi Ta bà do 23 đại ác tinh và 8 ác tinh làm chủ.

Như thế thì thần chú hay Đà la ni thường giúp người tu phá trừ được Hành ám và tiêu trừ các nghiệp chướng nhiều đời. Bởi vì chú tức là tâm và một khi tâm chú hợp nhất sẽ có một thần lực màu nhiệm vô cùng. Người tu muốn có thần lực này cần phải giữ giới trong sạch, không khởi vọng niệm tham cầu, tức là quên đi sự tụng chú và sự nhờ cậy chú lực sao cho tâm, chú hợp nhất, lúc ấy sự diệu dụng của tự tánh tự nhiên đều được thành tựu. Nếu không làm như vậy, dễ trở thành tai họa vô cùng, bởi vì khi ta đọc chú, các vị thiện thần thường đến bảo vệ, nhưng thấy tâm ta vọng động, các Ngài bỏ đi, lúc ấy ác thần và ma quỷ hại ta dễ dàng.

Xưa có một vị sư trong chùa làm mất chìa khóa, Thầy lo sợ cửa chùa không đóng được nên cứ nghĩ đến chìa khóa mãi. Trong lúc Thầy cúng thí thực cho cô hồn, quỷ đói, Thầy đọc các câu chú mà cứ nghĩ đến chìa khóa, cho nên các thức ăn đều biến thành chìa khóa cả, khiến chư vị cô hồn hôm ấy không ăn uống được. Chúng rất tức giận, đem về báo cho Hòa Thượng trong chùa biết. Sáng ra, Hòa Thượng phải gọi vị sư khác cúng bù lại cho chúng ăn.

Như vậy Đà la ni có công năng vô phân biệt không thể nghĩ bàn, nhưng theo trong kinh nói chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa như sau:

Người nào thực hành được kinh Pháp Hoa như một vị pháp sư hoặc chỉ đọc tụng thôi, đều được tăng tiến như có sức thần ủng hộ. Sự ủng hộ này tùy theo từng trường hợp:

* Nếu đọc tụng giải nghĩa y theo kinh mà tu hành thì đắc pháp, thâm nhập được lời Phật dạy, được món thuốc chúa có thể trừ dứt các tâm bệnh của ta và khiến tâm ta trở nên thanh tịnh phát sanh trí tuệ, không còn vướng bận đến việc đời. Đó là lúc Bồ tát Dược Vương mở đầu đã đọc chú để bảo vệ người thọ trì kinh Pháp Hoa.

* Sau khi nhờ món thuốc chúa trừ được tâm

bệnh nội ma, ngũ ấm, tham, sân, si người tụng kinh Pháp Hoa phải tinh tấn dũng mãnh phá trừ ngoại ma như ma chết, thiên ma và các loài quỷ dữ như Dạ xoa, La sát, Cưu bàn trà, Nga quỷ, Phú đơn na, Kiết giá, để chúng không gây nhiễu loạn tâm mình và khiến tâm mình đột khởi lòng từ bi rạt rào, không còn các thứ thất tình lục dục. Đó là lúc Bồ tát Dược Vương nói chú bảo vệ người đọc kinh Pháp Hoa.

* Sau khi trừ được nội và ngoại ma, thất tình lục dục, người trì kinh Pháp Hoa căn lành tăng trưởng, được chư Thiên thường ủng hộ, tránh được các tai nạn và các áp lực của những niệm ác. Đó là lúc Tỳ sa môn thiên vương và Trì quốc thiên vương nói thần chú ủng hộ người thọ trì kinh Pháp Hoa.

* Người trì kinh Pháp Hoa sẽ trừ được sự dâm dục, một khi trừ được dâm dục thì không còn sanh tử luân hồi và hiện đời tránh được các loài thú dữ làm hại cũng như mọi thứ thuốc độc. Đó là lúc mười vị nữ La sát, quỷ mẹ và quỷ con nói thần chú để bảo vệ người trì kinh Pháp Hoa. Đặc biệt ở đây các nữ La Sát rất hung ác, nhưng lại biết theo Phật tu hành, sẵn sàng hy sinh thân mình để bảo vệ người nói kinh Pháp Hoa: “Thà treo lên đầu chúng con, chứ đừng làm não hại pháp sư nhân đến trong chiêm bao”. Người đời hay các vị quỷ thần rất quý trọng thân mạng của họ nhất là cái đầu, bởi vì họ còn chấp ngã, cho thân này là thật có, nên ra sức gìn giữ và kẻ nào có ý khinh thường trêu chọc đụng tới đầu họ là họ ăn thua đủ ngay, nhất là các vị quỷ thần rất sân hận. Thế mà ở đây các nữ La sát sẵn sàng cho kẻ khác treo lên đầu mình đùa giỡn, nhưng nhất quyết không cho bất cứ ai quấy phá làm hại người trì kinh Pháp Hoa, bởi vì làm như thế là hủy hoại đến Phật tánh và phạm tội rất nặng đồng với các tội nặng như: giết cha mẹ, ép dâm giết chết các sinh vật nhỏ, cân lường dối người, phá Tăng hại Phật, cho nên phải thẳng tay trừng trị, khiến cho chúng đầu vỡ làm bảy phần như nhánh cây A lệ rơi từ cao xuống gãy từng khúc vậy.

Đà la ni không những có ảnh hưởng trong Mật tông mà còn ảnh hưởng sâu rộng trong Pháp Hoa tông và các tông phái khác, cũng như ở

các kinh điển của Phật. Sau thời thuyết pháp hầu hết đều có Đà la ni hoặc Phật nói, hoặc Bồ tát nói hay quý thần nói để hộ trì pháp Phật không cho tà ma ngoại đạo xâm hủy.

Các thiền sư Việt Nam dưới thời Lý Trần tri tụng Đà la ni, xem Đà la ni như giáo điển của thiền giáo và sử dụng nó để tăng uy lực cho đạo thiền. Các Ngài vào đời giúp nước cứu dân, chế ngự ma quỷ, trừ khử bệnh tật và hàng phục thú dữ, rắn độc, các thứ ôn dịch đều dựa vào thần lực gia trì Đà la ni cả. Như các Ngài: Minh Không, Vạn Hạnh, Trì Bát, Ma Ha và Không Lộ thiền sư.

Chúng ta đọc bài kệ của Ngài Trì Bát khi tịch, sẽ thấy ảnh hưởng Mật tông trong Thiền tông không ít vậy:

“Có chết tất có sống, Có sống tất có chết, Chết đời lấy làm buồn, Sống đời lấy làm vui, Buồn vui thật vô cùng, Bỗng nhiên thành đây đó, Đối với việc sống chết, Chẳng có gì bận lòng. Ân tô rô tô rô tất rị.”

Kết thúc bài kệ bằng một câu thần chú cho thấy rằng: “Chú tức là tâm và tâm tức là chú. Chú tâm hợp nhất sẽ tạo thành sức mạnh màu nhiệm vô cùng, không có gì ngăn cản được./.

ĐÔNG MINH



*Ơn Thầy dạy dỗ bao năm
Xả ly trần thế biệt tâm xa rồi
Trọn đời vì đạo cứu đời
Chúng sanh phổ độ biển trời bao la
Dung nghi bi nguyện thiết tha
Sanh linh độ chúng Ta bà khổ đau
Thầy về cõi Phật tiêu dao
An nhàn tự tại phẩm cao liên đài
Tổ Đình Phước Huệ đêm ngày
Không thầy dạy dỗ đêm dài tối tăm
Nghĩ tình sư đệ cao thâm
Trọn đời ghi nhớ ngàn năm vẫn còn.*

*Thiền môn Phước Huệ vắng Thầy
Mây sâu che lối trăng đầy khuyết hao
Lời Thầy giáo huấn ngọt ngào
Âm vang còn đó biết bao nhiêu tình
Phù du trong kiếp nhơn sinh
Dung nghi đức độ an bình Thầy trao
Đất bằng sóng dậy ba đào
Vô thường chia cắt buồn đau khôn cùng.*

*Cảm niệm
ơn Thầy*

*Núi cao biển rộng đức Thầy
Tâm từ độ chúng nơi này xứ kia
Bắc nam chẳng ngại phân chia
Vạn duyên Phật sự chẳng lìa bản tâm
Ơn Thầy gây dựng bao năm
Xây chùa độ chúng tông lâm vững vàng
Oai nghi đi đứng nghiêm trang
Gương soi đệ tử muôn vàn nhớ thương.*

T.Đ.



Hương Sen Mùa Hạ

Tịnh An

Ngày 21.12.2013, một số liên hữu và Phật tử câu hội về chùa Quang Minh tham dự khóa tu Kết Kỳ Niệm Phật lần thứ 27. Thấm thoát, từ ngày Đạo tràng Quang Minh chính thức phục hoạt vào năm 1998 đến nay đã được 15 năm, nhờ thuận duyên, dưới sự hướng dẫn của Thầy Thích Phước Thái, đạo tràng đã trải qua tất cả là 27 khóa tu Kết Kỳ Niệm Phật, tạo cơ hội và điều kiện cho hành giả thúc liễm thân tâm, trao dồi giới đức, tăng trưởng thiện căn pháp hành thăng tiến.

Chương trình tu học kỳ này vô cùng phong phú, ngoài những giờ công phu khuya và Tịnh độ, chương trình còn có 8 thời khóa Lễ Bái Tri Danh, 1 thời khóa giảng kinh A Di Đà, 2 thời pháp thoại, 1 thời pháp đàm và 1 thời Phật pháp vấn đáp. Đặc biệt, còn có một đêm Thập Nền Niệm Phật và một đêm thiền trà. Tám ngày tu học là tám ngày thanh tịnh tam nghiệp, thọ trì giới luật, giữ gìn oai nghi đi đứng nằm ngồi và thanh lọc thân tâm.

Ngoài phương pháp lễ bái tri danh kinh hành niệm Phật ra, còn có các thời khóa như: giảng kinh A Di Đà; pháp đàm; pháp thoại; Phật pháp vấn đáp. Những phương pháp này rất hữu ích cho trí tuệ của các tu sinh. Trên con đường trở về cội nguồn tâm linh, trí tuệ đóng một vai trò tối ưu quan trọng. Ví như ngọn đèn soi sáng phá tan bóng tối si mê. Ánh sáng của ngọn đèn, lu, mờ, sáng tỏ hay sáng rực rỡ, là tùy thuộc vào mức độ tinh tấn tu hành và công năng quán chiếu bản tâm của mỗi cá thể. Nghe pháp và chơn chánh thực hành đúng theo giáo pháp, đó mới thật là chánh đạo.

Đêm đầu tiên của khóa tu, trong phần khai thị, thầy Thích Phước Thái đã đọc và giải thích khái lược qua bài thơ “Về Nhà” mà thầy đã sáng tác:

*Lang thang mây độ luân hồi
Trải bao kiếp sống mây trôi chiều buồn
Biển đời nước mắt trào tuôn
Đùa vui theo sóng quên nguồn suối trong
Làm thân chiếc lá giữa dòng
Nào hay lá rụng cội tòng giữa đêm
Trời xanh én lượn êm đêm
Ngàn sao lấp lánh vẫn yên bầu trời
Thuyền chèo bạc nước mù khơi
Tìm về bến cũ thành thoi an nhàn
Chuyện đời trả lại trần gian
Một mình lặng bước thênh thang về nhà.*

Đời là bể khổ, buồn nhiều hơn vui. Lệ thảm đồ khốc cho cuộc đời bất hạnh trong nhiều đời nhiều kiếp, nếu gom lại thì có thể lấp đầy cả biển khơi. Ví như thế để thấy nỗi khổ của chúng sanh vô cùng vô tận, lắm khi ngôn từ không thể nào diễn đạt hết được.

Chúng ta, vì lầm lạc nên từ vô thị đến nay, cứ mãi làm thân lữ khách phong trần lang thang trôi nổi đắm chìm trong vòng sinh tử luân hồi. Biết thân là lá, lá có ngày rụng. Biết thân là thuyền lênh đênh trôi giạt mù khơi không bến đỗ; vậy mà, chúng ta cứ vui say đắm mê ngũ dục lạc, chạy theo sáu trần, quên đi chúng ta hằng có một bản tâm thanh tịnh, một tâm chơn như hằng còn bất sanh bất diệt. Muốn có được một đời sống thành thoi, an nhàn, hạnh phúc, thì chúng ta phải biết buông xả. “Chuyện đời trả lại trần gian” bước những bước chân tĩnh lặng tìm về bến cũ. Chỉ có những bước chân tĩnh lặng mới thực sự đưa chúng ta về lại căn nhà trang nghiêm thanh tịnh của chúng ta.

Tôi thứ Hai, ngày 23.12.2013, tức đêm thứ ba của khóa tu, là đêm Thập Nền Niệm Phật. Một lần nữa, thầy Thích Phước Thái dùng thơ khai thị.

*Thấp sáng niềm tin hạnh lợi tha
Nền hòa tỏa khắp cảnh sum la
Niệm tâm, tâm niệm luôn gìn giữ
Phật hiệu nối liền dứt lụy sa
Kỳ nguyện lạc thành sen nở khắp
Hai lòng đôi dạ khó sang qua
Mười người niệm Phật đều như thế
Bảy bước thành công chẳng có xa.*

Bài thơ này, lấy chữ đầu của mỗi câu ghép lại thì sẽ thành câu: Thấp Nền Niệm Phật Kỳ Hai Mười Bảy. Thật là thú vị.

Mỗi ngọn nến được thấp lên là thấp sáng niềm tin bất thối chuyển vào pháp môn Tịnh độ. Nhất tâm niệm Phật, niệm Phật lão thật, sẽ dứt hết những hệ lụy của cuộc đời, thoát khỏi tam đồ lục đạo, thành thoi về nhà.

Mỗi ngọn nến tượng trưng cho ánh sáng trí tuệ. Đạo tràng trang nghiêm thanh tịnh, cùng nhau niệm Phật với ánh sáng trí tuệ thì công năng bất khả tư nghì. Nam Mô A Di Đà Phật. Diệu âm vang lòng lộng chánh điện, tỏa khắp mười phương, thiên ma kinh sợ, vạn Phật hoan hỷ, sen hồng nở khắp Cực lạc quốc.

Đêm thiền trà hay trà đạo tổ chức vào thứ năm, 26.12.2013, tức nhằm ngày thứ sáu của khóa tu 8 ngày. Bò đoàn được sắp xếp theo hình cánh cung, trước mặt là một đĩa đựng bánh có màu sắc trang nhã. Trong đĩa có 3 cái bánh nhỏ. Chỉ là tượng trưng, vì gọi là trà đạo thì thường thức trà là chính, bánh chỉ là phụ. Trà chủ là quý thầy, trà khách là tu sinh và Phật tử. Một số tu sinh được chọn ra làm trà giả.

Trước tiên, trà chủ có đôi lời nói về ý nghĩa của thiền trà. Sau đó, trà giả đi thành cặp. Một bưng khay trà và một dâng trà. Trà giả dâng trà quỳ di chuyển bằng hai đầu gối theo lễ nghi người Nhật. Trước và sau khi dâng trà, trà giả chấp tay xá trà khách. Đồng thời, trà khách cũng chấp tay xá đáp lễ trà giả. Lễ lễ tương kính, lấy tâm thành đôi xử với nhau. Nếu nhân loại luôn biết dùng lễ tương kính lẫn nhau thì chiến tranh sẽ giảm nhiều, chết chóc tương tàn sẽ bớt đi. Trong thời gian dâng trà, đạo tràng vô cùng trang nghiêm thanh tịnh. Không một tiếng động, không một âm vang, tất cả chỉ là một không gian tĩnh lặng. Tâm của người lúc

đó không có gì khác hơn ngoài trà. Tâm trà là đạo trà. Ấy chính là Niết bàn.

Tiếp theo là một chương trình văn nghệ đột xuất. Tuy cũng là cây nhà lá vườn nhưng vô cùng sôi động và hấp dẫn. Trí Lạc với bài thơ dí dỏm “Thọ Trai Chờ Com”, Diệu Ngọc 4 với bài “Vạn Pháp Giai Không”, Viên Phụng với “Trà Về Tứ Đại”, Thiện Hỷ với “Nhớ Phật”.v.v... Chân thật mà nói, những liên hữu đóng góp vào chương trình văn nghệ, không phải là ca sĩ chuyên nghiệp hay có được một chất giọng tốt. Quý liên hữu này hát với nhiệt tình qua ý niệm mang lại niềm vui cho đạo tràng. Người hát, hát với tâm hoan hỷ. Người nghe, cũng nghe với tâm hoan hỷ. Không vướng mắc, vô chướng ngại. Tâm hoan hỷ tuy hỷ công đức. Bản hợp ca “Tạm Biệt” khép lại chương trình văn nghệ và kết thúc đêm thiền trà đầy thi vị và an lạc.

Đại hội Cực Lạc Liên Hữu Liên Xã Quang Minh Đạo Tràng kỳ 15 được tổ chức vào lúc 2 giờ chiều thứ Sáu, ngày 27.12.2013. Những sinh hoạt của đạo tràng trong năm qua đã được báo cáo tường tận trình lên cho quý thầy chứng minh và để cho Đại hội được liễu tri. Kết quả khóa tu cũng được báo cáo. Những liên hữu tinh tấn xuất sắc trong việc tu học được tuyên dương và khen thưởng. Đặc biệt có phần văn nghệ cây nhà lá vườn mang lại cho quý thầy và các tu sinh niềm vui an lạc.

Tính cho tới hôm nay thì Đạo tràng Quang Minh có tất cả là 303 liên viên: gồm có 278 vị chính thức, 1 vị bán chính thức và 14 vị danh dự. Trong năm 2013, có 14 vị mới gia nhập. Có 7 vị rời đạo tràng vì già yếu, chuyển chỗ ở v.v... Kể từ mùa an cư năm nay, đạo tràng thọ bát mỗi tuần vào ngày chủ nhật. Buổi chiều của ngày thọ bát, thầy Thích Phước Thái giảng Kinh A Di Đà và có phần tụng tuyên luân phiên của hai nhóm Ca Diếp và A Nan. Theo thường lệ, mỗi năm đạo tràng tổ chức hai khóa tu học ngoài trời, vào khoảng tháng Ba và tháng Mười. Đặc biệt, năm nay vào tháng Mười, đạo tràng tổ chức một chuyến tu học ngoài trời thật xa mãi tận Tây Úc. Đạo tràng cũng tổ chức được ba khóa tu Kết Kỳ Niệm Phật và một khóa tu xuất gia ngắn hạn. Ngoài việc chuyên tu, đạo tràng còn có những sinh hoạt khác như: tổ chức lễ Mừng Thượng Thọ

cho quý liên viên có tuổi thọ từ 80 trở lên; thăm viếng trại tù nữ vào hai dịp lễ lớn như: Đại lễ Phật Đản và Vu Lan Báo Hiếu. Trong những buổi lễ này Ban Văn Nghệ của Đạo Tràng đều có trình diễn giúp vui theo kiểu cây nhà lá vườn. Thành thật mà nói, những buổi văn nghệ như thế này đã mang lại cho mọi người có nhiều lợi ích cho việc thư giãn tâm hồn.

Khóa tu Kết Kỳ Niệm Phật kỳ 27 của Đạo tràng Quang Minh kết thúc thật vô cùng tốt đẹp viên mãn vào chiều thứ Bảy, 28.12.2013. Quý thầy và quý tu sinh hoan hỷ chia tay và hẹn gặp nhau trong buổi tiệc Tất niên của đạo tràng vào ngày Chủ nhật, 26.01.2014.

*Người từ bốn phương về
Câu hội chùa Quang Minh
Tu Kết Kỳ Niệm Phật
Phá bức màn vô minh.*

*Biết đời là giấc mộng
Nên mượn giả tìm chơn
Biết tâm thường loạn động
Nên sống đời bình thường.*

Cuộc đời lắm phiền não

*Như chiếc lá chơi vơi
Như con thuyền chao đảo
Giữa muôn trùng biển khơi.*

*Về đây thuyền nổi thuyền
Nuông pháp về bến không
Về đây lá kết lá
Thành chuỗi ngọc sen hồng.*

*Tám ngày tịnh tam nghiệp
Thọ tám giới quan trai
Giữ oai nghi hành giả
Thanh lọc thân tâm an.*

*Tám ngày chuyên niệm Phật
Trì danh hiệu Di Đà
Đâu xa tìm Cực lạc
Ngay ở tại Ta bà.*

*Niệm Phật hướng Tây phương
Sen nở khắp mười phương
Niệm Phật tiêu nghiệp chướng
Công đức hồi chúng sanh.*

*Nguyện vãng sanh Lạc quốc
Nguyện lai đóa Diêm phù
Tự giác cập giác tha
Chơn tu viên giác hạnh./.*



*Hoa tình thương trải dài trong cuộc sống
Như dòng sông chảy mãi đến tận cùng
Ngậm ngùi chi trong thế giới mộng lung
Cho thêm khổ dệt sầu ngàn muôn kiếp
Hãy tỉnh mộng hành trình trong bất diệt
Hãy vươn lên đoạn tuyệt kiếp luân hồi
Đã bao đời mang kiếp sống nổi trôi
Như cùng tử lang thang không định hướng
Sống chánh niệm tiêu mòn bao nghiệp chướng
Chỉ một câu Phật hiệu niệm Di Đà
Vượt muôn ngàn bao nỗi khổ lụy sa
Ta thoát kiếp tử sanh từ muôn thuở.*

*Ngay
Tâm
Thương*

Thanh Trì

Trong chuyến đi Perth vào ngày 29/10/2013/ vừa qua, do đạo tràng Quang Minh tổ chức dưới sự hướng dẫn của Đại Đức Thích Phước Thái. Vì muốn biết rõ mục đích của chuyến đi, nên chúng tôi là một Biên tập viên (BTV) của Đặc San Phước Huệ có xin phép được phỏng vấn Thầy Thích Phước Thái (TPT) qua một số vấn đề thiết yếu của chuyến đi hữu ích này. Sau đây là những câu hỏi của chúng tôi và đã được Thầy hoan hỷ lần lượt trả lời qua từng câu hỏi một. Mục đích của chúng tôi là muốn cho quý độc giả biết rõ về một chuyến đi tu học ở phương xa mà lần đầu tiên do đạo tràng Quang Minh thực hiện.

Phỏng Vấn Chuyến Đi Perth

BTV: Thưa Thầy, theo con được biết, hằng năm đạo tràng Quang Minh có tổ chức hai kỳ tu học ở ngoài trời, thường là vào tháng ba và tháng mười. Những kỳ đi này, đều đi trong phạm vi của tiểu bang Victoria, nhưng không biết do nhân duyên gì mà Thầy lại tổ chức đi xa ở Tây Úc?

TPT: Sở dĩ chúng tôi tổ chức chuyến đi tu học xa kỳ này, là vì thể theo sự yêu cầu của một số quý liên hữu trong đạo tràng Quang Minh. Từ trước tới nay, chưa lần nào chúng tôi tổ chức đi xa qua tiểu bang khác, hầu hết là đi trong tiểu bang nhà mà thôi. Và mỗi chuyến đi chúng tôi đều chọn lựa những địa điểm thích hợp khác nhau. Thường thì tháng ba chúng tôi tổ chức đi gần, nói gần tức nhiên là không xa chùa Quang Minh lắm. Phần nhiều là chúng tôi chọn địa điểm sinh hoạt ở Keilor Park. Bởi nơi đây có nhiều tiện lợi để mọi người sinh hoạt. Công viên rộng rãi, thoáng mát, sạch sẽ và có nhà vệ sinh... Do đó mà chúng tôi thường chọn nơi đây để sinh hoạt. Tuy nhiên, thỉnh thoảng chúng tôi cũng có đi một vài nơi khác. Đó là nói đi gần. Còn đi xa hơn, thì chúng tôi chọn những nơi cách xa thành phố Melbourne. Mỗi nơi có mỗi cảnh quan khác nhau, vì số người đi đông, nên cần phải đặt thuê khách sạn trước. Thường thì đi vào hai ngày cuối tuần thứ bảy và chủ nhật. Việc làm này từ trước tới nay, tôi đều nhờ cô Nguyễn Hồng chúng trưởng của chúng Châu Hoàng lo giúp giùm. Đặc biệt kỳ này, chúng tôi chọn đi Perth thời gian bảy

ngày tính luôn khứ hồi, bởi có một vài lý do chính yếu sau đây:

1. Liên hữu Minh Quang đã từng đi qua Perth đôi lần, nên khi nghe tôi dự tính đi xa sang tiểu bang khác, thì Minh Quang liền góp ý với tôi nên chọn đi Perth là tốt nhất. Bởi Minh Quang có quen thân với cô Nguyệt Ánh. Cô hiện là một nghị viên của thành phố Waneroo. Do đó, nên muốn thuê chỗ ở thì nhờ cô giúp giùm rất thuận tiện. Bởi cô làm việc trong council, nên rất tiện lợi cho mình. Vì vậy tôi nhờ Minh Quang liên lạc với cô để nhờ cô lo sắp xếp mọi việc ở bên đó. Cô rất hoan hỷ giúp giùm. Thế là tôi đã yên tâm, vì đã có người sẵn sàng đứng ra giúp đỡ cho mình về mọi phương diện.

2. Chỗ ở là một ngôi trường thuộc vùng thôn quê cách xa thành phố rất yên tĩnh. Trường có tên là Landsdale Farm School (Nông Lâm Súc) tọa lạc trên một khu đất có nhiều cây cối xanh tươi thoáng mát rộng rãi. Ngôi trường này họ thường cho thuê quanh năm. Do đó, mình phải đặt sớm mới có chỗ. Tôi nhờ Minh Quang nói với cô Nguyệt Ánh thuê giùm. Tính từ ngày thuê cho đến ngày đi phải mất thời gian là bốn tháng. Đó là một nhân duyên rất thuận lợi cho chúng tôi.

3. Vì muốn thay đổi không khí mới lạ ở xa và cũng để cho mọi người có cơ hội tham quan một vài thắng cảnh ở Tây Úc, nên lần này chúng tôi quyết định đến Tây Úc sinh hoạt tu học.

BTV: Thưa Thầy, trước đây, Thầy có biết qua Tây Úc chưa? và có phải đây là lần đầu tiên Thầy đến Tây Úc?

TPT: Thưa, đúng vậy. Đối với cá nhân tôi, thì đây là lần đầu tiên tôi đến Tây Úc. Tuy tôi chưa đến Tây Úc lần nào, nhưng tôi cũng được nghe một vài người đã từng đi Tây Úc về kể lại. Tây Úc có nhiều thắng cảnh nên thơ tuyệt đẹp. Nhất là thành phố Perth có nhiều phong

cảnh rất hữu tình thơ mộng, với công viên Hoàng Gia (King Park) và dòng sông Swan (sông Thiên Nga) nước trong xanh. Đây là dòng sông mà du khách khi đến tham quan thành phố Perth không thể bỏ qua. Người ta còn gọi Perth là thành phố của những du thuyền. Ngoài ra, Perth còn có những bãi biển đẹp nhất đất nước. Rồi nào là Kimberly xa về phía tây bắc của Tây Úc, là nơi dành cho những nhà thám hiểm xuyên qua những hẻm núi heo lánh và Nigaloo là thiên đường của biển vịnh cá voi v.v...Tôi cũng còn nghe nói đến Wave Rock là một kỳ quan thiên nhiên tuyệt đẹp ở Tây Úc. Dĩ nhiên, còn và còn nhiều cảnh đẹp thơ mộng khác nữa.

BTV: *Thưa Thầy, chúng con được biết, nơi tu học là ngôi trường Nông Lâm Súc (Landsdale Farm School). Chỗ cư ngụ này có đáp ứng được nhu cầu cần thiết cho khóa tu không? Thời tiết và giờ giấc khác nhau có ảnh hưởng đến sức khỏe hay gây trở ngại cho việc tu học không? Và vấn đề ẩm thực như thế nào? Do đạo tràng tự nấu hay có người phụ giúp cung cấp?*

TPT: Như tôi đã nói, ngôi trường này tọa lạc cách xa dân cư và thành phố nên rất yên tĩnh và rất thích hợp cho việc tu học. Chung quanh là những cây cao bóng mát, vì là nơi đây họ chuyên đào tạo cho những sinh viên theo học ngành nghề đúng như tên gọi của nó là "Nông, Lâm, Súc". Do đó, nên chu vi cảnh trí của nó vừa đẹp lại vừa thoáng mát. Riêng về chỗ nghỉ ngơi, tuy không có nhiều phòng dành riêng cho một hay hai người, như ở khách sạn sang trọng cấp cao, nhưng nó cũng có nhiều phòng cho vài người ở chung. Một phòng có thể 3 hoặc 4, hay nhiều hơn tùy theo phòng rộng, hẹp mà số người tạm trú không nhất định. Mỗi phòng đều có những cái giường chồng và cũng có đầy đủ tiện nghi như phòng tắm, toilet và nhà bếp v.v... Số người của chúng tôi thì trên 50 người và chia đều các phòng nên nhu cầu chỗ ngủ nghỉ cũng đáp ứng được phần nào thoải mái không có gì phải trở ngại lắm.

Về thời tiết, thì ở Perth không có lạnh và cũng không có nóng lắm. Trong những ngày chúng tôi ở đó, thời tiết tương đối thật dễ chịu. Nhất

là chỗ ở thì rất mát mẻ. Giờ giấc thì ở Perth đi sau Melbourne khoảng 3 tiếng đồng hồ. Như ở đây, 3 giờ chiều, thì ở Perth khoảng 12 giờ trưa. Vì giờ giấc có thay đổi đôi chút giống như ở Việt Nam, nên lúc đầu vì mọi người chưa quen nên có hơi khó ngủ một chút, nhưng nhờ đi mệt nên cũng dễ ngủ thôi. Nói chung, thì cũng không có gì ảnh hưởng đến sức khỏe của đại chúng và cũng không có gây trở ngại nào cho sự tu học cả.

Vấn đề ẩm thực, thì phải nói đoàn chúng tôi rất khỏe là vì không phải tự nấu nướng. Bởi có nhà hàng lo cung cấp thức ăn ngày ba bữa. Chủ của nhà hàng là cặp vợ chồng tương đối còn trẻ và cũng là hai Phật tử thuần thành. Tên của anh là Sơn người ta thường gọi anh là Sony. Từ nhà hàng của anh đến chỗ chúng tôi ở phải mất thời gian ít nhất là khoảng 30 phút lái xe. Hôm nào bị kẹt xe thì thức ăn đưa đến hơi chậm trễ. Vì vậy, nên giờ thọ thực có đôi khi không đúng như giờ giấc mà mình đã quy định. Nhưng bù lại thì chúng tôi không phải phiền phức bận rộn lo nấu nướng nên có nhiều thời giờ nghỉ ngơi và tu học hơn. Tuy nhiên, những lúc chúng tôi đi tham quan ở những nơi xa xôi, thì thức ăn được mang theo xe. Thức ăn rất đơn giản và đựng trong hộp nhựa. Đó là thức ăn dành cho những buổi ăn trưa. Chúng tôi chọn nơi nào có cây cao bóng mát và vắng người lai vãng, thì chúng tôi cùng ngồi chung nhau quây quần ăn uống. Một không khí thật đầm ấm như một đại gia đình. Đây là những bữa ăn ở ngoài trời vừa thú vị lại vừa vui vẻ thích thú. Cần nói rõ thêm, việc chi phí cho thực phẩm suốt trong thời gian gần 7 ngày của chúng tôi ở bên đó, ông chủ nhà hàng chỉ tính giá tượng trưng thôi. Có nghĩa là ông cũng có phần đóng góp cúng dường cho đoàn chúng tôi. Nhất là bữa ăn trưa của ngày thứ bảy, hai ông bà thiết đãi đoàn chúng tôi nhiều món ăn rất thịnh soạn. Hai ông bà chủ nhà hàng rất là tử tế và tận tình giúp đỡ cho chúng tôi. Nhân đây, chúng tôi cũng xin gửi lời đến cảm ơn hai ông bà Sony chủ nhà hàng rất nhiều.

BTV: *Kính xin Thầy vui lòng cho biết về chương trình tu học trong ngày như thế nào?*

TPT: Về chương trình tu học mỗi ngày thì chúng tôi có hai thời khóa lễ căn bản. Đó là thời Tịnh độ tối lúc 6 giờ 30 và thời công phu khuya lúc 5 giờ sáng. Ngoài ra, những buổi ăn sáng trước khi đi tham quan một vài nơi thắng cảnh, chúng tôi đều có niệm Phật và tụng chú Kiết Trai. Chúng tôi áp dụng đúng theo nghi thức tụng niệm trong thiền môn. Đặc biệt, mỗi buổi sáng sớm sau khi công phu xong, chúng tôi cho mọi người đồng tập thể dục ở bãi sân cỏ. Đó là một sân cỏ tương đối khá rộng rất lý tưởng cho việc tập thể dục. Bao bọc chung quanh của cái sân trống này là những ngôi nhà mà chúng tôi tạm trú. Và cũng chính cái sân cỏ này, chúng tôi đốt lửa trại và văn nghệ ở nơi đây. Riêng về ngày chủ nhật 3/11/13/ chúng tôi dành trọn ngày này để cho đại chúng tu học theo chương trình của một ngày thọ bát quan trai như ở trong chùa. Vì chúng tôi có được một nơi hành lễ tụng kinh bái sám tương đối cũng khá rộng, đủ cho đoàn chúng tôi và thêm một vài Phật tử địa phương đến dự tu. Đây là một căn phòng mà chúng tôi thiết trí giống như một chánh điện tạm. Tất cả những buổi sinh hoạt như: tụng kinh, giảng pháp, hội họp, chúng tôi đều tập trung ở căn phòng này. Song có điều những buổi hành lễ, có một số ít người lớn tuổi chân yếu thì ngồi trên ghế, còn lại tất cả đều ngồi trên nền cement, vì không có bồ đoàn. Tuy phương tiện có thiếu thốn, nhưng mọi người cảm thấy rất vui vẻ an lạc. Điềm đặc biệt hơn nữa, mỗi khi đoàn lên xe buýt đi tham quan ở đâu, chúng tôi đều hướng dẫn mọi người luân phiên niệm Phật trên xe. Mỗi bên niệm 5 câu và sau đó là tụng bát nhã, hồi hướng. Đồng thời, mọi người đều sinh hoạt ca hát những bản nhạc đạo hoặc kể chuyện vui v.v... Nghĩa là, chúng tôi biến chiếc xe thành ngôi Tam bảo lưu động và sân khấu di chuyển. Nhờ vậy mà mọi người như quên đi sự mệt mỏi và cảm thấy rất vui tươi an lạc.

BTV: Thưa Thầy, ngoài những thời khóa tu học nhất định, đoàn còn có đi tham quan một số thắng cảnh. Trong số những thắng cảnh mà Thầy và đoàn đã tham quan, xin Thầy cho biết nơi nào đã để lại cho Thầy một ấn tượng sâu sắc nhất?

TPT: Thật ra, đối với tôi thì mỗi nơi nó đều có một cảnh sắc kỳ thú đặc biệt của nó. Chúng tôi tham quan một số thắng cảnh như: Quần đảo thần tiên Mandurah, du thuyền dọc theo kênh đào xem cá heo, Công viên quốc gia Yanchep, hang thạch động Crystal Cave (thuộc phạm vi Công viên quốc gia), Pinnacles Desert Discovery thuộc Nambung National Park (quần đảo sa mạc đá vôi), nông trại nấm, nông trại trái cây, Bell Tower, King Park, Botanic Garden, Đài chiến sĩ Việt Úc, hải cảng Freemental...

Qua những nơi mà tôi đã có dịp tham quan, nếu bảo gậy cho tôi một ấn tượng sâu đậm nhất, thì phải nói đó là nơi quần đảo sa mạc đá vôi. Vì nơi đây là một rừng đá nổi: cao, thấp, lớn, nhỏ hình thể đa dạng không đồng nhất. Thật là một cảnh trí nên thơ tuyệt đẹp. Minh chỉ có thể cảm nhận bằng trực giác hiện lượng, chứ không thể nào dùng lý trí phân tích chia chẻ hết được. Đến nơi đây, tôi cảm giác như đang lạc vào một cảnh giới thần tiên, chứ không phải là cảnh giới phàm trần. Thử tưởng tượng, những hòn đá nhô lên trên một bãi cát vàng trắng tấp, chỉ thấy toàn là một rừng cát, đá, trời mây. Một cảnh tượng thiên nhiên siêu thoát mà chỉ có tạo hóa mới có đủ năng lực tạo nên ban tặng cho con người thưởng ngoạn đó thôi. Thế thì, thử hỏi làm sao mình có thể diễn tả hết những vẻ đẹp muôn màu ngàn sắc ở nơi đây? Hòa nhập vào cảnh giới thiên nhiên, nó mang lại cho chúng ta một nguồn sống an vui bất tận, mà ở nơi đó, không còn có phân chia ranh giới tranh chấp hận thù, nhân ngã bỉ thử, kỳ thị chủng tộc, và triệt tiêu mọi thứ vọng tưởng biến kế sở chấp cấu uế, không còn có bản ngã vị kỷ thấp hèn, chỉ biết lợi mình hại người. Đó là một cảm quan mà khi đến đây, chúng tôi cảm thấy tâm hồn rất là an thoát nhẹ nhàng thoải mái. Và đó cũng là một ấn tượng sâu đậm mà tôi đã cảm nhận được.

BTV: Bạch Thầy, theo con được biết, đoàn cũng có thăm viếng nông trại nấm và nơi sản xuất đủ loại cây kiếng, đều do người Việt làm chủ. Thầy nghĩ gì về những nỗ lực vươn lên và thành công của người Việt ở Tây Úc?

TPT: Thật ra, khi đoàn đến thăm viếng ở hai nông trại này, thời gian để mình tìm hiểu hay

quan sát nó rất ngắn ngủi, do đó, nên mình cũng khó đánh giá được cái mức độ thành công đó như thế nào. Tuy nhiên, với cái nhìn chung của chúng tôi, thì chúng tôi thấy rằng, đó là một sự thành công khá lớn. Theo hai vị chủ nhân đó cho biết, từ khi khởi công tạo dựng hai cái cơ sở nông trại này, bước đầu họ cũng gặp phải và trải qua rất nhiều chướng ngại khó khăn. Tôi nghĩ, bất cứ sự thành công nào nó cũng phải đánh đổi trả giá rất đắt mới có được. Không phải ai làm ăn cũng được may mắn suôn sẻ thành công hết đâu. Bởi "thất bại là mẹ đẻ của sự thành công". Nói cách khác, thất bại cũng là một bài học kinh nghiệm cho sự thành công. Người ta thường nói: "Thương trường cũng chính là chiến trường". Đã là chiến trường, tất nhiên, là phải có sự cạnh tranh quyết liệt. Nhờ sự cạnh tranh đó, nên người ta mới quyết chí vươn lên bằng cả khối óc và đôi bàn tay rắn chắc của mình.

Ngoài những đức tánh cần cù kiên nhẫn chịu khó ra, nó còn đòi hỏi người ta phải có nhiều yếu tố trợ lực khác. Sự sáng kiến linh hoạt cũng là một yếu tố khá quan trọng. Như Farm nắm mà chúng tôi thấy, tuy người làm chủ cũng không trẻ lắm, nhưng ông ta đã có một ý chí dũng mãnh bền bỉ và chịu khó vươn lên từng bước để thành tựu sự nghiệp của mình. Áp dụng đúng theo nguyên tắc là: "tiền bàn hậu phú". Điều đó cho chúng ta thấy sự thành công nằm ở nơi ý chí kiên nhẫn vươn lên của con người. Gặp khó khăn quyết không thối bước nản lòng. Khéo biết quyền biến xoay sở lèo lách để từng bước tiến đến thành công. Phải nói, sự thành công của ông ta vượt ngoài thời gian dự tính. Điều này, cho chúng tôi một nhận xét chung là: "Sự thành công hay thất bại, ngoài yếu tố chủ quan ra, nó còn có nhiều yếu tố khách quan khác nữa. Mà yếu tố chính, theo cái nhìn của luật nhân quả, thì người chủ phải là người có phước đức và không những hiện đời mà nó còn dư báo của đời trước hoặc nhiều đời trước nữa". Vì vậy, nên công việc làm ăn dù có gặp khó khăn, nhưng rồi cũng vượt qua tất cả. Cho nên, việc tích nhân lũy đức rất là quan trọng trong cuộc sống. Ông bà mình có câu nói: "*Bôn ba không qua thời vận hay có đức không sức mà ăn*" là ý này vậy.

BTV: *Thưa Thầy, đoàn cũng có thăm viếng ba ngôi chùa điển hình ở Tây Úc. Nếu được, xin Thầy cho biết sinh hoạt chung của các chùa ở Tây Úc. Những sinh hoạt này có đáp ứng được nhu cầu của Phật tử ở tại đây không?*

TPT: Đoàn chúng tôi chỉ có thăm viếng được ba ngôi chùa, vì chúng tôi không có thời gian nhiều. Ba ngôi chùa đó gồm có: Chùa Phổ Quang, Thiền viện Minh Quang và chùa Quán Âm. Việc sinh hoạt của các ngôi chùa Phật giáo thuộc hệ phái Bắc tông, theo tôi, thì ở nơi nào cũng sinh hoạt giống nhau. Phần lớn sinh hoạt ở các chùa đều tập trung vào ngày chủ nhật. Hoặc có thêm thì cũng chỉ thêm ngày thứ bảy nữa thôi. Ngoại trừ những khóa tu học đặc biệt thì có thời gian liên tục dài hơn. Như những khóa tu Kết Kỳ Niệm Phật hay Phật thất hoặc vào các ngày lễ vía đặc biệt v.v... Ngoài ra, hầu hết các chùa ở hải ngoại đều sinh hoạt vào cuối tuần. Bởi chỉ có cuối tuần thì Phật tử mới có thời gian rảnh rỗi để về chùa sinh hoạt tu học.

Nếu bảo rằng, những sinh hoạt này có đáp ứng được nhu cầu của Phật tử ở tại tây Úc không? Điều này, còn tùy thuộc vào sự sinh hoạt của mỗi ngôi chùa. Hơn thế nữa, nếu nói nhu cầu thì có rất nhiều nhu cầu. Cho nên tốt nhất là chúng ta nên giới hạn hai chữ "nhu cầu" này ở một phương diện nào đó, thì có lẽ dễ trả lời hơn. Tôi nghĩ, chùa nào và ở đâu ít nhiều gì Tăng, Ni cũng đáp ứng được phần nào đó theo nhu cầu của Phật tử. Ngoài những ngày đại lễ như: Phật Đản, Vu Lan, Tết Nguyên Đán ra, còn lại những pháp sự thông thường như: mở ra các khóa tu học ngắn hoặc dài hạn, định kỳ hoặc bất thường, quan hôn tang tế, cầu an, cầu siêu, tụng Kinh bái sám, quy y truyền giới, lễ lộc đám sám v.v... Nói chung, là đáp ứng lại những nhu cầu tín ngưỡng thông thường của người Phật tử, thì không riêng gì ở Tây Úc mà tôi nghĩ, ở nơi đâu cũng thế thôi. Tuy nhiên, việc đáp ứng nhu cầu ít hay nhiều, lớn hay nhỏ, nó còn phải tùy thuộc vào hoàn cảnh ở mỗi địa phương và số lượng Tăng, Ni nhiều, ít của mỗi ngôi chùa. Điều này chúng tôi không thể trả lời một cách khẳng quyết được.

BTV: Thưa Thầy, con có nghe nói, tối thứ bảy ngày 2/11/13/ Thầy có tổ chức đốt lửa trại và văn nghệ, xin Thầy có thể cho biết tâm tình của Thầy và của đoàn tối đêm hôm đó như thế nào?

TPT: Câu trả lời đầu tiên của chúng tôi, phải thành thật mà nói tối đêm hôm đó, tôi và mọi người ai nấy cũng đều rất là hứng thú vui vẻ. Mặc dù thời tiết không được tốt lắm, gió thổi rất lạnh, nhưng mọi người như quên đi cái lạnh và chỉ biết tập trung tâm ý vào việc vui chơi thoải mái lành mạnh đó thôi. Nhờ ngọn lửa bốc cháy lên cao lan tỏa sưởi ấm cho mọi người, nên ai cũng cảm thấy ấm áp ở nơi thân tâm. Một sự ấm áp mang lại cho mọi người có một niềm vui chung thật khó tả. Qua những lời ca tiếng hát, âm thanh trầm bổng du dương vang vọng cả một góc trời trong đêm đen, như len lõi đi sâu vào lòng người. Dù là văn nghệ bỏ túi theo kiểu cây nhà lá vườn, ngoài sự đóng góp chung vui của những liên viên trong đạo tràng ra, bên cạnh đó còn có sự đóng góp của các anh chị em nghệ sĩ miệt vườn địa phương, tạo cho bầu không khí thật vui tươi ấm áp chứa chan đầy tâm tình đạo vị. Ấm áp của tình người đồng hương dù sinh sống ở bất cứ nơi đâu.

Văn nghệ cũng là một sợi dây nối kết thắt chặt tình người sát lại gần nhau hơn. Ngoài những gương mặt quen thuộc thường hay ca hát trong đạo tràng ra, chúng tôi còn khám phá ra được những tài năng mới. Điều mà không ai có thể quên được đó là một vở hài kịch song thoại vui nhộn của đôi vợ chồng Trí Lạc và Diệu Ngọc 4 trình diễn. Tuy là vở kịch hài hước, nhưng nội dung rất có ý nghĩa. Như nhắc nhở người ta đừng vì sự bê tha chèn chơi bởi mà quên đi sự tu hành. Đó là hiện trạng của một xã hội đầy trụy lạc sa đọa như hiện nay. Phải nói cặp vợ chồng này cũng đã dày công luyện tập nên mới có sự diễn xuất độc đáo hay như vậy.

Nói chung, dù thời gian có ngắn, nhưng niềm vui của chúng tôi thật trọn vẹn. Chúng tôi cũng không quên cảm ơn anh chị em nghệ sĩ địa phương đã đến đóng góp tạo cho chương trình văn nghệ càng thêm phong phú và cũng để chia sẻ niềm vui chung cùng với đoàn chúng

tôi. Có thể nói đêm đốt lửa trại thành công mỹ mãn tốt đẹp.

BTV: Thưa Thầy, Thầy nhận xét ra sao về chuyến đi tu học kỳ này? Thầy có dự tính trở lại Tây Úc lần nữa không? Nếu không trở lại Tây Úc, thì Thầy có định tổ chức một chuyến đi tu học như thế này ở tiểu bang khác không? Và Thầy dự định đi tiểu bang nào?

TPT: Như tôi đã trình bày đại khái ở trên, đây là một chuyến đi thật là vui và thật là có ý nghĩa hữu ích. Trọng tâm mà chúng tôi nhắm tới là nhằm tạo cơ duyên thuận lợi cho các liên hữu trong đạo tràng Quang Minh tu học. Việc làm này, thật ra, thì chúng tôi cũng chỉ thể theo sự yêu cầu của một số quý liên hữu mà thôi. Điều may mắn cho chúng tôi là có cô Nguyệt Ánh, một Phật tử thuần thành đã hết lòng lo lắng giúp đỡ cho chúng tôi về mọi mặt. Từ chỗ ở, ăn uống, di chuyển v.v... nhất là cô phải bỏ công ăn việc làm dành trọn thời gian để hướng dẫn đoàn chúng tôi đi tham quan các nơi thắng cảnh và các chùa. Là một nghị viên của thành phố, dĩ nhiên là cô rất bận rộn với công việc trong trách nhiệm của mình. Thế mà cô đã sắp xếp công việc và dành hết thời gian cho chúng tôi. Đó là điều mà chúng tôi không thể nào quên được. Hơn nữa, cô có rất nhiều kinh nghiệm trong nghề nghiệp của cô. Nhờ sự giúp đỡ tận tình tận lực của cô nên mọi sự sinh hoạt của chúng tôi đều được suôn sẻ dễ dàng.

Trải qua năm ngày mà cô đã hướng dẫn đoàn từ nơi này đến nơi khác, nhưng cô không bao giờ nhận chi phí thù lao của đoàn. Đó là một nghĩa cử thâm tình cao đẹp mà chúng tôi không thể nào quên công ơn của cô. Nhân đây, thay mặt đoàn, một lần nữa, chúng tôi xin chân thành cảm tạ tri ân cô rất nhiều. Và chúng tôi cũng không quên cảm ơn liên hữu Minh Quang, vì nhờ Minh Quang giới thiệu nên chúng tôi mới biết cô Nguyệt Ánh. Vì chỗ quen thân, nên Minh Quang nhờ cô giúp giùm.

Phải nói, đây là một chuyến đi rất thành công. Thành công ở chỗ mọi người cảm thấy rất an lạc trong khi tu học và trong lúc đi tham quan lãm cảnh. Nhất là thể hiện tình đoàn kết thương yêu tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong

thâm tình bạn sen. Trường hợp như cô Diệu Như 2 thỉnh linh bị ngất xỉu, mọi người đều quan tâm lo lắng chăm sóc. Khi ấy, liên hữu Trí Lạc liền gọi xe cứu thương đến để đưa cô vào bệnh viện cấp cứu kịp thời. Đó là thể hiện tinh thần tương trợ chị ngã em nâng đùm bọc cho nhau.

Về phương diện tu học, tôi thấy ý chí ham tu hiểu học của mỗi người rất cao. Dù đi tham quan cả ngày trời mệt mỏi, nhưng mọi người vẫn không bao giờ thờ ơ chảnh mảng lơ là trong việc tu học. Hai thời công phu sáng, tối, tất cả đều tinh tấn giữ đều. Không có thời khóa nào mà họ vắng mặt cả. Dù có vị trọng tuổi trên tám mươi, nhưng cũng không bỏ sót vắng mặt một thời khóa lễ nào. Họ quyết chí tinh cần tu học. Và trong những lúc đi tham quan họ cũng không xao lãng việc nhiếp tâm niệm Phật ở trên xe. Phải chăng đó cũng là một thói quen mà họ đã có được trong những lúc sinh hoạt tu tập trong đạo tràng. Đó là điều với tư cách của người hướng dẫn đoàn, chúng tôi rất đổi vui mừng. Nói chung, chuyến đi này phải nói thành công về mọi phương diện. Đây là nhận xét chung của mọi người chứ không phải chỉ có riêng tôi. Nếu chỉ có một mình tôi khen ngợi đề cao thôi, thì chẳng khác nào là: "mèo khen mèo dài đuôi".

Còn việc có trở lại tây Úc thêm một lần nữa hay không, riêng tôi, thì tôi cũng có ước vọng là muốn trở lại một lần nữa. Vì có nhiều lý do thuận tiện, mà lý do chính yếu vẫn là cách cư xử của tình người và tình đạo. Tuy nhiên, đây cũng chỉ là một ước vọng thôi, được hay không là còn tùy thuộc vào nhân duyên. Nếu đủ duyên thì được, ngược lại, nếu thiếu duyên thì nguyện ước không thành. Cũng như chuyến đi lần này là nhờ đủ duyên mới thực hiện được.

Dự định của chúng tôi, dĩ nhiên là chúng tôi cũng muốn thực hiện một chuyến đi tu học như thế này ở một tiểu bang khác. Đó cũng chỉ là một dự định thôi. Về việc chọn tiểu bang nào, thì hiện nay chúng tôi chưa có quyết định. Vấn đề này, không phải chỉ riêng cá nhân tôi quyết định được, mà còn phải có sự quyết định chung của đạo tràng. Tôi chỉ là người đứng ra

hướng dẫn và làm theo sự yêu cầu của mọi người mà thôi.

BTV: *Đến đây cuộc phỏng vấn cũng khá dài, thay mặt Ban biên tập Đặc San Phước Huệ, con kính cảm ơn Thầy đã dành thời gian cho chúng con thực hiện cuộc phỏng vấn này, và chúng con cũng xin kính chúc Thầy thân tâm thường an lạc để tiếp tục hướng dẫn cho đạo tràng Quang Minh tiến dài trên bước đường tu học.*

TPT: Tôi cũng xin thành tâm kính nguyện cầu Phật lực gia hộ cho đạo hữu và toàn Ban biên tập của tờ Đặc San Phước Huệ luôn được dồi dào sức khỏe, vạn sự bình an, vô lượng cát tường để tiếp tục phục vụ cho nội dung tờ báo ngày càng phát triển phong phú khởi sắc hơn. Chân thành cảm ơn.

Nam mô A Di Đà Phật.



Chăm Sóc

*Một khu vườn nhỏ để chăm nom
Cỏ dại mọc lên nhỏ chẳng còn
Cải hạt gieo trồng đều lựa kỹ
Đất mềm phân bón tốt lên con
Thường xuyên chăm sóc đừng quên
lãng
Gián đoạn bê tha khó vẹn tròn
Năm tháng an vui lòng tự biết
Âm thầm niệm Phật một lòng son.*

T.T.

Văn nghệ gây quỹ xây dựng chánh điện CHÙA THIÊN THAI PHẬT TÍCH WELLINGTON NEW ZEALAND



Nhằm mục đích gây quỹ xây dựng chánh điện chùa Thiên Thai Phật Tích tại Wellington, New Zealand; chư Tăng-Ni và Phật tử chùa Phước Huệ đã tổ chức một đêm văn nghệ ngay trước sân chùa với phần trình diễn của nhóm nghệ sĩ Sydney cùng 2 ca sĩ đến từ Hoa Kỳ vào ngày 15/12/2013.

I/ Vài nét về chùa Thiên Thai Phật Tích, Wellington, New Zealand

Tọa lạc trên một khuôn viên rộng 6.550m², thuộc vùng Upper Hutt, cách trung tâm thủ đô Wellington – New Zealand khoảng chừng 35 km, chùa Thiên Thai Phật Tích được thành lập từ năm 1999, trực thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan.

Vào ngày 24/01/1999, lễ “Đặt Viên Đá Đầu Tiên và Khởi Công Xây Dựng” đã được long trọng tổ chức dưới sự chứng minh và chủ trì của Cố Đại Lão Hòa Thượng Thượng Phước Hạ Huệ, nguyên Viện Trưởng Viện Hoàng Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan; cùng quý chư Tăng-Ni thuộc giáo hội, quý vị đại diện chính quyền địa phương, quý thân hữu và đồng hương Phật tử Việt Nam tại NZ và một số nơi trên thế giới.

Sau đợt xây dựng đầu tiên, do kinh phí hạn hẹp, chùa chỉ mới xây được một nền bê tông với diện tích 20m X 20m.

Không như ở Sydney, nhờ sự đóng góp của đông đảo đồng hương Phật tử, những ngôi chùa và tự viện được xây dựng nhanh chóng với quy mô lớn; còn tại Wellington, đồng hương Phật tử không nhiều nên quá trình vận động xây dựng chùa cũng không dễ dàng và thuận lợi.

Vì vậy, từ đó đến nay, do chưa đủ duyên lành nên công trình xây dựng không phát triển được như lòng mong cầu của Ban Điều Hành và Phật tử chùa TTPT.

Tuy hoàn cảnh khó khăn, cơ sở vật chất giới hạn...nhưng tinh thần học Phật cũng như xiêng dương Chánh Pháp của người con Phật tại Wellington vẫn hết sức bền bỉ cho nên chùa vẫn đứng vững trên cơ sở cũ, vẫn có những sinh hoạt Phật sự để đáp ứng với nguyện vọng của cộng đồng Phật tử Việt Nam trên tinh thần:

*“Mái chùa che chở hồn dân tộc
Nếp sống muôn đời của tổ tông”*

Được sự hướng dẫn của Ban Điều Hành cùng sự hưởng ứng nhiệt tình của quý đồng hương Phật tử, chùa vẫn thường xuyên tổ chức lễ bái sám hồi 2 lần/tháng, vào ngày cuối tuần; cầu an và cầu siêu tại chùa hoặc tại tư gia đối với quý gia đình Phật tử có thân nhân đau ốm hay quá vãng.

Bên cạnh những sinh hoạt trên, hàng năm, chùa còn tổ chức các đại lễ Phật Đản, Vu Lan, Tết Nguyên Đán, Thượng Nguyên (Rằm tháng Giêng), Hạ Nguyên (Rằm tháng Mười) ...nhằm giữ đúng nề nếp truyền thống của một ngôi chùa Phật Giáo Việt Nam.

Do chưa đủ duyên lành nên chùa chưa được có một vị Tăng, Ni trông coi Phật sự và hướng dẫn Phật Pháp cho đại chúng tại Wellington và vùng phụ cận.

Trong thời gian chờ đợi GHPVNTN Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan bổ nhiệm trụ trì; vào các dịp lễ lớn, Ban Điều Hành đều thỉnh ý quý chư Tăng trong Ban Chấp Hành GHPGVNTN UDL-TTL để xin thỉnh một vị Tăng hoặc một vị Ni Sư quang lâm chứng minh và chủ trì lễ tại chùa Thiên Thai Phật Tích.

Hiện nay, công việc Phật sự đa đoan đang được quý đồng hương Phật tử cư ngụ quanh thủ đô Wellington cùng nhau góp sức duy trì và xây dựng trên tinh thần của GHPGVNTN UDL-TTL mà Hội trưởng là đạo hữu Minh Ân-Nguyễn Đình Hai - người trực tiếp chăm lo Phật sự tại đây.

Đã nhiều năm qua, với bao thăng trầm của đời

sống, Hội Phật Giáo Việt Nam tại Wellington và chùa Thiên Thai Phật Tích luôn luôn đoàn kết với tất cả đồng hương Phật tử Việt Nam - hiện sống rải rác quanh thủ đô Wellington NZ - một lòng một dạ, duy trì và xây dựng ngôi chùa; hộ trì Tam Bảo và luôn mong ước ngôi chùa được xây dựng hoàn tất đồng thời Giáo Hội Trung Ương sẽ bổ nhiệm một vị Trụ Trì nhằm làm nơi nương tựa tinh thần cho đại chúng.

Trên tinh thần đó, một buổi văn nghệ gây quỹ đã được thực hiện tại Tổ Đình Phước Huệ.

II/ Đêm văn nghệ khó quên

Mùa Hạ chỉ mới bắt đầu nên thời tiết thật dễ chịu cho một buổi hoàng hôn vẫn còn vương nắng trên sân chùa.

Ban nhạc thông thả hòa tấu những khúc nhạc êm dịu trong lúc chờ đợi quý đồng hương Phật tử đang cùng nhau về chùa.

7:45

Nhóm múa “Từ Bi” của chùa Phước Huệ đã mở đầu chương trình bằng tiết mục đặc sắc “Me hiền Quán Thế Âm” với giọng hát ngọt ngào của ca sĩ Thu Vân.

7: 50

Giới thiệu thành phần tham dự: Thượng Tọa Thích Phước Tấn - Trụ trì chùa Phước Huệ, chư Tăng-Ni chùa Phước Huệ, Sư cô Phước Hoàn - Trụ trì Ni viện Thiện Hòa, bác sĩ Liêu Vĩnh Bình, luật sư Lưu Tường Quang, bác sĩ Tăng Văn Minh, đại diện báo Dân Việt, báo Chiêu Dương, Vietface TV Úc châu, đạo hữu Minh Ân - phụ trách chùa Thiên Thai Phật Tích/Wellington/NZ, quý vị khách mời, quý mạnh thường quân cùng quý đồng hương Phật tử Việt Nam.

Ngoài ra, ban tổ chức cũng trân trọng nhắc đến đài SBS và STBN dù không đến tham dự nhưng đã giúp đỡ quảng bá cho đêm gây quỹ từ nhiều ngày qua.

7:55

Thượng Tọa Thích Phước Tấn có đôi lời giới thiệu về ngôi chùa Thiên Thai Phật Tích tại Wellington: Dù được thành lập đã lâu nhưng chùa chưa được phát triển và sinh hoạt ổn định như các chùa ở Úc...rất cần được hỗ trợ về vật chất

để hoàn tất việc xây dựng.

Nước Úc và một vài nơi trên thế giới vừa trải qua những cơn thiên tai, chúng ta cũng đã đóng góp để giúp đỡ và hôm nay, trong thời điểm gần cuối năm, mọi người đều đang chuẩn bị nghỉ ngơi để bước qua năm mới Dương lịch; cũng là điều phù hợp cho chúng ta có một vài tiếng đồng hồ rảnh rang, vừa thưởng thức văn nghệ, vừa đóng góp cho Phật sự.

Chúc toàn thể khán giả thưởng thức văn nghệ thật vui và công việc gây quỹ thành công tốt đẹp.

8: 00

Bất chợt trời đổ mưa nhẹ, mọi người chuẩn bị tìm nơi trú ẩn; nhưng thật may mắn là chỉ 5 phút sau, cơn mưa đã đi qua, trả lại bầu trời quang đãng, mát mẻ, đủ cho tiếng hát ngọt ngào của ca sĩ Trường Vũ cất lên cao vút trong đêm.

Một bài, hai bài, ba bài... rồi bài hát thứ tư, thứ năm được Trường Vũ hát liên tục từ sân khấu đến giữa vòng vây của khán giả trên sân chùa!

Cùng với vài chị em trong ban tổ chức, ca sĩ Trường Vũ đã không ngại ngừng đi xuống từng hàng khán giả để quyên góp. Anh đi tới đâu, người ái mộ vây quanh đến đó để được chụp ảnh cùng anh. Anh càng hát, giọng càng truyền cảm, càng lắng sâu trong lòng khán giả.

Vừa đi vừa hát, rồi đứng lại, rồi ngồi cùng khán giả và giọng hát vẫn không hề gián đoạn. Khán giả thì hăm hở quay phim, chụp ảnh liên tục! Thùng đóng góp xây dựng cứ vậy mà đầy lên dần trong thoáng chốc!

Một hình ảnh thật dễ thương dưới những ánh đèn tỏa sáng từ sân khấu.

Dầu đã được nghe anh hát liên tục 5 bài nhưng khán giả như vẫn còn tiếc nuối khi ca sĩ Trường Vũ nhường sân khấu lại cho nghệ sĩ Đăng Lan cùng nhóm bạn diễn của chị với tiết mục mang tính văn học rất nổi tiếng: “Thị Mầu lên chùa”

Từ các anh chị trong ban tổ chức, đến hai MC Ngọc Hân - Gia Hiếu đang đứng trên sân khấu đến tất cả khán giả đứng, ngồi trên khuôn viên chùa, khuôn mặt ai nấy đều như sáng lên, hân hoan hẳn lên trong lúc chăm chú theo dõi và lắng nghe từng tiết mục văn nghệ vừa qua!

Trong niềm háo hức đó, nữ ca sĩ Thanh Tuyền

đã xuất hiện trên sân khấu khiến đêm nhạc càng như tung bùng hơn với giọng hát vượt thời gian của chị.

Bắt đầu có những yêu cầu từ khán giả để được nghe chị hát những bài hát “vang bóng một thời” như “Nỗi buồn hoa phượng” “Chiều mưa biên giới”.

Trời không chiều lòng người nên mưa bắt đầu nặng hạt! Nhưng điều này hoàn toàn không làm nản lòng khán giả! Không có khán giả nào muốn ra về! Ban đầu chỉ thấy lác đác vài chiếc dù nhưng rồi dần dần, ai nấy đều chạy ra xe để lấy áo mưa và dù. Sân chùa giờ đây tràn ngập màu sắc của những chiếc dù và những chiếc áo mưa. Khung cảnh như trở nên linh động hẳn lên với sự tán sắc ánh sáng từ những ngọn đèn sân khấu qua màn mưa.

Một số đông khán giả không có áo mưa nên đã chạy lên đứng kín cả hai bên sân khấu cũng như vào cả trong chánh điện!

Mưa mặc mưa, giọng hát của ca sĩ Thanh Tuyền càng lúc càng bay bổng hơn, nức nở hơn. Chị như được tiếp thêm sức bởi lòng mến mộ của người nghe. Chị thật sự xúc động khi bày tỏ cùng khán giả: “...50 năm đi hát của Thanh Tuyền chưa bao giờ có được một đêm hát như thế này! Mưa như vậy mà quý vị vẫn ngồi dưới mưa để xem Thanh Tuyền hát thì quả thật không có gì vinh hạnh hơn cho Thanh Tuyền... Thôi thì xem đây như là lần gặp gỡ sau cùng, chia tay khán giả Úc chứ Thanh Tuyền đã lớn tuổi rồi, chắc không có cơ hội qua lại thêm một lần nữa!” Chị đã hát hết mình dưới mưa!

Tội nghiệp, chân chị bị đau nên rất khó di chuyển, chị đề nghị ban tổ chức đặt thùng “công đức” ngay trên sân khấu, phía trước chỗ chị đứng hát... để rồi cứ sau một bài hát, chị lại kêu gọi đồng hương đóng góp xây dựng chùa.

Khán giả cũng dễ thương không kém! Mưa mặc mưa, vẫn ngồi yên lặng dưới những tán dù, thỉnh thoảng nhìn nhau, mỉm cười; vẫn tiếp tục lên sân khấu đóng góp và chụp ảnh cùng ca sĩ Thanh Tuyền.

Có lẽ chưa có một buổi gây quỹ nào đặc biệt, thú vị như lần gây quỹ hôm nay. Dù mưa làm ướt

“loi ngoi lóp ngóp” nhưng cả người hát lẫn người xem đều như không muốn rời chân. Nếu không vì trở ngại kỹ thuật - do mưa làm ướt hệ thống âm thanh – thì chắc đêm hát có thể kéo dài đến nửa đêm!

Chương trình được kết thúc rất vội vã với phần xổ số mà các giải trúng đều có người nhận vì ai cũng muốn nán nã ở lại xem thử có còn... hát tiếp nữa hay không?!

Đúng 10g đêm, chương trình văn nghệ gây quỹ xây dựng chánh điện chùa Thiên Thai Phật Tích Wellington, NZ đã chấm dứt trong sự tiếc nuối ngẩn ngơ của hàng trăm khách giả trước khuôn viên chùa Phước Huệ.

Từ sân khấu, thông qua MC Gia Hiếu, ban tổ chức đã gửi lời cảm ơn trân trọng đến quý Tăng Ni, quý mạnh thường quân, quý nhà bảo trợ, quý đồng hương Phật tử Việt Nam xa gần và đặc biệt là quý anh chị em nghệ sĩ đã đóng góp công sức cũng như tịnh tài lên đến khoảng 42.000 Úc kim (tính sơ khởi ngay thời điểm kết thúc chưa trừ chi phí tổ chức)

Đêm gây quỹ xây dựng chánh điện chùa Thiên Thai Phật Tích Wellington, NZ đã đem lại kết quả mỹ mãn và lòng hoan hỉ cho tất cả những ai cùng đến tham dự.

Khi bài viết này lên khuôn, thì đạo hữu Minh Ân Nguyễn Đình Hai, thay mặt toàn thể Ban Điều Hành và Phật tử chùa Thiên Thai Phật Tích, Wellington NZ, xin mượn trang viết này để được trân trọng gửi lời tri ân chân thành nhất đến quý Tăng Ni, quý thiện hữu tri thức, quý mạnh thường quân, quý anh chị em nghệ sĩ, quý đồng hương Phật tử tại Sydney đã góp tâm lực, cùng hộ trì cho ngôi chánh điện chùa TTPT sớm được thành tựu.

Thành tâm nguyện cầu Hồng Ân Tam Bảo gia hộ cho chư vị được vô lượng an lạc, vô lượng kiết tường trong năm mới Giáp Ngọ 2014.

Ban Tin Tức.





Những Cảnh Mai Trở Minh Trong Sáng Sớm

Diệu Thông

Khu vườn của tạo hóa chuyên mình sang Xuân. Những cảnh đào đơm mầm nở rộ làm đẹp thêm các thành phố của miền Nam bán cầu. Nhưng cho dầu đi đâu nữa thì tôi vẫn thích cảnh đào trước đền Tam Thánh chùa Quang Minh. Nói Đào thì cũng phải nói Mai. Người miền Nam Tết đến trong nhà không có cảnh Mai là thiếu nửa phần hương vị Tết. Tôi tìm được trong trang mạng một sưu tầm có giá trị xin được hâu các bạn. Đây là bốn loại Mai quý mà người miền Nam ưa chuộng:

1. Mai vàng hay Huỳnh mai: phổ biến nhất, được trồng hay mọc tự nhiên ở rừng còi hoặc rừng thưa. Đây là họ mai cao tới 6 mét, thường trổ vào thời gian tết, hoa mọc thành chùm và có cuống dài treo lơ lửng bên cành. Hoa màu vàng, có mùi thơm nhẹ, e ấp kín đáo. Vỏ cây có vị đắng, được dùng làm thuốc khai vị. Mai vàng còn có tên là Nam Chi, do thông thường trên một cành mai những hoa ở hướng Nam nở trước.

2. Mai Tứ Quý hay Nhị độ mai, mai Đỏ: Thường được trồng làm kiếng. Lá dày và cứng, bìa có răng, hoa 5 cánh vàng, nhiều tiểu nhị, trổ quanh năm. Đây cũng thuộc họ mai vàng nhưng sau khi cho hoa, cây lại còn cho quả màu đỏ nhạt và bóng như ngọc.

3. Mai trắng còn có tên gọi khác là Chi mai, Bạch mai: Cao tới 25 mét, thân thẳng, vỏ cây có màu hơi đỏ khi bị tróc, thường được trồng, khác với mai vàng và mai đỏ đẹp do sắc nhưng mùi thơm nhẹ, không mấy ai nhận thấy được. Bạch mai có cánh trắng nhỏ rất thơm, trái có hạt cứng.

4. Mai chiếu thủy: cây nhỏ được trồng làm kiếng do cho lá đẹp và hoa thơm, không có họ hàng với ba loại hoa kể trên, cùng họ với cây Trước Đào. Lá mỏng 2 mặt cùng lọt màu, hoa nhỏ với 5 cánh trắng, cuống hoa dài xụ xuống,

trông vào núi đá non bộ. Nếu muốn ngắm hoa thì ta phải nhìn dưới nước mới tận hưởng được vẻ đẹp lạ lùng của mai chiếu thủy. Chính vì vậy mà nó mới có tên gọi đặc biệt này.

Đó là Mai ngoài đời, trong đạo cũng có những cảnh Mai nhưng bông hoa rục rờ màu sắc biến đổi thiên hình vạn trạng. Sự tươi đẹp hay hương sắc nó tùy theo người biết thưởng thức. Mùa Xuân này quý thầy tặng cho chúng tôi những cảnh Mai mà tôi cho là quá đẹp và đầy hương sắc.

Mùa Xuân trên đỉnh Quang Minh tại thành phố Maribyrnong thật đẹp, thật là tráng lệ với những giọt sương mai trĩu nặng trên những bờ cỏ bên triền thung lũng. Ngoài mấy khóm đào trong chùa ta còn thấy vài cụm hoa mimosa vàng còn rơi rớt đầu dây của những buổi tàn đông làm đậm nét cho những ngày chớm Xuân tại chùa. Ánh nắng ban mai chiếu xuống ngôi chánh điện mang màu sắc đủ làm cho lòng người vui thêm cái vui trong nhân thế.

Sau thời kinh buổi sáng thầy Trụ trì Phước Tấn cho chúng tôi một bài Pháp. Thầy nói ngày hôm nay thầy không nói chuyện chi cho xa vời mà thầy sẽ nói những gì có trong hiện tại và trong tâm chúng tôi. Thầy kể rằng: đã bao năm trường, Hoàng gia Thái sang đất nước này tìm phương cách để xây dựng, để kiến tạo một ngôi trường Phật giáo nhưng không thành. Vậy mà khoảng chừng vài năm trước đây, có một ngôi trường Phật giáo thiết lập tại vùng Daylesford do một cư sĩ người Úc dựng nên. Bạn có thấy nụ Mai vừa nở chạng? Thầy tiếp tục kể: trường gồm hơn ba mươi em, nó là một trường Tiểu học tư thục, cha mẹ phụ huynh không một người nào có truyền thống Phật giáo chân truyền như chúng ta cả, nhưng họ đồng ý đóng tiền và gởi con em mình, cũng như tin tưởng vào đường hướng giáo dục tại nhà trường. Trong chương trình giáo dục mà

mỗi bài học đều lồng vào năm giới căn bản của đạo Phật. Có nghĩa là cho dù các em học toán, học văn chương hay khoa học, những bài học của các em đều phải đặt nền tảng căn bản trên năm điều giới cấm của nhà Phật. Các em sống trong môi trường được đào tạo bằng căn bản của thiên định và quán tưởng. Mỗi sáng trước giờ học các em được ngồi thiền quán trong 30 phút. Thầy hỏi chúng tôi có bao giờ quý vị ngồi thiền 30 phút mỗi ngày vào buổi sáng không? Không một tiếng trả lời. Im lặng ở đây có nghĩa là không. Ôi chao một cảnh Mai rực rỡ vừa nở rộ, cảnh mai đầy hương sắc do sự thực hành đúng theo quy củ của chốn thiền môn. Ba mươi sáu cái đầu, ba mươi sáu tâm hồn trong trắng và thánh thiện như tờ giấy trắng được in lên đó những thánh điều, được gạn lọc bằng sự thực hành thiền quán. Cái hay ho thiết thực của ngày hôm nay không phải chấm dứt nơi đây mà là một sự kiểm nghiệm thực tế về sự thiền quán làm cho các em suy tưởng được cảm nhận của mình trước khi mình hành động. Thầy hỏi có bao giờ chúng tôi suy nghĩ hay quán một việc gì trước khi mình hành động hay không? Mỗi người chúng ta tự trả lời cho câu này vậy. Riêng các em thì đã có. Đẹp làm sao những cảnh mai trong nắng sớm.

Bạn có thấy sự đậm chồi nảy lộc của 36 cái nhân thánh thiện tại trường Tiểu học Daylesford này không? Riêng tôi, tôi cảm thấy hạnh diện về sự ươm trồng hạt giống tốt tại đây. Đó là cảnh Mai vàng e ấp và kín đáo mà thầy Trụ trì đã dành cho chúng tôi ngày hôm đó. Những nụ hoa tinh khiết kia sẽ ươm mầm cho một xã hội yên bình sau này.

Buổi chiều, một buổi chiều mùa Xuân có nắng ươm vàng đầy các ngõ. Thời tiết mát dịu dịu của Melbourne trong tiết Xuân làm mọi người cảm thấy thoải mái, dễ dàng với mọi chuyện. Tôi không nói thừa, ngày hôm đó phải nói là một ngày rộn ràng nhứt trong những ngày rộn ràng tại chùa Quang Minh. Rất nhiều người ăn mặc thật đẹp, nhiều lăng hoa tươi được trang trọng mang đến chùa, nhiều trẻ con tung tăng trong bộ quần áo mới, nhiều người trung niên với dáng điệu hơn hờ tràn đầy tự tin đi kèm kế bên là những cụ già lĩnh xính trong chiếc áo dài đỏ, đầu mang chiếc khăn vành đỏ cũng

không kém phần thướt tha theo cái thướt tha của chiếc áo dài.

Có tất cả là bảy đại gia đình cùng một nhịp tim, cùng những rộn ràng của ngày đại lễ: Lễ chúc thọ của bảy cụ mang tên sau đây:

1. Diệu Đạt - Tịnh Thông; thuộc chúng Huệ Viễn
2. Nguyệt Đạo - Tịnh Nguyệt; thuộc chúng Huệ Viễn
3. Pháp Hoa - Tịnh Tùng; thuộc chúng Thiện Đạo
4. Hoa Quang - Tịnh Minh; thuộc chúng Pháp Chiếu
5. Linh Diệu - Tịnh Minh; thuộc chúng Châu Hoàng
6. Tâm Nguyên - Tịnh Phát; thuộc chúng Châu Hoàng
7. Lệ Báo - Tịnh Liên; thuộc chúng Thiện Đạo

Tôi thấy thầy Phước Thái với nụ cười rạng rỡ.

Các gia đình tề tựu đông đủ trước giờ khai lễ, mọi người ăn uống vui vẻ, sẵn sàng chuẩn bị những lời chúc tụng, những bài hát, những bài thơ với những âm điệu du dương và những lời cảm ơn của mình đối với đấng sanh thành có mặt ngày hôm nay. Tôi phải nói mỗi gia đình là một cảnh Mai do thầy Phước Thái ươm trồng. Sự hồi sinh một truyền thống tốt đẹp từ xưa: Lòng biết ơn các đấng sanh thành, người có công dưỡng dục chúng ta được thầy đề cao trong buổi lễ. Một buổi lễ mà được cả ba thế hệ cùng tham dự. Vừa cha mẹ vừa con cái vừa cháu chắt, chít, đông vui và sinh động hơn những buổi lễ mà tôi đã từng được chứng kiến tại chùa. Thầy thích nhất bài Lòng Mẹ của Y Vân. Ai có tấm lòng mà không thích bài này được. Trong bài diễn văn sau lời khai mạc của thầy trụ trì, thầy Phước Thái cho biết, những ai tích tụ được nhiều phước đức thì được sống lâu. Chúng tôi có đứa cũng thêm thọ hưởng cái sống lâu của các cụ già vì như vậy chúng mình được sự tích tụ phước đức từ nhiều đời của mình.

Chương trình được tiếp nối bằng lễ choàng vòng hoa cho quý cụ. Đây cũng là ý kiến của thầy Phước Thái, thầy cho là hoa tươi biểu hiện cho sự sống động, vui tươi và sự trân quý. Mà quả thật vậy hoa choàng vào mình rồi,

chúng tôi thấy các cụ tươi hơn và vui hơn nữa và buổi dâng hoa trở nên trang trọng hơn.

Rồi lời phát biểu cảm nghĩ của đại diện con cháu, đây cũng là lời cảm ơn chân thành của chính từ tấm lòng những người con đầy niềm phúc còn mẹ trong ngày hôm nay. Con cháu tề tựu đông đủ, theo quan niệm Đông phương, con cháu đầy đàn là nhà có phúc lộc dồi dào.

Tôi còn thấy được thâm ý của thầy Phước Thái tạo cơ hội cho con cháu đến chùa lễ lạy ông bà cha mẹ, cũng là tạo nhân duyên cho người nào chưa có cơ hội đến chùa sẽ được đến chùa lễ Phật ngày hôm nay. Cho dù những đứa trẻ chưa biết đạo Phật là gì, thì ít ra chúng cũng có một lần vào đất Phật, chiêm bái hình tượng Phật. Tôi nói chùa là đất Phật theo định nghĩa của Hòa Thượng Tuyên Hoá; Theo câu chuyện Sự Tích Cây Nêu của dân gian ta, bóng chiếc áo cà sa mà quý thầy đang mặc cũng là đất Phật. Vậy thì nhân đã gieo rồi chỉ cần chờ đúng duyên thì quả sẽ trở mà thôi. Đây cũng là những cành Mai vàng mà thầy Phước Thái đã ươm, chờ ngày cây đơm hoa kết trái.

Tiếp theo là từng đàn con cháu lên dâng hoa và quà, chúc mẹ thân yêu, lạ làm sao chúng tôi không thấy một ông cha nào cả. Vậy chắc là phải chờ năm mươi năm nữa may ra chúng Triệt Ngộ sẽ cung ứng cho nhu cầu này chăng ?

Trong số những con cháu của các bà mẹ có mặt hôm nay chúng tôi thấy bóng chiếc áo vàng phát phới. Đó là thầy Linh Tấn, đây cũng là một cành Mai vàng đầy hương sắc, thầy vốn xuất thân từ lớp học A Dục của mười mấy năm về trước. Vì cảm được cái đẹp vô cùng của đạo Phật nên đã xuất gia. Thầy từng du học tại Ấn Độ, hoằng hóa tại Anh quốc trong nhiều năm trời, nay trở về quê hương thứ nhì của mình để tiếp tục sự nghiệp giáo hóa chúng sanh. Theo tôi được biết hôm nay cũng chính là ngày đầu tiên thầy khai giảng Lớp Phật Pháp tại thư viện chùa Quang Minh.

Thôi thì hàng hàng lớp lớp con cháu lên chụp hình với mẹ, với bà thân yêu của mình. Hạnh phúc tràn đầy trong hội trường, phải nói hàng

chục chiếc máy ảnh nhá lên. Hôm nay tha hồ cho các cụ làm minh tinh điện ảnh trong vài giờ.

Rồi tiếng hát lời ca của các bạn đạo làm cho không khí trở nên vui nhộn hơn.

Tiệc vui nào cũng có lúc tàn nhưng cái dư vị trong ngày dường như hãy còn vương vấn đâu đây. Con cháu về hết, còn lại thầy Phước Thái và chúng tôi. Cuộc hành trình còn lại của một ngày tu học đầy thú vị vẫn tiếp tục.

Đạo Phật có những cái gần mà xa và có những cái thực xa mà gần. Đâu cần phải một bài học khô khan mới nói lên được ý Pháp. Bạn có ghi nhận được gì trong bài Pháp của thầy Phước Tấn. Bạn đã thu thập được gì trong buổi lễ mà thầy Phước Thái ngâm gởi gắm cho chúng ta, đó là tùy bạn nhưng phải công nhận một điều là muốn chuyển bánh xe chánh pháp không chỉ riêng quý thầy mà mỗi cá nhân chúng ta phải để một tay vào. Muốn Phật pháp trường tồn thì chúng ta phải làm sống lại những lời huấn dụ của Đấng từ tôn bằng cách thực hành các phương pháp qua sự truyền đạt của quý thầy. Pháp phải là bài học sống thực không gò bó, thích ứng cho từng môi trường và phải được luân lưu từ đời này sang đời khác từ thế hệ này qua thế hệ kia. Như Mãn Giác Thiền Sư đã nói:

*Chớ bảo Xuân tàn hoa rụng hết.
Đêm qua sân trước một cành mai.*

Có hay không có thời mạt pháp là do chính chúng ta mà thôi, bởi vì bằng chứng hùng hồn từ những đứa trẻ tại trường Daylesford đã cho ta thấy sự thực hành sẽ làm sống lại những bài Pháp mà đức Thế Tôn đã giảng dạy hơn hai ngàn năm qua.



BÁO CÁO CỰC LẠC LIÊN HỮU LIÊN XÃ QUANG MINH ĐẠO TRÀNG

SINH HOẠT

Năm 2013

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

- Kính bạch Chư tôn Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Ni,
- Kính thưa Ban Điều Hành,
- Kính thưa quý liên hữu,
- Kính thưa liệt quý vị,

Trong không khí trang nghiêm hân hoan chào mừng ngày Đại hội thường niên lần thứ 15 của Cực Lạc Liên Hữu Liên Xã Quang Minh Đạo Tràng, chúng con xin kính trình lên Đại hội những nét chính về sinh hoạt của Đạo Tràng trong năm 2013 như sau:

1. Tổng số liên viên hiện có:

Tổng số liên viên chính thức, bán chánh thức và danh dự hiện nay là: 303 vị.

Chính thức gồm có: 278 vị.

Bán chính thức : 1 vị

Danh dự gồm có: 24 vị.

Năm 2013, có 14 vị mới gia nhập gồm đủ thành phần nam nữ, già trẻ. Những liên viên mới gia nhập đều nhận được bằng tên, nội quy và được quý vị chúng trưởng thường xuyên giúp đỡ, hướng dẫn những nghi lễ cần thiết khi lên Chánh điện, ở trai đường và phần oai nghi khi đi kinh hành, niệm Phật, lễ bái trì danh cùng việc sách tấn tu học trong những kỳ thọ bát mỗi hai tuần một lần. Có 7 vị rời đạo tràng vì hoàn cảnh nhiều lý do như di chuyển nơi ở, già yếu, không có phương tiện v.v...

2. Thọ Bát và Tu Học:

Trong năm qua, đạo tràng chúng con được thọ bát đều đặn hằng tuần vào ngày chủ nhật và thứ bảy xen kẽ nhau trong tháng. Tuy nhiên, kể từ đầu mùa an cư của năm 2013 cho đến nay, quý thầy đều cho thọ bát mỗi tuần chủ nhật. Do đó, chủ nhật hằng tuần chúng con đều câu hội về đạo tràng để thọ bát, từ 8 giờ sáng đến 5 giờ chiều. Sau khi xả giới về nhà, chúng con vẫn cố gắng phát nguyện gìn giữ ba nghiệp thanh tịnh như khi còn ở đạo tràng. Cũng kể từ đó đạo tràng không còn thọ bát vào ngày thứ bảy nữa.

Chúng con rất thích thọ bát mỗi tuần như thế này, vì tuần nào chúng con cũng có cơ hội về chùa cùng nhau sách tấn tu học. Chánh điện hiện nay rất khang trang rộng lớn nên việc hành lễ tụng kinh bái sám nhất là đi kinh hành, chúng con cảm thấy rất an lạc thoải mái không còn có cái cảnh chật chội như những năm trước kia. Hiện nay, số thọ bát vào ngày chủ nhật hằng tuần trung bình là vào khoảng từ 100 vị trở lên. Ngoại trừ có những trường hợp vì lý do đặc biệt nào đó nên mới ít hơn thôi.

Về Phần Tu :

Vào lúc 8 giờ sáng mỗi ngày chủ nhật, chúng con được quý Thầy hướng dẫn lễ bái sám pháp Tịnh độ, trì danh niệm Phật, kinh hành niệm Phật, thời gian 1 tiếng đồng hồ trước khi làm lễ truyền giới. Sau khi thọ giới, chúng con tụng kinh Pháp Hoa, có khi tham dự lễ mừng sinh nhật của các liên hữu có ngày sanh trong tháng. Buổi chiều có những sinh hoạt khác nhau như: họp chúng kiểm công cứ, phổ biến một vài sinh hoạt, hay trì danh niệm Phật, nghe thuyết pháp và giải đáp những thắc mắc về Phật pháp v.v... Và gần đây thầy có cho họp tiểu chúng một giờ đồng hồ từ 1 tới 2 giờ chiều vào những tuần có sinh nhật. Ngoài ra, hằng năm đạo tràng còn có tổ chức 3 khóa tu Kết Kỳ Niệm Phật. Mỗi khóa là 7 ngày, số tu sinh dự tu qua mỗi kỳ khoảng trên dưới 100 vị. Tính đến nay, đạo tràng đã trải qua 26 khóa. Chương trình của mỗi khóa tu học thật khít khao và có nhiều điểm đặc biệt như: Lễ bái trì danh - kinh hành niệm Phật, Thấp nền niệm Phật, Thiền trà, Thực tập chánh niệm bằng cách thi niệm Phật, Thực tập đi trong chánh niệm v.v... Ngoài ra, còn có nghe "Cẩm Nang Tu Tập" đặc biệt dành cho các khóa tu, do Thầy Phước Thái biên soạn. Đồng thời chúng con còn tịnh tọa lắng nghe thơ nhạc hô chuông và các bài thơ nhạc đạo khác vào mỗi buổi khuya trước khi công phu. Đạo tràng còn tổ chức khóa tu 3 ngày nhân dịp lễ vía Đức Bồ Tát Quán Thế Âm vào ngày 19 tháng 9 âm lịch hằng năm. Trong khóa tu tháng 9 vừa qua, số người tham dự rất đông. Có lễ hoa đăng thấp đuốc đi từ Chánh điện mới vòng qua bãi đậu xe và đến tượng đài Quan Thế

Âm lộ thiên phía trước chánh điện cũ. Buổi lễ diễn ra rất thành kính trang nghiêm và trọng thể.

Quý thầy cũng tỏ chức cho chúng con tập phát nguyện tịnh khẩu trong suốt khóa tu. Đó là một thành quả thật đáng kể trong việc tu học và đặc biệt là chuyên hành trì niệm Phật. Thật chúng con có được đầy đủ phước duyên nên mới được chư Tôn Đức Tăng, Ni hết lòng tận tụy hướng dẫn chỉ giáo diu dắt chúng con trong sự tu học.

Về Phân Học:

Mỗi buổi sáng ngày chủ nhật, sau giờ tụng kinh Pháp Hoa, Thầy Trụ trì ban cho chúng con một thời pháp ngắn. Buổi chiều, từ 2 giờ đến 4 giờ, Thầy Phước Thái đều có giảng pháp qua những đề tài thiết yếu trong đời sống hằng ngày của người Phật tử. Thầy còn dẫn những lời dạy của chư Tổ Liên Tông trong quyển Tịnh Độ Pháp Ngữ do cố HT Thiên Tâm soạn dịch, để thức nhắc chúng con trong sự niệm Phật. Ngoài ra, còn có Thầy Phước Hựu, thỉnh thoảng, Thầy cũng có đến giảng pháp chuyên về giáo lý Tịnh độ. Đặc biệt là trong những khóa tu cũng như những lúc Thầy Phước Thái đi vắng, Thầy đều hoan hỷ đến giúp. Những buổi giảng pháp được đa số quý liên hữu trong đạo tràng tham dự. Đồng thời, cũng có những Phật tử ở bên ngoài đến nghe pháp. Chúng con được nghe những bài giảng với ý nghĩa thật súc tích, thật dễ hiểu và thật dễ lãnh hội qua sự trình bày đơn giản và những ví dụ cụ thể của quý Thầy. Phải nói đây là một món quà tinh thần thật vô cùng quý giá mà chúng con đã được quý Thầy truyền trao, sách tấn chúng con ngày càng tinh tấn tu học và sớm vượt lên bờ giác.

Trong tháng qua, Thầy Phước Thái đã khai giảng bộ Kinh A Di Đà và hiện nay vẫn còn đang tiếp tục học bộ Kinh này. Mỗi kỳ học Thầy dành cho nửa tiếng đồng hồ để các học viên trùng tuyên lại những bài mà Thầy đã giảng. Thầy chia thành hai nhóm để trùng tuyên, một nhóm Ca Diếp và một nhóm A Nan. Một số các liên viên đã hưởng ứng tình nguyện xin được gia nhập vào nhóm. Đây là một sinh hoạt vừa tạo thêm sinh khí học hỏi hào hứng và cũng vừa làm cho mọi người chú ý quan tâm nhiều hơn về những bài giảng. Nhờ vậy, mà sự học hỏi của chúng con tăng thêm phần kiến thức về Phật giáo rộng rãi hơn. Đây cũng là một sáng kiến của Thầy đã tạo cho những buổi sinh hoạt học hỏi thật vô cùng hứng khởi và hữu ích.

Tinh Thần Tu Học

Nói chung, nhờ sự quan tâm tận tình tận lực hướng dẫn chỉ giáo của quý Thầy, nên sự tu học của chúng con mỗi ngày có thêm tiến bộ. Thật lòng mà nói, trong suốt thời gian qua, tinh thần tu học của mỗi liên viên biểu hiện tinh tấn rất cao độ. Có vị tuy tuổi tác đã cao, nhưng vẫn tham dự các buổi học tập không bỏ sót một buổi học nào. Đó là một tinh thần thật đáng tán dương khích lệ. Xin đề nghị Đại hội cho tràng pháo tay thật lớn để cổ vũ tán dương khen thưởng tinh thần tu học cao đẹp này.

3. Niệm Phật Công Cứ

Đạo tràng chúng con vẫn giữ nề nếp kiểm công cứ mỗi tháng một lần trong nhiều năm qua. Trong những buổi họp chúng kiểm công cứ, trước tiên là Thầy kiểm danh từng chúng, sau đó là phần báo cáo sức khỏe của mỗi chúng. Tiếp theo là các chúng trưởng lần lượt báo cáo con số đã phát nguyện hằng ngày, số niệm hằng tháng và đại chúng đặc biệt tán thán các liên hữu có số niệm dư trội hơn kỳ trước.

Theo báo cáo tổng kết số niệm công cứ năm 2013, những liên hữu sau đây có số niệm Phật công cứ cao nhất:

- Thứ nhất: LH Diệu Lộc 2 -Tịnh Giác
12,420,000 câu/ một năm -
Liên hữu thuộc chúng Thiện Đạo.
- Thứ nhì: LH Tâm Đạo -Tịnh Thành
11,340,000 câu/ một năm -
Liên hữu thuộc chúng Pháp Chiếu.
- Thứ ba: LH Giác Phú - Tịnh An
8,410,000 câu/ một năm -
Liên hữu thuộc chúng Thiện Đạo.

Xin đại chúng vỗ tay tán thưởng cho quý liên hữu này bằng một tràng pháo tay nhiệt liệt thật lớn.

4. Hạnh Kiểm Oai Nghi

Trong những giờ hành lễ tại Chánh điện, thọ thực tại trai đường, đi kinh hành hay nghe giảng pháp v.v... đa số chúng con cố gắng giữ gìn sự thành kính trang nghiêm. Trong năm qua, quý Thầy luôn ân cần nhắc nhở chúng con là biết dừng nghiệp khẩu, bởi vì đa ngôn là loạn tâm, nên chúng con cố gắng tịnh tâm, tịnh trí, buông bỏ mọi phiền não và chuyện thị phi bên ngoài. Ngoài ra Ban Nghi Lễ cũng thường xuyên thức nhắc và hướng dẫn cho các liên viên mới, nên hầu hết các liên hữu có tiến bộ về mọi mặt trong "Tứ oai nghi". Đồng thời, trong mỗi khóa tu đều

có chiếu phim qua những hình ảnh mà do Thầy Phước Thái biên soạn trong tập sách nhỏ nói về "Oai Nghi Của Một Tu Sinh". Nhờ đó mà chúng con cũng được học hỏi và sửa đổi những lỗi lầm đã phạm phải. Tuy nhiên, chúng con cũng không làm sao tránh khỏi những sơ sót khuyết điểm trong vấn đề này. Chúng con cần được sự thức nhắc chỉ giáo của quý Thầy nhiều hơn.

5. Lễ Mừng Sinh Nhật

Mỗi tháng, chúng con đều tham dự lễ mừng sinh nhật của các liên hữu có ngày sinh trong tháng. Chúng con nhận được thiệp mừng sinh nhật có chữ ký của Thầy Phó Ban. Sinh hoạt này vừa vui lại vừa bổ ích và nhắc nhở chúng con về sự vô thường của kiếp người, mà rắng cố gắng lo hành trì niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Chỉ có cõi Cực Lạc mới thực sự thoát ly mọi sự ràng buộc đau khổ mà thôi.

Đặc biệt trong năm qua, đạo tràng có tổ chức lễ chúc thọ cho quý liên viên có tuổi thọ trên 80 gồm có 6 liên hữu: Liên Hữu Tịnh Thông pháp danh Diệu Đạt, liên hữu Tịnh Nguyệt pháp danh Nguyệt Đạo, liên hữu Tịnh Tùng pháp danh Pháp Hoa, liên hữu Tịnh Liên pháp danh Lê Báo, liên hữu Tịnh Minh pháp danh Linh Diệu, liên hữu Tịnh Phát pháp danh Tâm Nguyên 1. Buổi lễ mang lại thật hào hứng và vui tươi, đã để lại trong lòng của mỗi LH chúng con một niềm an ủi vô biên về sự gắn bó thân thiết âm áp như một đại gia đình tâm linh. Các gia đình thân quyến của các liên hữu được chúc thọ ngày hôm đó có đến tham dự chung vui tạo thành mối dây liên hệ thân thiết với đạo tràng ngày càng gắn gũi sâu đậm hơn.

6. Số Liên Hữu Vãng Sanh

Trong năm qua, đạo tràng chúng con đã mất đi một bạn sen đã vãng sanh. Nếu tính từ năm 1998 cho đến năm nay 2013, thì tổng số bạn sen đã vãng sanh là 45 vị. Đa số các liên hữu đã ra đi rất nhẹ nhàng thanh thoát trong tiếng niệm Phật của quý liên hữu trong đạo tràng và những người thân trong gia đình. Kết quả này là do công phu tu tập, tích lũy niệm Phật và vun trồng nhiều thiện nghiệp của mỗi liên viên.

7. Ban Tương Trợ và Hộ Niệm

Tổng số liên viên gia nhập "Ban Tương Trợ" (BTT) là 249 vị. Các năm qua BTT đã tổ chức thành nề nếp qua các buổi lễ cúng dường

trao tặng kỳ siêu chung thất cho các liên hữu vãng sanh. BTT đã phối hợp tổ chức và hướng dẫn tang quyến thực hiện các nghi lễ cúng dường và đã tạo được mối quan hệ tốt đối với các thân nhân của liên hữu này. Điểm đặc biệt là khi hay tin có một liên hữu nào đang lâm vào tình trạng hấp hối sắp lâm chung, thì ngoài ban hộ niệm ra còn có các bạn sen khác cũng đều được điều động đến để góp phần hộ niệm. Nghĩa là những vị này được vị Trưởng Ban Hộ niệm sắp xếp thay phiên nhau túc trực niệm Phật cho đến khi nào bệnh nhân hoàn toàn trút hơi thở cuối cùng, và sau đó vẫn tiếp tục niệm Phật. Đó là vừa nói lên tinh thần tương trợ trong giờ phút sắp lâm chung và cũng vừa tiếp sức cho bệnh nhân gìn giữ được chánh niệm hướng tâm về Cực lạc. Điều đó, không những trong năm qua, mà nhiều năm về trước cũng như thế. Đặc biệt trong năm nay có một vài liên hữu được quàng tại chùa. Ban Điều Hành và Ban Lãnh chúng đều có làm lễ phúng điệu qua một nghi thức rất nghiêm trang để bày tỏ nỗi lòng thương tiếc và cầu nguyện cho hương linh sớm được tiêu diêu nơi miền Cực lạc.

8. Vấn Đề Chấp Tác

Mỗi khi đến chùa tu học hay làm công quả, Phật sự... chúng con luôn phân công nhau theo từng chúng để giữ cho khuôn viên Chùa và các nơi sinh hoạt được sạch sẽ, gọn đẹp và ngăn nắp. Chúng con mỗi người cố gắng gìn giữ cho môi trường chung quanh được sạch xanh tươi mát tốt đẹp. Ngoài ra, đạo tràng còn có một đội ngũ khá hùng hậu trong vấn đề làm công quả giúp cho chùa trong những công việc ở nhà trù và một số các việc cần thiết khác. Nhất là khâu buôn bán đã kiếm được nhiều tiền để giúp thêm tài chánh ngân quỹ cho chùa.

9. Vấn Đề Sức Khỏe và Thăm Viếng

Theo tinh thần "chị ngã em nâng" hay "một con ngựa đau cả tàu không ăn cỏ", đó là tinh thần hỗ trợ nhau trong những lúc hoạn nạn như có một liên hữu nào đó bị bệnh đau... thì quý Thầy và Ban lãnh chúng, chúng con đều có tổ chức đến tận nơi viếng thăm: như ở bệnh viện hoặc tại tư gia. Các vị chúng trưởng cũng thường xuyên điện thoại để hỏi thăm theo dõi tình trạng sức khỏe của chúng viên mình. Ngoài ra, điều đáng chú ý đặc biệt hơn nữa là trong những năm qua cũng như trong năm nay, đạo tràng có tổ chức vào trong trại tù nữ thăm viếng vào những dịp

đại lễ như: Phật Đản và Vu Lan. Không những thăm viếng thôi mà còn tổ chức những buổi sinh hoạt: tụng niệm, biếu tặng băng đĩa, Kinh sách và giảng pháp. Đó là điểm son sáng giá mà đạo tràng đã và sẽ thực hiện.

10. Vấn Đề In Ấn Kinh Sách

Pháp thí là một trong những cách bố thí công đức rất lớn. Do đó, nên Đạo tràng ngoài việc tu học tự lợi ra, còn nghĩ đến việc lợi tha nên đã phát tâm hùn ấn tống các kinh sách và băng đĩa giảng pháp đủ loại. Trong năm nay đạo tràng cùng một số quý Phật tử bên ngoài đã phát tâm in ấn quyển Kinh Niệm Phật Ba La Mật Giảng Giải tập 1, do Thầy Thích Phước Thái biên soạn. Mục đích của việc làm này là nhằm giúp cho Phật tử xa gần hiểu thêm Phật Pháp và tăng trưởng tín tâm, tinh tấn tu hành để sớm được giải thoát.

11. Vấn Đề Văn Nghệ

Ngoài những sinh hoạt nói trên, thỉnh thoảng đạo tràng chúng con còn có tổ chức những buổi văn nghệ cây nhà lá vườn để giúp vui. Vì trong đạo tràng cũng có thành lập một Ban Văn Nghệ trước kia là do liên hữu Tâm Hải làm Trưởng Ban, nay thì liên hữu Trí Lạc làm Trưởng Ban. Những buổi văn nghệ này, ngoài một số quý bạn sen trong đạo tràng ra, còn có một vài Phật tử bên ngoài đến góp mặt ca hát chung vui. Nhưng phần chủ động chính yếu vẫn là các bạn sen trong đạo tràng. Những buổi văn nghệ được diễn ra trong hai thời điểm chính: Đó là lễ chúc mừng tuổi thọ cho quý liên hữu tuổi trên 80 và lễ tất niên cuối năm. Phần nhiều quý liên hữu hát ca những bản nhạc đạo và một số ít bản nhạc mang tính quê hương. Văn nghệ nhạc đạo cũng là một bộ môn hữu ích vừa tạo cho người ta có một niềm vui thoải mái và cũng vừa đánh động tâm thức để đi sâu vào lòng người. Nhất là sau một năm dài miệt mài tu học, quý bạn sen cũng cần có những giây phút giải trí thả tâm hồn.

12. Những Buổi Sinh Hoạt Tu Học Ngoài Trời

Theo Nội quy đã quy định, mỗi năm đạo tràng tổ chức đi sinh hoạt tu học ngoài trời hai kỳ trong năm. Một kỳ vào tháng ba và một kỳ vào tháng mười. Một kỳ đi xa vào tháng mười và một kỳ đi gần vào tháng ba. Nói xa là vì chọn địa điểm cách xa thành phố Melbourne. Còn gần là tìm địa điểm sinh hoạt gần chùa. Mỗi kỳ đi như vậy số liên hữu tham dự rất đông. Đặc biệt cuối

tháng mười vừa qua, đạo tràng đã tổ chức đi qua tiểu bang Tây Úc. Đây là lần đầu tiên đạo tràng đi xa qua tiểu bang khác. Thời gian khứ hồi là một tuần lễ. Từ trước tới nay bất cứ chuyến đi sinh hoạt nào dù gần hay xa, cũng đều mang lại cho quý liên hữu một niềm an vui thoải mái thích thú. Bởi quý vị đó có dịp tiếp cận với thiên nhiên hít thở không khí tươi mát trong lành của những cảnh núi rừng êm ả. Sự thay đổi không khí sinh hoạt tu học như thế, cũng mang lại cho mọi người có thêm niềm vui tươi phấn khởi và tăng cường dồi dào sức khỏe nhiều hơn. Đó là những cuộc vừa du ngoạn lãm cảnh cũng vừa lợi ích cho việc tu học.

Kính bạch chư Tôn Đức

Trên đây là những nét chính mà đạo tràng đã và đang sinh hoạt. Được thế, cũng nhờ sự hướng dẫn và chỉ giáo của quý Thầy. Nhân đây, chúng con cũng xin cảm niệm ân đức sâu dày của chư Tôn Đức Tăng, Ni đã hết lòng tận tụy chỉ giáo cho chúng con. Đến đây, xin phép quý ngài cho chúng con được mạo muội bộc bạch đôi lời thành kính tri ân và cảm niệm.

Kính bạch quý ngài,

Chúng con xin khắc ghi công ơn lãnh đạo, hướng dẫn, chỉ giáo của quý Thầy và quý Sư Cô ở Chùa Quang Minh và Chùa Phước Huệ, nhất là lòng tri ân sâu xa của chúng con đối với Thầy Phước Tấn và Thầy Phước Thái. Sở dĩ đạo tràng ngày nay được lớn mạnh và tiến bộ trong việc tu tập là nhờ sự lưu tâm, tận tình hướng dẫn, thức nhắc của hai Thầy. Thầy trụ trì dù bận trăm công ngàn việc, đối nội, đối ngoại, nhưng Thầy vẫn theo dõi và chỉ đạo cho sinh hoạt tu học của liên hữu Phật tử chúng con một cách đều đặn, còn Thầy Phước Thái là vị Thầy luôn trực tiếp bên cạnh, chỉ dạy, nhắc nhở chúng con từng ly, từng tí, nhờ đó mà chúng con học được tấm gương tận tụy hết lòng hy sinh cho đạo pháp của quý thầy. Thầy Phước Hoan, Thầy Phước Nghĩa, thầy Phước Đạo, và gần đây có thầy Phước Thiên và quý Sư Cô luôn chăm lo hướng dẫn chúng con trong các khóa lễ chính và hết lòng giúp đỡ cho các Phật tử xa gần đến gieo duyên thiện nghiệp với chùa, cũng như cộng lực trong việc tụng niệm cho các đám sám. Chúng con xin hết lòng ngưỡng mộ và xin đa tạ mỗi thâm ân này.

Chúng con cũng không quên tri ân sâu xa đối với quý liên hữu và Phật tử phát tâm công quả ở Ban

trù đường như Cô Tâm Sở, Chú Hai, Cô Út, Ban Trai Soạn như cô Diệu Quang 4 và một số quý vị khác đã không quản ngại gian lao vất vả, thức khuya dậy sớm, miệt mài chăm lo cho đại chúng những buổi ăn uống đầy đủ, nóng sốt và ngon lành bổ dưỡng. Xin chân thành kính chúc quý vị sức khỏe dồi dào, phước trí nghiêm minh vạn sự kiết tường như ý.

Chúng con xin trân kính tri ân bác Minh Chiêu và Ban Trị Sự cũng như các liên hữu: Huệ Tịnh, Tony Lê Nguyễn và Mỹ Phương, Minh Nguyễn, Tâm Dũng, Huệ Trân, anh Đạo, Minh Lý và một số quý liên hữu khác đã nhiệt tình giúp đỡ tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đạo tràng hoạt động hữu hiệu như sắp xếp cơ sở vật chất, nơi ăn chốn ngủ cho tu sinh trong các khóa tu, điều khiển âm thanh cho các chương trình sinh hoạt như lễ chúc thọ, văn nghệ tất niên v.v...

Trước khi dứt lời, một lần nữa, chúng con xin thành tâm cầu nguyện hồng ân tam bảo gia hộ

cho chư Tôn Đức Tăng, Ni được Trí tánh thường minh, tứ đại điều hòa, pháp thể khinh an, hầu để tiếp tục đi dấn đạo tràng chúng con thăng tiến mãi trên bước đường tu học.

Chúng con cầu nguyện cho quý liên hữu, quý Phật tử ngày thêm tinh tấn tu học, đạo tâm khai phát và sớm tìm được an vui, thanh tịnh trong mỗi phút giây sống hiện tại.

Nam mô Chứng Minh Sư Bồ tát Ma Ha Tát.

T.H.



GIA CHÁNH

Thanh Xuân Thường Trú



Tâm Hòa soạn

1. Vật liệu:

- 4 bánh tráng
- 1 củ dền nhỏ
- 50g nấm rơm
- 10 cọng bột khoai
- 2 muỗng súp bột năng
- Muối, tiêu, bột ngọt, đường, dầu ăn.

Lạp Xưởng



2. Cách làm:

- Củ dền gọt vỏ, rửa sạch, xắt nhỏ nấu lấy nước.
- Nấm rơm gọt rửa sạch với nước muối, trụng sơ, xắt nhỏ, ướp chút nước tương, bột ngọt xào sơ.
- Bột khoai thả vào chảo dầu thật nóng chiên phồng, gắp ra ngâm vào tô nước lạnh.
- Bột năng hòa tan với nước củ dền, cho vào nồi đặt lên bếp quậy thật đặc, đổ nấm rơm và bột khoai vào, trộn đều, nêm gia vị vừa

ăn, nhắc xuống, cho vào bao nhựa, se thành từng dây dài như cây lạp xưởng, đặt lên bánh tráng đã thoa nước củ dền, cuộn tròn lại, cột dây ở 2 đầu.

- Hấp lạp xưởng khoảng 15 phút, lấy ra để nguội, cắt miếng chiên với cơm.



Lưu niệm 5 ngày tu học ở Tây Úc



Theo quý Thầy hướng về Tây Úc
Cùng Đạo Tràng Cực Lạc Quang Minh
Chúng con cùng nguyện hành trình
Năm ngày tu học để lòng an vui
Ngày đầu ngắm cảnh vui chơi
Đi thuyền nhìn nước thánh thời an nhàn
Trời chiều trở lại đạo tràng
Tụng Kinh bái sám tụng Kinh Di Đà
Ngày thứ hai thật là vui vẻ
Đi trên xe ca hát vui cười
Người người hớn hở tươi vui
Tâm hồn an lạc thánh thời an nhàn
Đạo xem thắng cảnh danh lam
Thạch nhũ hang động vô cùng đẹp thay
Sa mạc trời đất an bày
Thiên nhiên cảnh đẹp không ai đắp bồi
Khi về niệm Phật thánh thời
Đại chúng vui vẻ đẩy lùi gian lao
Ngày thứ ba biết bao người đợi
Mong được xem thành phố ra sao?
Thật là vẻ đẹp tuyệt vời
Mỗi nơi một vẻ mười phân vẹn mười
Ngày thứ tư chúng con nối bước
Theo quý Thầy kẻ trước người sau
Đến chùa lễ Phật nguyện cầu
Nhà nhà an lạc chúng sanh thái bình

Bước kẻ tiếp lên xe trở lại
Đến gia đình Phật tử tên Sơn
Tâm lòng quảng đại không lường
Cúng dường tăng chúng bữa cơm thâm tình
Ôi thôi! đủ thứ món ngon
Thầy trò tận hưởng không còn món chi
Tặng chúng nhận bữa cơm này
Thọ trai an lạc nguyện cầu tín gia
Tối về lửa trại hát ca
Quý Thầy tổ chức thật là vui thay
Ngày thứ năm là ngày thọ Bát
Thầy truyền trao giới pháp tu hành
Chúng con một dạ chí thành
Trong lòng nguyện nhớ công ơn quý Thầy
Thoáng qua mà đã hết ngày
Năm giờ xả giới thật là buồn thay!
Buồn vì sắp đã chia tay
Ngày mai trở lại Quang Minh Đạo tràng
Hợp tan tan hợp thường tình
Tan rồi lại hợp Quang Minh tuần này
Kính chúc tất cả quý Thầy
Thêm nhiều sức khỏe dắt dìu chúng con
Xin chúc đại chúng bình an
Gia đình an lạc vạn dân thái bình
Nguyện cho tất cả chúng sinh
Sanh về Cực lạc được ngồi tòa sen.

Minh Nhơn

Sống lâu phải khéo điều hòa
Tâm, sinh, vật lý khéo hòa bình an
Giận nhiều có hại cho gan
Buồn quá hại phổi nghĩ toan hại tỳ
Ăn uống đừng để béo phì
Vui mừng quá lộ tim thì dễ ngưng
Sợ quá hại thận đau lưng
Tâm an thân khỏe đừng dưng với đời
Niệm Phật lòng dạ thánh thời
Không còn có chấp sáng ngời đạo tâm
Vọng tưởng dấy khởi chớ làm
Thường hằng quán chiếu Phật tâm đâu xa
Sáng soi phân biệt chánh tà
Hạnh tu buông xả đó là Lạc bang
Niệm Phật cuộc sống an nhàn
Phải niệm cho đúng buộc ràng tháo tung



Hòa
Điều
Sống

Niệm Phật Sự Lý viên dung
Mới là chơn niệm vô cùng an vui.

Tịnh Đức

9/6/2013

Duyên Khởi và Nhân Sinh Quan

Duyên khởi là nguyên lý căn bản của đạo Phật, Phật thuyết rằng: “Cái thế giới nhân sinh này, bất luận lớn lao như vũ trụ, nhỏ như ruồi, không có cái nào không do nhân duyên mà sinh, nhân duyên mà thành, đồng thời cũng vì nhân duyên mà diệt.” Duyên tụ tắc sinh, duyên tán tắc diệt, đây là định luật mà tất cả các pháp đều không đào thoát khỏi trong thế giới sum la vạn tượng này. Thí dụ: trước mắt chúng ta một cây dứa là nhân chủ lực của chính nó; đất, nước, phân bón, ánh sáng, không khí và công sức chăm sóc đều là duyên giúp đỡ cho nó sanh trưởng. Khi điều kiện của nhân và duyên có đầy đủ, thì có sự xuất hiện của cây dứa này: sau này khi những nhân duyên bị tán hoại, cây dứa này sẽ chết đi.

Bây giờ nói đến nhân loại chúng sanh chúng ta, con người của thế gian có nhiều dạng loại như: thông minh, ngu si, đẹp, xấu, nghèo, giàu, vui, khổ... đều do nhân của nghiệp lực của từng cá nhân tạo bởi những hành vi và tư tưởng trước đây trong quá khứ làm chính, sự kết hợp quan hệ từ cha mẹ là trợ duyên, mà hình thành một thân thể chúng ta ngày nay. Chỉ với thân hình này vẫn chưa đủ, về sau vẫn còn nương vào sự giáo dục của gia đình, trường học, xã hội, tất cả những quan hệ này giúp đỡ, mới trợ giúp ta thành một con người thành công như ngày nay. Cho nên đạo Phật nhận rằng, tất cả những gì của thế giới nhân sinh đều là nhân duyên mà khởi, học thuyết nhân duyên này trở thành trung tâm lý luận của Phật giáo.

Người thế gian vì chưa hiểu rõ đạo lý duyên khởi của vũ trụ nhân sinh, cho nên nghĩ rằng vũ trụ nhân sinh đều do vị thần sáng tạo, tranh cãi không ngớt, ai cũng cho là đúng là phải, như người mù sờ voi, khó nhận được chân tướng của sự việc. Có người không tin có thượng đế, với chủ trương Vô Nhơn Luận cho rằng giàu, nghèo, ngu, trí con người thịnh, nhiễm, khổ, lạc của thế giới đều là ngẫu nhiên mà thôi, không có nguyên nhân, chúng ta hãy theo sự tự nhiên, đó mà yên tâm trong khổ lạc. ‘Rượu hôm nay ta cứ say, nỗi buồn đối rách là chuyện ngày mai’, như vậy thì tốt lắm rồi, cần gì phải lo lắng chuyện như thế! Cho nên họ giữ thái độ buông thả, hướng đến sự bại lộ của phái lạc quan. Nhân sinh quan của những hạng người này là không đúng đắn, bởi lẽ trên thế gian bất luận sự vật gì đều do nhân mà sinh, không phải ngẫu nhiên. Như cây dứa đều do chủng tử của cây dứa, nhất định không phải từ cục đá mọc

ra, đó là một sự thật sắt đá không còn tranh cãi nữa.

Có người không hiểu về đạo lý duyên khởi, lại chủ trương ‘Định Mệnh Luận’ cho rằng tất cả những gì của cuộc đời đều do định mệnh chủ định, không thể cải được, dù cho cố gắng như thế nào cũng uổng công mà thôi. Người giàu có, sung sướng thì cho rằng mình mãi sẽ giàu có và sung sướng, họ tự mãn với cuộc sống hiện tại, không nghĩ đến cố gắng tiến bộ hơn nữa. Còn kẻ nghèo vì ảnh hưởng của tư tưởng định mệnh thì cũng cho rằng sự nghèo khó của mình sẽ kéo dài mãi mãi không thể tránh được, nên chỉ hướng về con đường bi quan, tiêu cực, hy vọng mình chết đi cho xong chuyện! Sự thật chơn tướng của cuộc đời có phải như vậy đâu! Theo lời Phật dạy, sự cùng thông lạc khổ của người thế gian bây giờ là do nghiệp nhân của từng cá nhân tạo tác trong quá khứ mà tạo thành, nhưng do nỗ lực của hành vi hiện tại cũng có thể chuyển biến luôn, chứ không bị định mệnh chủ định không thể cải lại được. Thí dụ ta trồng một cây chuối, hạt giống của cây chuối trong quá khứ tốt hay xấu, chỉ biểu hiện bên ngoài thân cây có cứng mạnh hay èo uột, nhưng với sự siêng năng, chăm sóc của người trồng cây, có thể khiến nó chuyển yếu đuối thành cứng cáp, từ khô héo èo uột trở thành rậm rạp tươi tắn. Vì vậy, Phật giáo mặc dù nói nhân quả, nhưng đặt nặng sự chuyển biến của duyên khởi, đây là một sức sống tràn đầy của cuộc đời, không phải là một chủ định cứng nhắc, mà tạo thành một nhân sinh quan sai lầm cho chính mình.

Ngày xưa, Ngài Xá Lợi Phất (Sariputra) khi chưa tin Phật, ông là một nhà tôn giáo trẻ tuổi tiếng tăm. Một hôm trên đường đi gặp vị tu hành với dáng dấp trang nghiêm, từ hòa mà sinh lòng kính nể, ngài hỏi: Thầy của ông là ai? Vị Tỳ Kheo trả lời: Đức Phật Thích Ca là vị thầy của tôi. Ông lại hỏi thầy ông dạy cho ông những gì? Vị Tỳ Kheo trả lời: Tôi rất độn căn nên chỉ nhớ một bài kệ:

*“Chư pháp nhân duyên sanh
Diệt tông nhân duyên diệt
Ngã Phật đại sa môn
Thường tác như thị thuyết”.*

Xá lợi Phất người rất lợi căn, nghe xong liền ngộ, ông biết rằng chân lý của vũ trụ và nhân sinh đều là trong duyên khởi, nên cùng người bạn thân là Ngài Mục Kiền Liên (Maudgalyana) hướng dẫn 500 đệ tử xin quy y chân lý này.

Tâm Hòa sư tâm.

Bây giờ là cuối tháng mười, nhưng thời tiết ở Melbourne vẫn còn khá lạnh. Đạo tràng Quang Minh có tổ chức đi tu học ở Perth một tuần, do sự hướng dẫn của thầy Thích Phước Thái.

Tôi mơ ước đi Perth đã lâu, nhưng chưa hội đủ nhân duyên nên ước mơ đó của tôi, cũng vẫn chưa thực hiện được. Một hôm, chị Tâm Từ là người bà con của tôi, chị đã đăng ký đi tu học khóa này. Tuy nhiên, vì công việc đột xuất bất thành linh, nên chị không đi được, chị bảo tôi đi. Thú thật, lúc đó vì quá bất ngờ, nên tôi hẹn với chị là sẽ trả lời với chị sau. Ngay khi ấy, chị Viên Mậu điện thoại rủ tôi đi, và chị còn bảo tôi phải cho chị biết sớm để chị còn phải đóng tiền ăn và nơi cư trú, vì ngày đi đã quá cận kề rồi. Chị còn nói thêm, có người cho vé, có người đóng tiền ăn, còn suy nghĩ gì nữa mà chưa chịu quyết định cho rồi. Lúc đó tôi rất vui, nhưng tôi vẫn còn băn khoăn không có ai đưa đón con tôi đi học. Nhưng cái gì tới thì nó sẽ tới, cơ hội không đến với tôi hai lần. Nhờ hai chị khuyến khích mà tôi mới có mặt trong khóa tu học này.

Chị Nguyên Hồng thông báo với mọi người phải có mặt tại chùa Quang Minh trước 11 giờ sáng ngày 29 tháng 10 năm 2013. Nhưng quý Phật tử cũng như tôi, vì quá nôn nóng nên đã có mặt ở chùa sớm hơn thời gian đã dự định. Tôi lễ Phật xong rồi liền lên xe ngồi, vì thời tiết hôm nay khá lạnh. Tôi nhìn thấy trên gương mặt của mọi người ai nấy cũng đều hiện rõ một niềm hoan hỷ chờ đợi giờ khởi hành. Khoảng hơn 11 giờ sáng, chiếc xe buýt lớn hơn 50 chỗ ngồi bắt đầu chuyển bánh ra phi trường. Đến phi trường, chị Nguyên Hồng chạy tới, chạy lui lo thủ tục giấy tờ và cân hành lý cho quý Phật tử. Sau khi làm thủ tục xong, chúng tôi đến cổng số 28 ngồi chờ đợi chuyến bay đi Perth. Chuyến bay sẽ cất cánh vào lúc 2 giờ 5 phút chiều. Trong khi chờ đợi mọi người ăn trưa tự túc. Quý Phật tử vừa ăn vừa trò chuyện với nhau vui vẻ, vì đây là lần đầu tiên, Thầy tổ chức tu học một tuần lễ ở Perth. Đúng giờ, đoàn chúng tôi lên máy bay với cuộc hành trình phải mất thời gian là hơn 4 tiếng đồng hồ. Lẽ ra, đoàn chúng tôi sẽ đến Perth sớm hơn theo thời gian đã ấn định là 3 giờ 15 phút chiều, nhưng vì bị trục trặc một chút nên phải trễ mất nửa tiếng đồng hồ. Khi đoàn chúng tôi đến Lansdale Farm School là khoảng hơn 4 giờ chiều (giờ địa phương). Sau khi nhận phòng và tắm rửa là đến giờ chuẩn bị cho buổi cơm chiều. Quý

Chuyến Đi Khó Quên

Phật tử ở Perth đã chuẩn bị sẵn đồ ăn để đón tiếp đoàn chúng tôi.

Tôi thật không ngờ, bữa cơm đầu tiên ở Perth lại ngon đến như vậy. Không biết có phải là chúng tôi đói bụng hay là vì tình cảm của Phật tử ở Perth dành cho đoàn chúng tôi. Bữa cơm đó đoàn chúng tôi ăn rất nhiệt tình. Sau khi ăn xong, tôi nhìn lên bàn, quả thật đồ ăn không có cánh mà bay hết, nói ra thật mắc cỡ. Nhưng đối với tôi, đây là một bữa ăn thật khó quên. Chúng tôi dọn dẹp xong xuôi, mọi người về phòng nghỉ ngơi, đến 7 giờ tối tất cả chúng tôi đều tập trung ở chánh điện để hành lễ. Nói chánh điện nghe cho oai, chứ kỳ thật thì nó chỉ là một cái phòng ăn không lớn lắm, chỉ vừa đủ cho đoàn chúng tôi tụng niệm. Căn phòng này đã được quý Phật tử ở Perth thiết trí bàn thờ Phật, tuy đơn giản, nhưng cũng không kém phần trang nghiêm thanh tịnh. Đây là thời kinh Tịnh độ tối đầu tiên ở Perth. Vì đoàn chúng tôi có mang theo Kinh A Di Đà Diễn Nghĩa. Do đó, mà mỗi buổi tối chúng tôi đều tụng Kinh A Di Đà Diễn Nghĩa.

Tụng kinh xong, sau đó là giờ họp chúng để chuẩn bị cho thời gian sinh hoạt ở đây. Sinh hoạt xong, Thầy cho phép chúng tôi về phòng nghỉ ngơi, vì 5 giờ sáng còn phải thức dậy để công phu. Do bữa chiều ăn no quá nên bao tử hơi khó chịu, tôi đi tản bộ cho tiêu cơm. Bây giờ, tôi lại thấy Phật tử đem cháo đến cho đoàn chúng tôi ăn khuya. Tôi thâm nghĩ, bữa cơm chiều còn chưa tiêu hóa hết, tối lại còn ăn thêm nữa, như vậy thì chỗ nào để chứa. Đoàn chúng tôi ở đây 5 ngày chưa thâm nhập Kinh tạng, nhưng thân tứ đại chúng tôi đã bị thâm nhập rồi. Phật tử ở Perth thương quý Thầy và ĐTQM nên chăm lo rất chu đáo. Tôi có phước duyên nên được hưởng sái theo.

Như thường lệ, các khóa tu học ở đạo tràng Quang Minh như thế nào thì nay đến Perth cũng vậy. Cứ đúng 5 giờ sáng là thời công phu, tôi không hiểu công phu là gì? Thấy quý cô ở cùng phòng thức dậy, tôi cũng lật đật dậy theo, nói công phu cho oai chứ thật tình tôi có biết gì đâu. Chú Lăng Nghiêm khó tụng quá, quý Thầy thì khỏi phải nói rồi, nhưng còn quý Phật tử cũng tụng đọc thuộc lòng chú Lăng nghiêm. Tôi khâm phục nhất là chị Tâm Hải. Chị tụng kinh, trì chú, chuông, mõ, khánh, nói chung cái gì chị cũng

đều giỏi cả. Chị tụng thuộc lòng chú Lăng nghiêm không bị dập hoặc bị gián đoạn, tôi nghe rất êm tai.

Ngày nào cũng vậy 8 giờ 30 sáng là xe buýt bắt đầu khởi hành. Sau khi ổn định chỗ ngồi, thì Thầy Phước Thái bảo chúng tôi nên nhiếp tâm niệm Phật. Thầy niệm trước 5 câu, rồi chúng tôi niệm theo sau. Cứ luân phiên như thế mà niệm. Những lúc niệm Phật tụng Kinh trên xe, tôi cảm thấy tâm hồn mình thật là an lạc. Chị Ngọc Ánh là nghị viên của Hội đồng thành phố, và cũng là hướng dẫn viên đưa đoàn chúng tôi đi thăm những nơi quan trọng trong suốt thời gian đoàn chúng tôi ở Perth. Chị là người văn hay chữ tốt, đa tài, đa năng.

Nói đến ĐTQM phải nói đến đạo hữu Trí Lạc, giọng nói của anh trầm ấm, lưu loát, văn thơ rất hay và cũng là ca sĩ của ĐTQM nữa. Anh là người có tâm đạo, trái tim anh luôn mở rộng để giúp đỡ quý đạo hữu. Bên cạnh anh, chị Diệu Ngọc 4 tức phu nhân của anh cũng không thua kém gì anh. Đúng là trời sinh ra một cặp. Chúng tôi thường gọi đùa cho vui cặp vợ chồng này là Tiên đồng ngọc nữ.

Nói đến văn nghệ thì không thể thiếu cô Viên Như, giọng ca của cô rất truyền cảm, dễ đi sâu vào lòng người. Cô ca những bài nói về Mẹ và tình bạn sen do Thầy Phước Thái sáng tác rất hay. Những tiết mục hài, đơn ca, song ca, xen kẽ vào đó là những lời chỉ dạy của Thầy làm cho mọi người rất hoan hỷ và an lạc. Hết tiết mục này nối tiếp tiết mục khác, chị Tâm Hải và Thầy Phước Nghĩa diễn lại hài kịch: "Cô Ba Bán Đậu Hủ" làm cho mọi người cười ngả nghiêng. Đạo tràng Quang Minh không thể thiếu chị Tâm Hải, chị sắp xếp mọi việc rất tỉ mỉ chu đáo từng ly từng tý. Chị lo từ việc nhỏ đến việc lớn như đồ ăn, nước uống và sức khỏe cho quý Thầy. Chị phân công chia mỗi người một việc, việc gì chị cũng chu đáo cả. MC cũng được, ca hát cũng ok, hài kịch cũng làm cho mọi người cười rôm rả, trai đường, thiên đường chị đều hoàn tất xuất sắc.

Còn nữa, chị Nguyễn Hồng, anh Minh Lý, chị Diệu Huệ và rất nhiều người nữa tôi không nhớ tên, mỗi người một việc hoàn thành sứ mệnh của mình thật xuất sắc. Phải công tâm mà nói những vị này, nếu nói theo Cụ Tiên Điền Nguyễn Du thì: "Mỗi người một vẻ, mười phân vẹn mười".

Nói đến ĐTQM thì người ta nghĩ ngay đến Thầy Thích Phước Thái. Nhưng với tôi, Thầy là một người xa lạ, vì tôi chưa có cơ hội được tiếp xúc với Thầy, mỗi khi tôi đến chùa nhìn thấy Thầy tôi

thường tránh né, vì tôi rất sợ Thầy..... Nhưng nhờ chuyến tu học 7 ngày ở Perth, tôi có cơ hội được tiếp xúc với Thầy nên khoảng cách đó đã kéo tôi lại gần với Thầy hơn. Tôi không còn sợ Thầy như trước kia nữa mà trong tận sâu thẳm trái tim của tôi chỉ còn hai chữ TÔN KÍNH.

Ngày nào cũng vậy, sau khi cơm chiều xong, đạo tràng đi thiền hành, trong khi chúng tôi đi thiền hành vợ chồng đạo hữu Trí Lạc chạy tới, chạy lui, tôi không hiểu có chuyện gì xảy ra, nhưng khi chúng tôi về đến chánh điện mới hay chị Diệu Như bị bệnh, mọi người xông xáo lo lắng. Thầy trấn an mọi người bằng cách là Thầy bảo mọi người hãy về phòng nghỉ ngơi. Tôi đứng xa xa nhìn Thầy, tôi thấy rõ sự ưu tư, lo lắng của Thầy, nhưng Thầy cố giấu nỗi lo lắng đó để trấn an đại chúng. Khi xe cứu thương tới người bạn đời của chị là anh Minh Nhân và đạo hữu Trí Lạc đưa chị Diệu Như vào bệnh viện. Tuy mọi người đã yên tâm về phòng nhưng ai cũng lo lắng cho chị.

Khi màn đêm buông xuống, trời bắt đầu se lạnh, nông trại nơi chúng tôi ở thật là tĩnh mịch vắng vẻ. Có lẽ vì đi tham quan cả ngày thắm mệt nên mọi người đã chìm sâu vào trong giấc ngủ. Lúc đó, tôi đang điện thoại với người nhà. Xa xa có bóng thắp thoáng từ phòng quý Thầy đi ra, trong bóng đêm mờ ảo nhưng tôi vẫn nhận ra được đó là bóng dáng của Thầy Phước Thái. Tôi nghĩ, có lẽ vì lạ chỗ, Thầy không ngủ được nên Thầy đi ra ngoài tản bộ. Nhưng không. Thầy đi từng bước chậm rãi khoan thai ung dung, đó chính là oai nghi của Thầy đã dày công tu tập, hay là những bước chân nặng trĩu đầy ưu tư của một người Cha, một người Thầy lo lắng cho đứa con tinh thần của Thầy. Thú thật, điều đó tôi cũng không biết nữa? Thầy đi từng bước nhẹ nhàng đến phòng anh Trí Lạc để hỏi thăm sức khỏe của chị Diệu Như. Vì tôi đứng gần đó nên tôi nghe rõ những lời hỏi thăm của Thầy, trái tim tôi đập mạnh, hai mắt cay cay, hai hàng nước mắt của tôi đua nhau tuôn trào. Bây giờ, hình ảnh của người Cha tôi năm nào lại hiện lên trước mắt tôi mà đã gần hai năm nay, tôi không còn phước duyên để được bố tôi ôm tôi vào lòng mỗi khi tôi về thăm nhà. Và cũng không còn được nghe những lời thăm hỏi triu mến của người Cha vô vàn kính yêu của tôi nữa. Thầy đã cho tôi sự ấm áp của một người Cha, mà bấy lâu tôi luôn mong ước; một người Cha luôn luôn ân cần lo lắng cho con. Lúc nào Thầy cũng dang rộng vòng tay để che chở cho chúng con, và cũng vòng tay ấy Thầy sẵn sàng ôm chúng con vào lòng mỗi khi chúng con gặp hoạn nạn để an ủi vỗ về. Thầy và Cha tuy hai mà một. Đôi khi Thầy rất nghiêm khắc với đại chúng, đó chính là tình thương của Thầy dành cho đạo

tràng. Thầy muốn đại chúng tinh tấn tu hành đến bến bờ giải thoát. Nhưng cũng có lúc Thầy rất vui vẻ và hòa đồng với đại chúng.

Tôi xin mượn hai câu hát trong bài TÌNH CHA của Ngọc Sơn để nói lên cái tình cảm của Thầy dành cho ĐTQM nói riêng và cho Phật tử chúng tôi nói chung.

*Tình cha ấm áp như vàng thái dương
Ngọt ngào như dòng nước tuôn đầu nguồn".*

Còn đây là cảm xúc của tôi đối với Thầy:

*Thầy ơi! con trẻ khắc ghi,
Thầy hao mòn trí cũng vì chúng con.*

Tối Thứ bảy ngày 2/10/13/ là đêm đoàn tổ chức văn nghệ. Thầy Phước Thái và chị Nguyệt Ánh đốt lửa trại khai mạc cho chương trình văn nghệ. những bài vọng cổ do cô Viên Như ca rất hay, những bài song ca, đơn ca do ca sĩ ở Perth trình diễn, hài kịch do vợ chồng đạo hữu Trí Lạc diễn, thỉnh thoảng tôi đưa mắt nhìn về phía Thầy, tôi thấy Thầy cười rất vui, có lẽ khóa tu sắp hoàn mãn nên mọi ưu tư của Thầy cũng giảm, nên tinh thần của Thầy cũng thoải mái hơn.

Một buổi tối thật vui, tôi ngồi tới tàn cuộc nên bị cảm lạnh. Trước khi đi ngủ tôi nói với quý cô ở chung phòng, ngày mai tôi không thức dậy công phu, vì tôi bị bệnh và tôi cũng không phải là một liên viên ở trong đạo tràng nên dù có đi công phu hay không, tôi nghĩ cũng không quan trọng. Nhưng tới giờ mọi người thức dậy, tôi nghĩ thầm trong bụng, hồi hôm quý Thầy và đại chúng thức khuya mà vẫn thức dậy để công phu. Còn mình là người trẻ tuổi nhất trong đoàn, thì tại sao không thức dậy được? Nghĩ thế, nên tôi cũng thức dậy đi công phu cùng với mọi người. Vì bị bệnh nên khi thì ho, lúc thì hắt hơi, sổ mũi. Quý cô thấy tôi bị bệnh, người thì bấm huyết, người thì cạo gió, chị thì mang đồ ăn vào phòng cho tôi, người thì lấy nước và đưa thuốc cho tôi uống. Mọi người chăm sóc cho tôi như một người thân trong gia đình. Lúc đó tôi lại học được một chữ đó là chữ TÌNH, tình đạo hữu, tình Thầy trò mặc dù tôi không phải là một liên viên sinh hoạt trong đạo tràng. Thật đúng với câu: "*Một con ngựa đau cả tàu không ăn cỏ*" Hay câu: "*Bán anh em xa mua láng giềng gần*" ĐTQM có sự đoàn kết, thương yêu cũng đúng thôi. Vì Thầy Phước Thái, vừa là một người Thầy, cũng vừa là một người Cha tinh thần tôn kính. Thầy có một tấm lòng vị tha rộng lớn, có một trái tim nhân hậu. Thật đúng với câu: Thầy nào thì trò nấy.

Cuộc vui nào rồi cũng tàn. Buổi họp nào cũng phải đến ngày chia tay. Thế là khóa tu học ở Perth

5 ngày đã kết thúc. Sáng thứ hai ngày 4/11/13 đoàn chúng tôi lại ra phi trường để về lại Melbourne. Chị Nguyệt Ánh tiễn đoàn chúng tôi ra phi trường. Sau khi làm thủ tục giấy tờ xong, chúng tôi đến cổng số 9 để chờ đợi lên máy bay. Trong khi ngồi chờ đợi, chúng tôi đem đồ ra ăn, trên tay mỗi người một hộp mì, do vợ chồng anh Sơn cúng dường. Trong thời gian chờ đợi, tôi rất may mắn là được ngồi gần và tiếp chuyện với Thầy. Thầy trò chúng tôi nói chuyện rất vui vẻ, lúc đó tôi nghĩ, tôi đang nói chuyện với một người Cha chứ không phải một người Thầy.

Với Thầy tôi không biết dùng lời lẽ nào để nói lên sự tôn kính của tôi đối với Thầy.

Tôi thiên nghĩ, nếu không có Thầy thì chúng tôi rất khó có được cái cơ duyên hy hữu, để có được một chuyến đi du ngoạn tu học lợi lạc hữu ích như thế này.

Và còn một nhân duyên nữa đến với tôi, trong thời gian tu học ở Perth, chị Viên Hiền và tôi hay trò chuyện với nhau, chị hay chỉ bảo tôi những gì tôi không biết, tôi nghĩ chị em tôi nhân duyên chỉ tới đó thôi, nhưng không ngờ trên đường bay về Melbourne chị hỏi tôi:

- Chị muốn xin em một thứ.

Tôi cười và hỏi chị:

- Chị muốn xin em cái gì? Em không có cái gì cho chị đâu.

Chị ôn tồn cười nói với tôi:

- Chị muốn xin trái tim của em.

Tôi hơi ngạc nhiên và hỏi lại chị:

- Thật không? Chị gạt đầu và chị hỏi tôi:

- Em muốn làm em của chị không?

Lúc đó tôi rất vui và gạt đầu.

Thế là hai chị em tôi ôm chầm lấy nhau giữa không trung với sự chứng kiến của trời và đất.

Cám ơn trời Phật đã cho tôi một người chị, người mà tôi có tình cảm ngay khi tôi gặp lần đầu.

Đây đúng là một chuyến đi tuyệt vời trong cuộc đời của tôi thật khó quên. Tôi luôn luôn khắc ghi những phút giây tuyệt vời tràn đầy kỷ niệm này.

Cám ơn Đòi, cám ơn Người đã cho tôi cuộc đời này.

Con chỉ nói lên sự cảm nhận của con trong chuyến đi này, nếu có gì sai sót con kính mong quý Thầy và quý đại chúng hoan hỷ bỏ qua cho.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.
Melbourne ngày 06/11/2013

Phật tử Hoàng Thị Thanh Vân - pd. Diệu Trì

Cơm trưa gây quỹ xây dựng

XÂY DỰNG CẦU THANH LƯƠNG /ĐẠI TÒNG LÂM

Trong không khí thân mật của một đại gia đình, bữa cơm gây quỹ nhằm hoàn tất giai đoạn xây dựng sau cùng cầu Thanh Lương / Đại Tông Lâm đã diễn ra tại trai đường chùa Phước Huệ vào ngày 27/10/2013.

Hiện diện trong buổi gây quỹ có Thượng Toạ Thích Phước Tấn - Trụ trì chùa Phước Huệ, chư Tăng Ni chùa Phước Huệ, quý thân hào nhân sĩ, anh chị em nghệ sĩ và đồng hương Phật tử Việt Nam tại Sydney.

12:05

Thượng Toạ Thích Phước Tấn giới thiệu - qua màn hình lớn trên sân khấu – quá trình xây dựng đồng thời nêu bật giá trị sử dụng của cầu Thanh Lương trong tương lai đối với Đại Tông Lâm. Thượng Toạ cũng không quên ghi nhận và tán thán công đức của quý mạnh thường quân, quý đồng hương Phật tử đã liên tục ủng hộ tịnh tài cùng công sức cho công trình xây dựng Đại Tông Lâm nói chung và cầu Thanh Lương nói riêng.

Trước khi dứt lời, Thượng Toạ đã gửi đến toàn thể chư Tăng Ni và Phật tử hiện diện trong buổi gây quỹ lời nguyện cầu kiết tường như ý.

12:15

Mở số may mắn cho 2/10 thực khách của mỗi bàn.

12:20

Chương trình phụ diễn văn nghệ đặc sắc với các gương mặt nghệ sĩ quen thuộc của chùa Phước Huệ.

12:30

Bắt đầu phần đấu giá với sự dẫn dắt chương trình duyên dáng của MC Ngọc Hân và bác sĩ Liêu Vĩnh Bình, tạo một không khí vui tươi, sôi nổi trong toàn thể thực khách.

Thay mặt ban tổ chức, cô Ngọc Hân đã trân trọng chuyển lời cảm ơn đến quý vị mạnh thường quân đã gửi tặng các phẩm vật giá trị cho việc đấu giá.

1:50

Phần xổ số được tiếp nối sau một vài tiết mục văn nghệ giúp vui. Nghệ sĩ Quốc Dũng trong vai một Tăng sĩ đã tạo được ấn tượng đặc biệt trong lòng người xem.

Giải thưởng dành cho những lô trúng lần này thật là giá trị : Ipad, tủ lạnh, TV digital...đã khiến cho những ai không mua vé số...tiếc ngẩn ngơ!

Cám ơn quý mạnh thường quân đã tặng những phẩm vật giá trị cho phần xổ số trong buổi gây quỹ hôm nay.

2:15

Chương trình văn nghệ vẫn được tiếp tục với sự nhiệt tình của anh chị em nghệ sĩ.

2:30

Kết thúc viên mãn bữa cơm gây quỹ thân tình, đầm ấm và tràn đầy tiếng cười.

MC Ngọc Hân đã hân hoan thông báo số tịnh tài quyên góp được trong lần này là 28.817 Úc kim; đồng thời chị đã trân trọng gửi đến toàn thể chư Tăng Ni, quý mạnh thường quân và quý Phật tử đồng hương, lời cảm ơn chân tình của Ban tổ chức.

Cầu mong chiếc cầu Thanh Lương sẽ sớm hoàn thành trong toàn cảnh xây dựng Đại Tông Lâm Phật Giáo tại Godford / NSW.

BAN TIN TỨC



CẢM TƯỜNG KHÓA SINH

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam mô A Di Đà Phật

- Kính bạch Thượng Tọa Giảng Sư Thích An Chí
- Kính bạch Đại Đức Giảng Sư Thích Phước Thái
- Kính bạch Đại Đức Phó Trụ Trì Tổ Đình Phước Huệ Thích Phước Đạt, Thích Phước Viên
- Kính bạch chư Đại Đức Tăng, Ni thường trụ Tổ đình Phước Huệ
- Kính thưa quý vị đồng tu của khóa tu xuất gia ngắn hạn.

Hôm nay là ngày mãn khóa của khóa tu xuất gia ngắn hạn 2013-2014, con pháp danh Nhựt Tươi, đại diện các bạn đồng tu về tham dự khóa tu, xin có đôi lời bày tỏ cảm tưởng, nếu có điều chi sơ sót, xin các quý liệt vị niệm tình tha thứ.

Kính thưa quý liệt vị,

Năm nay, cũng như mọi năm, vào mùa giáng sinh, Tổ đình Phước Huệ lại tổ chức khóa tu xuất gia ngắn hạn lần thứ 21, để giúp cho các Phật tử có cơ duyên về chùa tu học và để cho chúng con tu tập theo phẩm hạnh của người xuất gia, dù rằng chúng con chỉ xuất gia có ba tuần ngắn ngủi, nhưng đây cũng là một phần phước duyên không ít của chúng con.

Chúng con cùng nhau tu tập dưới sự giảng dạy hết lòng của quý Thầy. Trong sự giảng dạy đó, con nhìn được sự thương mến vô cùng. Chúng con nguyện sẽ cố gắng thực tập những gì chúng con học được ở khóa tu này vào cuộc sống hằng ngày của chúng con, mong rằng nó sẽ đem lại an vui, lợi lạc và tốt đẹp cho mọi người, từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội và thân tâm chúng con cũng sẽ được an lạc.

Còn về phần con, con thành tâm cảm ơn quý Thầy đã cho con rất nhiều cơ hội tu học, nhờ vậy con mới có được phước duyên của ngày hôm nay là con được phỉ tóc và đắp y vàng, con rất sung sướng và hạnh phúc vô cùng vì sự ước nguyện của con đã thành sự thật.

Ngày 04/01/2014, chúng con lại được về Tông Lâm tu một ngày. Nơi đây phong cảnh thanh tịnh, chỉ có ngôi chùa nhỏ khiêm nhường nằm trong một mảnh vườn rộng lớn có cây to, đồi, suối v.v.. Các bạn tu sinh nhỏ tuổi có dịp chạy chơi thoải mái. Lâu lâu chúng con mới có dịp lên Đại Tông Lâm thăm giác linh Hòa Thượng Ân Sư của chúng con. Nhìn ngôi bảo tháp nhỏ nhỏ, đơn sơ, nơi Hòa Thượng ân sư của chúng con bình an yên nghỉ, chúng con không khỏi bồi hồi xúc động. Tất cả

những kỷ niệm dù lớn dù nhỏ mà chúng con được hân hạnh trải qua bên cạnh Hòa Thượng Ân Sư đều lần lượt hiện về trong ký ức chúng con khiến cho chúng con không cầm được nước mắt.

Hôm nay, nhân ngày tổ chức khóa tu xuất gia ngắn hạn, chúng con lại càng nhớ đến công ơn trời biển của Hòa Thượng đã dành cho hàng hậu lai chúng con. Chúng con rất biết ý Hòa Thượng lúc nào cũng mong muốn gieo duyên cho chúng con được đứng vào hàng ngũ những vị xuất gia nên Hòa Thượng đã đặt tên cho khóa tu gieo duyên này là Trường Tuyền Phật. Và cũng qua những khóa tu này mà một số đồng quý Thầy và quý Sư Cô đã chánh thức đứng vào hàng ngũ những vị xuất gia.

Chúng con cũng biết Hòa Thượng rất hài lòng về những vị đệ tử xuất gia này. Do đó chúng con rất lấy làm hổ thẹn là chưa thu xếp được việc gia đình cho ổn thỏa để được nối tiếp gương hạnh của quý Thầy và quý Sư Cô. Chúng con xin hứa với giác linh Hòa Thượng rằng chúng con sẽ cố gắng hết sức mình để nối tiếp con đường mà quý Thầy và quý Sư Cô đã đi. Chúng con xin Hòa Thượng hãy bình an yên nghỉ và gia hộ cho chúng con được có tâm dũng mãnh để thực hiện ước mơ này.

Hôm nay cũng là ngày khánh thành chiếc cầu Thanh Lương. Do đó buổi tu học của chúng con trên Đại Tông Lâm lại càng thêm có ý nghĩa.

Khóa tu xuất gia ngắn hạn năm nay được thành tựu viên mãn nhờ sự đóng góp không ít của Thượng Tọa An Chí và Đại Đức Thích Phước Thái. Chúng con thành kính tri ân quý Thầy, hy vọng quý Thầy sẽ tiếp tục hướng dẫn chúng con trong những năm sắp tới.

Chúng con nguyện cầu hồng ân Tam Bảo, chư Phật mười phương, chư Bồ tát, chư Hiền Thánh Tăng thùy từ gia hộ trên quý Thầy, quý Sư Cô pháp thể khinh an, phước huệ châu viên, bồ đề quả mãn.

Chúng con cũng không quên cảm ơn ban trai soạn đã hoan hỷ, tinh nguyện không ngại thức khuya, dậy sớm để chu toàn cho chúng con những buổi ăn rất thơm ngon, đầy dinh dưỡng để chúng con có sức khỏe và an tâm tu học. Chúng con xin ghi nhận công đức của các vị trong ban trai soạn.

Trước khi dứt lời, chúng con xin mến chúc các bạn đồng tu luôn vui vẻ, khỏe mạnh, bồ đề tâm kiên cố, tinh tấn tu học, niệm Phật cho thật nhiều và hãy về Tổ đình Phước Huệ tu học hằng năm. Chúng con hẹn gặp lại các bạn một ngày rất gần đây. Nam mô A Di Đà Phật./.

Cúng tôi trân trọng cảm ơn quý Thầy, quý Sư cô, quý thiện hữu tri thức, các học giả, văn nhân thi sĩ đã đóng góp bài vở phong phú cho số báo mừng Xuân Giáp Ngọ này. Trân trọng cảm ơn các vị mạnh thường quân, các cơ sở thương mại đã đăng quảng cáo và giúp đỡ tận tình tài cho việc phát hành số báo này.

Chân thành cảm tạ các Chùa, Phật học viện, Đại tông lâm, Tự viện, Ni viện, Niệm Phật đường và các nhà văn hóa, báo chí đã gửi tặng sách, báo và tạp chí trong thời gian qua.



Danh sách Quý Phật tử ủng hộ tịnh tài cho số báo Xuân Giáp Ngọ

Thầy Phước Viên	50	Sư cô Phước Tâm	20	Tâm Hoa (Noumea)	100
Thầy Phước Đạt	50	Sư cô Phước Thọ	20	Diệu Thiện II	10
Thầy Phước Quảng	50	Sư cô Phước Chiếu	30	Ngọc Trang	10
Thầy Phước Nghĩa	30	Sư cô Phước Niệm	20	Diệu Huệ	20
Sư cô Phước Nghiêm	20	Sư cô Phước Lễ	30	Hoa Hương	10
Sư cô Phước Trường	20	Sư cô Phước Mẫn	10	Tâm Ngộ	10
Sư cô Phước Hiền	20	Phật tử chùa Nam Hải Phố Đà	500	Pháp Hiền	10
Sư cô Phước Hải	20	Quincy Trí Việt	20	Tịnh Thủy	10
Sư cô Phước Thanh	20	Ngọc Pháp	20	Diệu An	50
Sư cô Phước Định	20	Minh Ân & Diệu Di	100	Diệu Lai	10
Sư cô Phước Duyên	100	Trịnh Thị Lành	20	Viên Ngộ	10
Sư cô Phước Toàn	400	Minh Chiếu	50	Huệ Trí	10
Sư cô Phước Chí	20	Diệu Huệ - Minh Đạt (Noumea)	50	Pháp Âm	10
Sư cô Phước Liễu	20	Minh Đạt & Tâm Huệ	200		
Sư cô Phước Bình	20	Tâm Hợp (Noumea)	50		

Danh sách Quý Phật tử ủng hộ cúng hoa quả nhân dịp Năm Mới 2014

Sư cô Phước Ngọc	50	Gđ Nguyễn Tuấn Hải	20	Ngô Thanh Hải	10
Chơn Huyền Hiền	100	Thiện Hỷ & Diệu Lạc	50	Ngô Bảo Phúc	10
Chơn Huyền Chiếu	20	Tâm Hương	10	Tâm Thanh	50
Ngô Mỹ Anh	10	Javic & Daryl Wei	30	Gđ Nguyễn Ngọc Huỳnh	10
Ngô Ánh Tuyết	10	Huỳnh Mộng Chinh	20	Đức Ngọc	50
Ngô Thanh Hải	10	Đặng Bửu Tâm	20	Diệu Thời	20
Ngô Bảo Phúc	10	Tịnh Thủy	20	Thiện Hỷ & Diệu Lạc	50
Chơn Huyền Hiền	100	Kim Wei	20	Gđ Diệu Nguyệt	20
Ông Phuôi	20	Gđ Đoàn Thị Nhiều	100	Nhật Thành & Nhật Quả	30
Thang Lê Trân	20	Gđ Lệ Mỹ	100	Phạm Thị Mỹ Chi	10
Tạ Xuân Mai	20	Diệu Hạnh (Bác Vụ)	60	Tịnh Thủy	20
Diệu Thời	30	Ngô Mỹ Anh	10	Lưu Thoại Nga	20
Tử Kim Quang	100	Ngô Ánh Tuyết	10	Tâm Hương	20

Danh sách Quý Phật tử đóng góp chi phí làm cỗ giỗ trọn năm qua

Tử Kim Quang	185	Tâm Huệ	185	Hạnh Thắng	185
Diệu Hạnh	185	Wei Thị Bảy	185	Thím Tư	185
Cô Ba Diệp	185	Viên Hương	185	Cô Tám	185
Tâm Nguyệt	185	Viên Toàn	185	Ngọc Trang	185
Cô Ba	185	Viên Hào	185	Hoa Hương	185
Trí Chánh & Viên Hải	185	Tịnh Thủy	185	Diệu Nguyệt	50

Danh sách các cơ sở thương mại ủng hộ quảng cáo cho báo Xuân số 56

- | | | |
|-------------------------------------|------------------------|-------------------------------|
| - Fairfield Funerals of Distinction | - Huyện Motor Repair | - Nhà thuốc tây Mỹ Đức |
| - Nha sĩ Nguyễn T. Phương Thảo | - Tiệm vàng Hưng Thành | - Tiệm vàng Kim Thâu |
| - Nhà quần Trường An | - All Villa Print | - Thực phẩm Á châu Tường Phát |
| - Tiệm vàng Mỹ Tín | - Nhà thuốc tây Mai | - Viễn Đông Travel |
| - Tran's Aquarium | - Gạo thơm Hoàng Gia | - An Lạc Vegan |